

VIETNAM





Digitized by the Internet Archive
in 2022 with funding from
Kahle/Austin Foundation

<https://archive.org/details/vietnamquehngmuo0000tran>

VIETNAM



VIETNAM

QUÊ HƯƠNG MUÔN THUỜ
MON PAYS DE TOUJOURS
MY COUNTRY FOREVER

TRAN CAO LINH

Aide à l'enfance du Vietnam

© Hội Cứu Trợ Thiếu Nhi Việt Nam và Trần Cao Linh giữ trọn bản quyền
Cấm trích dịch, sử dụng dưới mọi hình thức về từng tấm ảnh, một đoạn,
một chương, hay toàn bộ tuyển tập «VIỆT NAM quê hương muôn thuở»

© Aide à l'Enfance du Vietnam et Trần Cao Linh
Tous droits de traduction, de reproduction et d'adaptation réservés pour tous
pays y compris l'U.R.S.S

© Copyright by Aid to the children of Vietnam and Trần Cao Linh
All rights reserved. This book, or parts thereof, may not be reproduced in any
form or by any means, electronic or mechanical, including photocopying,
recording or any information storage and retrieval system now known or to be
invented, without written permission from the Publisher

VIỆT NAM,
quê hương muôn thuở

ISBN 2-9503029-0-4

Xuất bản :

Hội cứu trợ thiếu nhi Việt Nam
92 Av. du Général Leclerc
91190 Gif sur Yvette, France

Ấn hành :

Trần Thanh Vân

Với sự cộng tác của :

Đặng Bá Phổ,
chuyển ngữ Pháp văn
Trần Tế Uy
Nguyễn Quý Bông
Nguyễn Ngọc Bích,
chuyển ngữ Anh văn

Isabelle Delongéas,
trình bày

VIETNAM,
mon pays de toujours

ISBN 2-9503029-0-4

Editeur :

Aide à l'Enfance du Vietnam
92 Av. du Général Leclerc
91190 Gif sur Yvette, France

Publié sous la direction de :

Trần Thanh Vân

Avec la collaboration de :

Dang Ba Phô, traduction et
adaptation en français.
Trần Tế Uy
Nguyễn Quý Bông
Nguyễn Ngọc Bích,
traduction et adaptation
en anglais.
Isabelle Delongéas
conception graphique.

VIET NAM,
my country forever

ISBN 2-9503029-0-4

Publisher :

Aid to the Children of Viet nam
92 Av. du Général Leclerc
91190 Gif sur Yvette, France

Edited by :

Trần Thanh Vân

With the collaboration of :

Dang Ba Phô, adaptation
and translation in french.
Trần Tế Uy
Nguyễn Quý Bông
Nguyễn Ngọc Bích,
adaptation and translation
in english.
Isabelle Delongéas,
design and layout.

NHỚ VỀ

bạn hữu, những tâm hồn đồng điệu đã cùng nhau ngợi ca Quê hương yêu dấu.

GỬI GẮM

anh Nguyễn Cao Đàm bạn đồng hành tri kỷ mà nay chẳng còn hoàn cảnh cùng sánh bước trên chặng đường cuối cô đơn.

TRI ÂN

Hội Cứu Trờ Thiểu Nhi Việt Nam đã xuất bản tuyển tập này, với bao nhiêu công khó của các anh chị từ Âu Châu tới Hoa Kỳ, và riêng hai bạn Vân và Ngọc là những người xa xứ khá lâu nhưng vẫn thiết tha tình yêu đất nước.

Trần Cao Lĩnh

A mes amis d'antan, en souvenir de notre étroite collaboration destinée à chanter le Vietnam, notre patrie bien aimée.

In memory of my artist friends. Together we have extolled our beloved country

En souvenir de notre beau pays.

A Nguyễn Cao Đàm, mon vieil ami et confident de longue date, avec le regret que nous ne puissions plus joindre nos efforts sur le dernier parcours solitaire de notre vie.

Reminiscence of the beauty of our homeland, dedicated to my bosom friend Nguyễn Cao Đàm, with regrets that unfortunate circumstances have prevented us from joining endeavors in these lonely last parts of our lives.

Avec ma reconnaissance

à Aide à l'Enfance du Vietnam qui a assuré la publication de ce livre, à tous mes amis d'Europe et d'Amérique pour leur contribution à la réalisation de cette oeuvre, et plus particulièrement à Vân et Ngọc, qui bien que loin du Vietnam depuis longtemps, gardent un amour profond et vivace de la patrie.

Special appreciations

to Aid to the Children of Vietnam for assuming the publication of this book, to many friends in Europe and America who have contributed to make this book possible, and particularly to Vân and Ngọc who, although being abroad for many years, still look toward their native land with deepest yearning and love.

Trần Cao Lĩnh

Trần Cao Lĩnh

Hội Cứu Trợ Thiếu Nhi Việt Nam hân hạnh ấn hành tác phẩm «Việt Nam Quê Hương Muôn Thuở» để bắc một nhịp cầu giữa các thế hệ Việt Nam và để nối một mối dây liên lạc giữa các cộng đồng Việt Nam với những cộng đồng khác trên thế giới đã cố gắng tìm hiểu tâm hồn Việt Nam.

Qua hình ảnh và lời văn của anh Trần Cao Linh, «Việt Nam Quê Hương Muôn Thuở» tiêu biểu tâm hồn Việt Nam, tuy đã nhiều phen bị chìm đắm nhưng vẫn vươn sức nổi dậy, tuy đã trải qua bao nhiêu biến cố và thử thách, nhưng vẫn còn giữ chí khí quật cường và khí phách hào hùng. Như lịch sử Việt Nam đã bao lần chứng minh, càng được thử thách với bao ngàn năm văn hiến và càng bị rung động bởi bao lần tê tái, sức sống của con người Việt Nam ngày càng mãnh liệt để chung sức xây dựng một ngày mai an lành cho nhân loại.

En publiant Viet Nam mon pays de toujours, l'Association Aide à l'Enfance du Vietnam souhaite établir un lien entre différentes générations du Vietnam, comme elle désire construire un pont avec tous ceux qui de par le monde, ont voulu aller à la rencontre de l'âme vietnamienne.

A travers les images, les couleurs et les écrits de Trần Cao Linh, Viet Nam mon pays de toujours symbolise l'âme d'un peuple qui, malgré d'innombrables vicissitudes et au-delà de multiples épreuves, a toujours tenté de sauvegarder sa dignité, sa volonté de paix et son indépendance. Imprégnées par une tradition de culture millénaire, forgées dans le creuset de son histoire, son énergie et sa persévérance ne s'en trouvent que grandies par ses meurtrissures pour bâtir un lendemain de paix .

In publishing Viet Nam my country forever the Association Aid to the Children of Viet Nam hopes to build a bridge which links the Vietnamese people with many friends throughout the world who have come to recognize and share the driving spirit of Viet Nam.

Through the colors, the images and the writings of Trần Cao Linh, Viet Nam my country forever symbolizes the spirit of Viet Nam which, despite all vicissitudes and trials, has never ceased to strive for dignity, peace and independence, never losing its energy and resilience. Viet Nam my country forever is a testimony to the proud soul of the people of Viet Nam, always strengthened by their thousands of years of culture and made even stronger by the hammer blows of hardship which have steeled them in the forge of their history.

*Xin gửi đến những tấm lòng
đã hy sinh cho đám trẻ thơ bất hạnh
được gọi ra đời để bị cô đơn, khóc đến cạn nước mắt,
rồi ngã gục bên đống tro tàn.
Xin gửi đến chị Thọ
Xin gửi đến anh Linh, chị Hương,
tâm tình nồng nàn và hương vị nhẹ nhàng của
một buổi bình minh thanh tịnh hứa hẹn
một vòm trời trong xanh biếc.*

A tous ceux qui consacrent leur vie
à la cause des enfants délaissés,
A Tho,
à Linh et Huong,
notre profonde gratitude
dans le parfum léger à l'aube
d'un matin de paix.

*To all who are dedicated to the children
who have been called to this life
only to sink beneath the ruins of their world,
neglected by humanity, neglected by love.
To Tho,
to Linh and Huong,
along with heartfelt gratitude,
the scent of dawn which brings the promise
of a new day of peace.*

Tựa

Trong không gian vô tận,
nhìn giải đất Việt Nam yêu dấu,
lòng ta...
«run như hơi thở chạm tơ vàng»
Hàn Mặc Tử

Hơi thở và tinh thần Việt Nam được trình bày bằng tấm lòng và khoé nhìn của một nghệ sĩ mà tài hoa thiên phú là tặng phẩm riêng trao cho dân tộc Việt Nam.

Tác phẩm nhiếp ảnh của Trần Cao Linh nổi danh quốc tế được nuôi dưỡng bằng nghệ thuật có khả năng gọi cảm sâu đậm và bao la, đến từ đáy lòng qua trung gian của cảnh vật và hình thể.

Vẻ dịu dàng của khuôn mặt mẹ hiền thâu đêm không rời tay quạt, canh giấc ngủ cho đứa con thơ.

Tầm nhìn của lão ngư ông buông xa tới chân trời vô định trước biển chiều.

Bước chân nhịp nhàng của người gánh buôn in trên đồng cát vô tận...

Nét mặt dày dặn gió sương năm tháng với đôi mắt dung dị ánh lên niềm vui mộc mạc của một cuộc sống đạm bạc và hiền hòa.

Cũng chính những nét mặt đó qua mấy ngàn năm đã tạo thành lịch sử Việt Nam, một lịch sử lẫy lừng với chiến công hiển hách của những trận Bạch Đằng, Đống Đa. Với các vị tiền bối anh hùng, Trưng Trắc, Trưng Nhị, Lê Lợi, Trần Hưng Đạo, Quang Trung qua các triều đại Đinh, Lê, Lý, Trần... bao phen oanh liệt đánh bại quân xâm lăng phương Bắc...

Niềm kiêu hãnh đó đã tác động vào khoé nhìn bén nhạy của nhiếp ảnh gia Trần Cao Linh. Để rồi, trước thực tại khoé nhìn này lại nhuốm vẻ thê lương.

Xúc động trước hình hài ứa héo khòm lưng quãy nặng trên vai nổi cô đơn thân phận, bên hàng cây cần cỗi trơ trụi lá cành vẫn cố đâm những chồi non dưới ánh nắng gay gắt.

Kinh hoàng trước cảnh đại dương bão tố hãi hùng, người dân chài vẫn nỗ lực chèo chống để xuyên sóng vượt bão. Những đợt sóng lớn tựa trường thành này nhận chìm biết bao sinh mạng đã dám bạo ra đi.

Ra đi mà lòng vẫn nặng tình quê hương. Còn đâu lũy tre xanh mát, còn đâu gió gợn mơn man sóng lúa vàng. Bỗng nhiên lòng ngập ngừng như đám mây lơ lửng bên sườn đồi, nhớ đến tiếng ru à ơi giữa trưa hè oi ả, nhớ đến tiếng chuông chùa trầm tư ngân nga trong buổi hoàng hôn tĩnh mịch...

Giờ đây biển đã lặng và lòng đã lặng. Chỉ còn một giấc mơ thành một con thuyền nhỏ lững lờ trôi theo làn nước biếc soi bóng trên giòng sông hiền hòa, đã bao lần mát lạnh đôi chân thơ ngây, đã ấp ủ bao kỷ niệm yêu dấu của một thời thắm xa dĩ vãng.

Bao kỷ niệm yêu dấu ấy, anh Trần Cao Lĩnh đã gom thành một món quà khấn tuyệt vời nêu lên một ước nguyện : cho hồn nước Việt Nam tồn tại mãi mãi trong không gian vô tận...

Kim Ngọc
Trần Thanh Vân

Préface

*Dans l'immensité de l'univers,
survolant la terre du Vietnam,
mon coeur "frémit comme un fil d'or
que frôle un souffle ténu"...*

Hàn Mac Tu

L'esprit du Vietnam nous est ici révélé à travers le coeur et le regard d'un artiste dont le talent est un véritable don pour le peuple vietnamien. L'image du Vietnam que Trân Cao Linh fait revivre est d'une profondeur et d'une immensité exceptionnelles.

La renommée universelle de ses oeuvres est nourrie par son art de faire vibrer une lumière qui vient de la profondeur des êtres, des paysages et des formes.

La douceur d'un visage maternel, veillant sur son enfant, la main agitant inlassablement un éventail la nuit durant...

Le regard tendu vers l'horizon infini d'un pêcheur solitaire jetant sa ligne au soleil couchant...

Des traits burinés par la sagesse encadrant un regard heureux, des expressions de vie intense, une simplicité dans la pauvreté, des visages de paix....

Ce sont ces mêmes visages qui, depuis des millénaires, ont façonné l'histoire du Vietnam. La présence vivante d'un passé glorieux avec les victoires de Đông Da, Bach Dang, celles des soeurs Trung Trac et Trung Nhi chassant les envahisseurs du Nord, celles des empereurs Dinh, Lê, Ly, Trân qui, à plusieurs reprises, repoussèrent les redoutables Mongols...

Ce sont ces mêmes visages qui ont capté le regard de Trân Cao Linh, regard jadis fier des quatre mille ans de civilisation, regard hélas aujourd'hui désarmé de douleur .

Ce regard puissant qui projette dans notre vie quotidienne l'image de cet homme courbé sous le poids de sa solitude, errant sous un soleil de plomb à la recherche d'un coin d'ombre auprès d'une rangée d'arbres aux silhouettes tourmentées qui, bien que dénudées de leurs branches, tentent désespérément de raviver quelques jeunes pousses.

Image qui appelle d'autres images. La fureur d'un ouragan qui s'acharne sur une barque fragile, tantôt la plaquant contre le mur vertigineux d'une mer démontée, des pêcheurs s'arc-boutant pour la faire avancer, comme pour dompter la furie de l'océan; tantôt la dressant à la verticale dans le coeur de l'immense vague pour la faire éclater et livrer, ô ironie du sort, hommes, femmes et enfants, aux rugissements de l'océan devenu noir de rage.

Laissant derrière eux la verdure fraîche des bamboueraies et le vent ondulant sur les épis de riz couleur de feu. Soudain, à leur coeur désemparé tel un voile de nuage attardé au flanc de la colline, résonnent au loin la musique des berceuses sous un soleil brûlant ... les gongs des pagodes dans la nuit profonde.

Quelque part, l'océan s'est apaisé et tout s'est tu. Ne reste plus qu'un rêve : devenir une barque mouillant de tout son corps dans la rivière natale pour mirer son ombre, le jour, la nuit, dans l'eau limpide, rivière qui, défiant le temps, témoigne encore de leurs pas innocents sur ses berges de sable fin et des moments intenses d'une vie qui n'est plus.

Pour avoir capté l'invisible et saisi l'insaisissable, transparait des images de Trân Cao Linh une force pure, la force attachante d'une authentique présence d'amour.

Présence d'amour, à la fois offrande et prière : que le souffle du Vietnam plane à jamais dans l'univers sans fin.

Kim Ngoc
Trân Thanh Vân

Foreword

*Enveloped in the immensity
of the universe
above the land of Viet Nam,
the heart "quivers as a breath
on a fine golden thread..."*

Hàn Mac Tu

The true spirit of Viet Nam is revealed here through the warm heart and the sensitive gaze of an artist whose talent is a real gift to the Vietnamese people. Although captured through a narrow lens, the images of Viet Nam which Trân Cao Linh creates for us possess exceptional depth and grandeur .

The worldwide fame brought by his masterpieces is solidly built on his skillful art of shedding light on the inner depth of the living, landscape and shapes.

The mindfulness of a mother's face bending over her child, her unwearying hand swaying a fan all night long...

The long steady gaze into the immensity of the horizon by a solitary fisherman casting his line at sundown ...

The rhythm of footprints etched on the shifting surface of sand dunes...

The aged faces lined with wisdom, the sudden glance of happiness, the deep gaze which betrays an intensity of life, a simplicity of poverty and a deep calm of peace...

These are the same faces which have shaped the history of Viet Nam : a living presence of the glorious past studded with the victories of Đông Đa, Bach Dang, of the Trung sisters repelling the northern invaders, of the emperors of the dynasties of Đinh, Lê, Ly, Trân who many times repulsed the frightening Mongols...

All this catches the eye of Trân Cao Linh, an eye which celebrates the splendour and glories of a Viet Nam matured by four thousand years of civilization, an eye which also lingers on the torments of sadness.

This powerful vision draws into our own daily lives the image of a man bent under the burden of his solitude, wandering under a leaden sky, searching for shelter by trees whose tormented silhouettes , although stripped of branches, still sprout young buds...

Images which lead from one to another. The force of a hurricane which hurls itself upon a fragile sampan, dashing it into a wall of water, the fishermen straining at the oars in a frantic attempt to dominate the waves and quell the fury... The force of a hurricane which drives a fragile sampan upwards into the heart of a great wave until it splits and delivers, in an ironic release, all the men, women and children to the roaring waves of an ocean black with rage.

Leaving behind them the fresh green of the bamboo glades with their overarching fronds, the wind rippling over the golden heads of the rice fields... suddenly the heart falters, the mind floats, like a veil of cloud hesitating on the side of a hill... stirred by the lilt of a song under the burning heat of the summer sun... by the vibrations of pagoda gongs through the darkness of the night.

Somewhere, the ocean has calmed and their heart has emptied. Only a dream remains... to become a sampan floating in the river of their birth, the water reflecting its image, day and night, the river which ever witnesses, in defiance of time, their innocent footsteps over its banks of fine sand, and the intense moments of a life which has vanished.

Giving form to the formless and capturing the invisible, Trần Cao Linh's images crystallize these moments of insight as an offering of pure love and a dedication, that the spirit of Viet Nam may glide forever in the infinite universe...

Kim Ngoc
Trần Thanh Vân

MỞ

Càng xa càng nhớ.

Càng hiếm càng quý.

Cùng năm trong định luật cũ kỹ ấy tuyển tập hình ảnh Quê Hương Việt Nam Muôn Thuở này, được chuẩn bị.

Quyển sách nhỏ này đã thành hình trong niềm lo âu của tác giả giữa sự hối thúc thiết tha của bè bạn với những lý do không dám cưỡng lại.

Một số người lớn tuổi muốn nhìn lại hình ảnh một quê hương xa xưa, vàng son một thời, thanh bình cổ kính.

Lớp trung niên như muốn ôn lại bao kỷ niệm của một Việt Nam gần gũi với cả vẻ hào hùng lẫn phần hoa mộng. Mà nay thì cả hoa và hùng một thời đều đã là mộng.

Còn những người trẻ Việt Nam tha hương hiện nay thì sao ?

Vốn liếng ký ức về quê hương của các bạn trẻ ấy chắc chẳng có bao nhiêu. Nếu còn sót lại trong những tâm hồn trong trắng ấy chắc chỉ là một số hình ảnh nào đó không mấy ngoạn mục của quê hương vào những ngày bình lửa.

Có lẽ những bạn này họ cũng cùng chung hoàn cảnh như đa số bằng hữu người nước ngoài là đã chỉ được nhìn thấy Việt Nam ta phiến diện, một chiều như vậy.

Đích thực ra thì mảnh đất quê cha đất tổ của ta đã chứa đựng vô vàn hình ảnh đặc thù, vô lượng những điều tự hào đáng nên kiêu hãnh :

Khắp một dải giang sơn kéo dài hàng ngàn cây số, người Việt dù ở hai miền cực đầu Nam - Bắc vẫn nói và hiểu nhau rành rẽ.

Trải qua bao biến thiên, đô hộ, với nạn đồng hóa hàng ngàn năm, giống nòi Việt vẫn hiện ngang tồn tại, vẫn chống chọi để giữ nguyên được tinh chất. Những thành tích dựng nước hơn bốn ngàn năm nay vẫn còn dấu tích. Những chiến công hiển hách trong nhiều phen giữ nước đuổi giặc nay sử sách vẫn còn lưu truyền. Mà giặc đây là những đạo quân dũng mãnh ; gót giày, vó ngựa xâm lăng đã từng làm rung rinh một số đế quốc Âu Á thời ấy.

Khắp mọi nẻo đường đất nước, đâu đâu chúng ta cũng thấy dấu tích lịch sử của ông cha để lại.

Mỗi miền, mỗi chốn, phong tục tập quán vẫn còn duy trì nghiêm chỉnh với tục lệ địa phương. Sau lũy tre, dưới bóng cau, bóng dừa, mái đình đời sống tuy an bình vậy mà :

“Phép Vua vẫn thua lệ làng” đấy !

Ta vừa ngó qua mấy nét bộc lộ phơi bày sơ lược. Còn với người ảnh, đeo chiếc máy lên vai, đi vào lòng Đất Mẹ, nhiều khi, rất nhiều khi ống kính biếc đã ngẩn ngơ ra trước những cảnh vật tầm thường mà vô vàn sức động. Đó là những sinh hoạt nhỏ nhoi, vì tí nhưng chính là mầm mống là hình dáng của nếp sống Việt Nam. Ngay từ cái đơn sơ nghèo nàn của nó cũng mang nét chất phác dễ thương riêng. Phải chăng nếp sống ấy đã chứa đựng cả một truyền thống cần cù chịu đựng, kiên cường tiến thoái tùy thời đúng lúc để tồn tại theo gương cũ của tổ tiên xưa. Và đó chính là hình ảnh Việt Nam quê hương chúng ta vậy.

Người ảnh Việt Nam đã ghi chép hình ảnh quê hương không phải chỉ bằng ống kính mà bằng cả một tấm lòng triu mến. Họ đã chụp từ trong lòng chụp ra, cho nên chụp bao nhiêu cho đủ, nói bao giờ cho hết ...

Vốn tự biết phần đòi hỏi thì quá to tát trong cõi bao la Quê Hương Yêu Dấu, mà vốn liếng mình thì hết sức hạn hẹp, tôi vẫn phải bắt tay vào việc trong cái chẳng đặng đừng này để khỏi phụ với một tâm nguyện **“Dù ở đâu và cho tới bao giờ Việt Nam lúc nào cũng là Quê Hương Muốn Thuở”**.

Bằng vào tâm nguyện ấy với thành tâm đóng góp nhỏ nhoi xin trình diện tuyển tập thiếu sót này.

Mong được tiếp nhận là một tấm lòng hơn là một công trình nghệ thuật.

Quê Người Năm thứ V, 1984



TRẦN CAO LĨNH

INTRODUCTION

La rareté rehausse le prix,

L'exil avive la nostalgie.

La gestation de cet album d'images du Viet Nam, notre Patrie de toujours, n'a pas échappé à cette loi millénaire.

Il a pris forme dans l'anxiété de l'auteur, soumis à des pressions instantes, aussi irrésistibles qu'amicales.

Nombre de nos aînés ont voulu revoir les images de la Patrie lointaine, les ors et les laques vermeilles d'une époque toute de paix et d'antique dignité.

Ceux d'âge mûr ont souhaité voir rassemblés les souvenirs d'un passé tout proche, jalonné de faits d'armes illustres et de rêves fleuris. Alors qu'héroïsmes et fleurs d'antan ne sont plus que rêves.

Et qu'en est-il de nos jeunes expatriés d'aujourd'hui ? Leur trésor des souvenirs de la Patrie n'est guère fourni, à coup sûr. En resterait-il encore dans leur âme innocente, que ce serait probablement des images bien peu plaisantes d'un pays à feu et à sang.

Peut-être sont-ils dans la même situation que la majorité de nos amis étrangers qui n'ont du Viet Nam qu'une vision incomplète, à sens unique.

Pourtant, la terre de nos Ancêtres recèle mille et mille facettes originales et d'innombrables raisons de nous emplir d'une légitime fierté.

Sur un territoire de plus d'un millier de kilomètres, les femmes et les hommes du pays Viet, qu'ils soient de l'extrême Nord ou du Sud extrême, se parlent et se comprennent parfaitement grâce à une même langue.

A travers bien des vicissitudes, des dominations étrangères et des menaces d'assimilation dont l'une dura plus d'un millénaire, le peuple Viet est resté debout, luttant pour préserver son identité. Les exploits de plus de quatre mille ans d'édification nationale ont laissé leurs marques et les manuels d'histoire peuvent perpétuer la mémoire de hauts faits accomplis contre des envahisseurs puissants, y compris contre les hordes mongoles dont le martèlement de bottes et de sabots de coursiers ébranla plus d'un royaume d'Europe et d'Asie.

Partout, les routes qui sillonnent notre pays sont ainsi jalonnées de vestiges légués par nos Ancêtres.

Dans chaque région, dans chaque agglomération, les coutumes et les traditions ont maintenu inaltérées les règles de vie locale. Derrière la lisière de bambous, à l'ombre des plumeaux d'aréquiers

et des palmes de cocotiers ou à l'abri de la maison communale, la vie suit son cours paisible et, de tout temps, même "les lois impériales doivent céder le pas aux traditions du village".

Voilà esquissés à bien grands traits quelques aspects de notre pays. Mais le chasseur d'images qui, l'appareil sur l'épaule, s'engage de plus en plus profondément au sein de la Terre natale, se surprend maintes et maintes fois avec son objectif bleu, désarmé devant des paysages tout simples et pourtant chargés d'intense émotion. Des scènes de vie apparemment insignifiantes, infimes et, cependant, dans ce microcosme résident le germe même autant que le reflet de la vie vietnamienne. Dans leur simplicité, voire leur pauvreté, elles portent la marque d'un charme véridique et particulier. Ne serait-ce pas celui d'un monde animé par toute une tradition de labeur, d'endurance, de force et de patience, qui a permis et permet encore de s'adapter à chaque situation du moment et de surmonter les épreuves, à l'image de nos Pères ? Là, se trouve probablement le vrai visage de notre Pays.

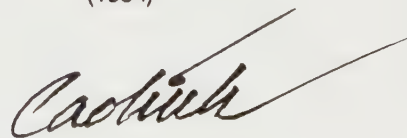
En fixant de ce pays les images multiples, le photographe ne se contente pas de se servir de son objectif. Il y met tout son cœur rempli de tendresse. Dans cet élan d'amour, nulle satiété n'est possible, nulle plénitude d'expression concevable ...

L'appel est à la mesure de l'immensité du Pays bien aimé et mes compétences fort limitées. Je me suis mis néanmoins à cette tâche pour laquelle je ne puis ni ne saurais me récuser, par fidélité au vœu formé le jour de l'exil: "Où que ce soit, en n'importe quelles circonstances, le Viet Nam restera ma Patrie de Toujours".

Selon ce vœu et en guise de contribution, voici ce petit album encore bien imparfait.

Qu'il puisse être accueilli comme un mouvement du cœur plutôt qu'une œuvre d'artiste.

En Terre d'exil, Année V
(1984)



TRAN CAO-LINH

INTRODUCTION

Nostalgia, it seems, is almost an essential concomitant of exile. This photo collection is born out of such awareness. The challenge of presenting anything, let alone Viet nam, in one medium is great enough - hence my worries - but neither can I resist my friend's entreaties to take up the challenge.

People who have known the old Viet nam, the more traditional - the "permanent", some are tempted to say "eternal" - Viet nam, want to find here a Golden Age Viet nam, an ageless Viet nam that seems forever lost to us. Middle-aged vietnamese want to recover glimpses of a country at once revolutionary and romantic, which since has taken on a quality of dream. As for the younger generation, what do they look for ?

I am afraid that even the store of memories of the younger generation does not contain much. If anything, it holds a few disconnected remnants and the blurred, unsavory images of a Viet nam at war. These young vietnamese probably share the same images that foreigners have of Viet nam - a superficial run of images that focuses on the gore and blood of a very inhuman war.

But, of course, Viet nam is a good deal more than that. It is made of a million specific and characteristic images, numberless reasons for vietnamese pride:

Over a long strip of gorgeous landscape - almost twice the length of England - the vietnameses all speak the same language.

Calamities, both natural and man-made, combined with periods of foreign domination (lasting a thousand years in one instance) with its attendant threat of total assimilation, still did not get the best of this resilient people. Their nation-building efforts can still be seen four thousands years later; their many victories over the foreign invaders amount to an unperishable epic, despite the fact that the enemy they faced was counted among the greatest conquerors in the world. The Mongols, for instance, built not one empire but three in Asia and in Europe, but were resisted and finally defeated after three attempts at conquering Viet nam. Is it any wonder that at almost every turn of the road we find historic reminders of our indomitable spirit?

At every turn also, one finds local tradition, local mores, local patois that distinguish one locality from another, that give each locality its personality. Here then, one finds that famous autonomy at work that is embodied in the saying : Phép vua thua lệ làng, the King's law must yield to the village's customary rules.

The above are merely a few aspects of our country. The photographer with his camera in hand, as he goes into the heartland of Viet nam, sometimes finds himself stunned at the sign of things that are so simple and yet so filled with memories. Insignificant, almost, these activities, yet they are the very seed of a vietnamese way of life. Their simplicity, even their poverty bears a special charm of truth. Does that not reflect a millennial tradition of the forbearance and endurance which remains the most precious heritage of our ancestors? And that, it seems to me, is the most truthful image of Viet nam.

Photographing Viet nam as I have, I have not simply done a series of mechanical operations. I have put in it all I have, my mind, my soul, my heart ...

*Knowing fully that the photographic potential of our homeland is immense, while my ability to realize it is limited, I reluctantly take on this endeavor to acknowledge my cherished vow that, forever and wherever, **Viet nam will remain my native land.***

With this aim, I present my modest contribution in this imperfect photograph collection, hoping that it will be regarded as a work from the heart rather than a work of art.

*The fifth year in foreignland.
Olympia - WA- USA.*

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Cao Linh', with a long, sweeping horizontal line extending to the right.

TRAN CAO-LINH



DẤU XƯA TÍCH CŨ

Với thời gian, có những loại dĩ vãng thật chóng phai mờ và cũng có những dấu tích dĩ vãng thì càng ngày càng tô đậm nét.

Nếu những kỷ vật càng xưa cũ, càng lâu đời càng quý, thì có lẽ dấu xưa tích cũ của tổ tiên còn lưu truyền đối với con dân một dân tộc chắc càng vô giá hơn. Và sự tô chuốt, giữ gìn chắc lại càng muôn vàn cần trọng, nhất là những con người của một giòng giống đó đã từng có những trang sử hào hùng dựng nước, giữ nước, mở mang bờ cõi như giống người Việt Nam mình.

Trong đám trung niên chúng ta chắc nhiều anh em chẳng còn nhớ nổi hình ảnh và mấy vần diễn ca mộc mạc trong một “bài học thuộc lòng” của một thời thơ ấu xưa — lúc mình mới năm, sáu tuổi — ở lớp năm, lớp đồng ấu với những cuốn Quốc Văn Giáo Khoa Thư góc cuốn tròn lại như những con sâu kén.

Đó là hình ảnh một trò nhỏ đang run rẩy trước một ông thầy già có đôi mắt nghiêm nghị dễ sợ guồng ngo sau cặp kính trễ và cây thước kẻ nằm đó lúc nào cũng sẵn sàng ra oai với những trò không làm tròn bốn phận.

Đôi mắt thơ ngây chớp lia, những ngón tay đan soán lại, tiếng âm ư kéo dài ở cuối câu lê thê để cầu cứu, để kêu gọi trí nhớ mang lại vần đầu của câu sau :

... ư a ... ư a ...

Người ta nguồn gốc từ đâu ... đâu ... ư u ...

Có tổ tiên trước rồi sau có mình i i ...

Công tổ tiên gây dựng từ trước ư u ...

Con cháu sau mới được hiển vinh i i ...

Giỗ tết ta phải kính thành ...

.....

Bài học thuộc lòng này thời ấy sao khó quá, ai mà nhớ nổi ! Và chắc thâm tâm chúng ta lúc này cũng thấy “khó thật !” nếu chúng ta thiếu một tấm lòng.

Vì nếu có tấm lòng ấy thì bùi ngùi biết bao, tha thiết biết bao, hàm chứa biết bao. Mấy vần mộc mạc chân phương kia chứa đựng cả một nền luân lý, một ý thức giáo dục về nguồn cội “*Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*” nhất là với những con người đã bị lạc lỏng xa vời với Quê Cha Đất Tổ.

Này người bạn trẻ, ta thử cùng nhau bước thấp bước cao đặt bàn chân đại khờ yếu đuối của chúng mình lên một vài vết cũ dấu xưa trên con đường tổ tiên chúng ta đã đi xem cảm giác ra sao. Thế mà thoát đã bốn ngàn năm có lẽ rồi đấy.

Từ Miền Bắc địa đầu khai nguyên lập quốc trong tỉnh Lạng Sơn ngày nay vẫn còn có một tổng tên gọi Chi Lăng. Chính ở nơi quan ải ấy người anh hùng áo vải Lê Lợi đã dứt quân nhà Minh cướp nước, đông và mạnh gấp mười lần (1427). Và cũng ở đây là nơi Nguyễn Trãi tiễn cha. Con đường hiểm trở dẫn vào san đạo nay đã lát đá phẳng phiu nhưng cảnh trí núi non vẫn cũ.

Bây giờ, có “Ai lên xứ Lạng cùng anh” thì:

Đồng Đăng vẫn có phố Kỳ Lừa,

Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh ...

Đường lên phủ Lâm Thao, Phú Thọ, Phúc Yên nay đã có thể di chuyển bằng xe lửa. Đất ấy từ thượng cổ thời đại đã chẳng là bộ Phong Châu đó sao. Và hiện nay ở làng Cổ Tích núi Nghĩa Lĩnh vẫn là nơi có Đền Hùng thờ 18 đời Hùng Vương dựng nước (2897 - 258 trước Tây Lịch). Khối đá Thiên Ân trời ban cùng Mộ Tổ Vua Hùng đang uy nghi hiện diện.

Trong quy luật vật đổi sao dời như cửa bể Thần Phù nay đã nằm giữa bãi đất liền ! Qua

bao triều đại địa danh của nhiều địa phương cũng có đổi, nhưng khúc sông Bạch Đằng chảy qua địa phận Kiến An bây giờ vẫn vỗ sóng. Chiến thuyền quân Nguyên đã chẳng từng tan nát nơi khúc sông này vì hàng cọc gỗ lim chôn giữa lòng sông khi cạn thủy triều bằng mưu thần của Trần Hưng Đạo. Ta đã trong thế yếu mà giữ được nước trước quân xâm lược dũng mãnh tràn xuống từ phương Bắc (1288). Và người dân sở tại của miền sông Hóa (Thái Bình) nay vẫn còn ghi dấu chỗ thốt voi của Vương xưa bị sa lầy trong trận đánh đuổi quân Nguyên cách đây gần chín thế kỷ. Lối thề sông Hóa, lối hô quyết chiến của toàn dân nơi Hội Nghị Diên Hồng tuy xa mà gần lắm vậy.

Tha thần bước chân ở mạn Bắc thì cũng ở Phúc Yên, huyện Đông Anh vẫn còn ngôi làng nhỏ mang tên cũ Cổ Loa cùng dấu tích Loa Thành với lối kiến trúc xoay tròn ốc tân kỳ. Đền thờ An Dương Vương cũng ở tại đây với giếng Trọng Thủy. Việt Nam ta thời ấy (208 trước Tây Lịch) còn mang tên là Âu Lạc với biết bao nhiêu huyền thoại, giả sử : ... My Châu Trọng Thủy, Sơn Tinh Thủy Tinh, Phù Đổng Thiên Vương ... trong suốt 18 đời Vua Hùng dựng nước.

Đây Thăng Long, đây Đông Đô xưa, và bây giờ mặt Hồ Gươm vào những ngày trọng thu, sương có đậm thì bóng Tháp Rùa vẫn đủ soi vào gương nước xanh ngắt mang tên là Hoàn Kiếm. Cũng chính ở đất này, giữa lòng Hà Nội, Văn Miếu còn y nguyên với những hàng hàng bia tiến sĩ, mà lưng rùa đá trải mấy trăm năm vẫn kiên trì đội tên những vị khoa bảng của nhiều triều đại kéo dài cả một thời văn hóa hưng thịnh huy hoàng.

Cách Văn Miếu một quãng ngắn là Chùa Một Cột có từ thời Lý (1010 - 1225) tượng hình một đóa Sen Phật Giáo nở trong đầm đã chẳng là một sáng tạo đạt mức tân kỳ trong nghệ thuật kiến trúc bằng gỗ của nhân loại sao.

Từ Chùa Một Cột đi một thôi đường, cạnh Thái Hà Áp là Gò Đống Đa nơi mà hàng vạn

quân Thanh đã vui thấy mà chôn mộng xâm lăng (1789) và sử còn chép những ngày Tết năm Kỷ Dậu đó áo bào của anh hùng Quang Trung đã đen vì thuốc súng.

Gần Hà Nội có Sơn Tây, được nhắc đến vì ở bãi Đồng Nhân nay còn có đền thờ Hai Bà Trưng, trang cân quốc đầu tiên diệt Tô Định và treo gương tiết nghĩa từ năm 43 sau Tây Lịch. Cũng như bà Triệu "*Đầu voi phát ngọn cỏ vàng*" gần 200 năm sau đó chống nhà Ngô đô hộ.

Giáp ranh Trung Bắc là một tỉnh nhỏ tên Ninh Bình. Nhỏ vậy mà cách đây gần một ngàn năm đã là nơi xuất phát ra nhà Đinh (968-979) với Vạn Thắng Vương dẹp 12 sứ quân. Nay lăng mộ vẫn còn trên núi Mã Yên và đền thờ ở Tràng Yên cùng thuộc huyện Gia Viễn. Bởi thế cho nên dù gió heo may có xô xát lau lách ở đâu thì cũng không gọi cảm ta bằng những tầng lớp lau bạc bạt ngàn của đồi núi Ninh Bình vốn là Hoa Lư xưa với Đinh Bộ Lĩnh lập trận Cờ Lau thời thơ ấu.

Lùi thêm ít dặm vào miền Trung đất Thanh giữa đồng trống huyện Vĩnh Lộc ngày nay thành nhà Hồ bằng đá tảng vẫn đang như một chứng tích cho một thời cải cách xã hội tiến bộ của Hồ Quý Ly.

Đường thiên lý trước mặt trải dài vào Nam : Nghệ An, Bình Định quê cũ Tây Sơn, nay đi qua đây vào những ngày lễ tết còn nghe thấy tiếng trống võ dư vang của một thời cực thịnh. Vào giữa đất miền Trung thì cố đô Huế đang chờ đón với bao nhiêu thành quách lăng tẩm nguy nga, Nội, Ngoại Thành, Cửa Ngọ Môn, Phú Văn Lâu, Đàn Nam Giao uy nghi mà vẫn đượm màu thơ mộng. Những cánh hoa đại vẫn rắc đầy trên sân châu Khiêm Lăng, trên vai tượng đá, và trong nhạc thông reo sen vẫn cứ nở và tàn nơi Hồ Tĩnh Tâm, trước Lầu Vọng Nguyệt ... Cố Đô ! Thời gian vẫn chưa phai mờ bao nhiêu nét vàng son của một thời vang bóng.

Và qua con đường độc đạo, vượt Đèo Hải Vân mây nước hài hòa, lui vào Cửa Hàn xưa

(nay là Đà Nẵng) thì trầm hương vẫn ngát thơm trong Chùa Non Nước. Ngôi chùa nằm gọn trong lòng của một trong năm ngọn Ngũ Hành Sơn mang đủ năm sắc màu của đá vân cẩm thạch.

Vui bước theo nhịp Nam tiến của cổ nhân ta về phương Nam. Tùy địa thế và khí hậu mà đất nước chuyển hình. Phía Nam Miền Trung như đã lan cái nắng chan hòa của phần Nam tổ quốc. Nắng như nung thêm cho màu gạch đỏ Tháp Hoi. Những ngọn tháp hắt hiu trên những ngọn đồi hiu quạnh, từng cụm lại từng cụm “ngón ngang *Mây Trắng Tháp Chàm*”. Mốc ghi một thời mở nước ...

... Và tại nơi đất mới phì nhiêu, nơi con sông Cửu Long chia thành chín nhánh, chín miệng con rồng đã thi nhau nhả đất phù sa bồi đắp màu mỡ, lấn biển mà ra. Ở đây trong dãy Thất Sơn, giữa đồng bằng, trên hải đảo đã để lại biết bao di tích lịch sử của thời cận đại. Và trong Hà Tiên thập cảnh — mảnh đất cuối dung thân một giòng họ Mạc — ta sẽ thấy thế núi thất quả bầu của Hòn Phụ Tử, thật hết như dáng vẻ những núi non mọc từ lòng biển Vịnh Hạ Long (Quảng Yên, miền Bắc) với dáng thất lung ong.

Hay thật ! Đất-Nước-Minh dù Ba Miền mà như thấy Một. Cũng như đâu đâu ta cũng nhìn thấy đình chùa miếu tháp, mái cong của cuốn trạm trở tinh vi như vẽ lại cả một quá trình của nền văn hóa lâu đời. Xem qua thấy đều có chung một căn bản nguồn gốc mà nhìn lâu thì nhận ra vẻ đặc thù, quả là nét riêng địa phương trong màu chung dân tộc vậy.

Này người bạn trẻ, dù ta ở đâu trên đất nước mình, từ Ai Nam Quan tới Mũi Cà Mau, trước dấu tích của người xưa mà thời gian có làm cho đá mòn rêu phong thì bàn tay mềm yếu của bây con cháu như chúng ta trong thế kỷ này hay mai hậu cũng vẫn sờ nắn được vững chắc những dấu tích còn để lại ấy. Nó chứng minh công khó — bằng và trời lấp biển — của tổ tiên ông cha đã Dựng Nước, Giữ Nước, và Mở Mang Bờ Cõi tạo nên giang sơn gấm vóc Việt Nam này.

Có nhiều dịp đeo máy ảnh lên vai đi trên những nẻo đường di tích, tôi đã lầm nhảm lại mấy câu trong bài học thuộc lòng thời thơ ấu mà mình tự hỏi mình đã làm được mấy may gì vinh tôn cho Quê Cha Đất Tổ ?



VESTIGES DU PASSÉ

Il est des souvenirs qui s'estompent bien vite avec le temps.

Il en est d'autres, au contraire, qui se gravent dans la mémoire en traits de plus en plus burinés.

Si les objets hérités du passé acquièrent d'autant plus de valeur que leur âge est avancé, combien inestimables sont donc les vestiges légués aux femmes et aux hommes d'un peuple par leurs Anciens ? Leur préservation et leur restauration se feront avec d'autant plus de respect et de soin que la longue histoire de la fondation, de la défense et de l'expansion nationales aura été riche en pages d'héroïsme. Comme celle du Viet Nam.

Parmi ceux d'entre nous qui ont atteint l'âge mûr, combien se rappellent vraiment l'image et le texte simple d'une "récitation par coeur" de notre tendre enfance - à l'âge de cinq ou six ans, en classe enfantine ou préparatoire - apprise dans des "manuels de littérature nationale" aux coins usés, enroulés comme des chenilles !

L'image est celle d'un petit écolier tremblant de peur face au vieux maître sévère, terrifiant derrière ses lunettes tombantes et brandissant sa règle, graduée de cinq en cinq pour le dessin mais surtout prompte à faire sentir son autorité à tout élève défaillant.

Les yeux innocents réfugiés derrière des cils battant la chamade, les doigts noués d'angoisse, il traîne la voix à chaque fin de vers comme pour gagner du temps et supplier sa mémoire de ramener le premier mot récalcitrant du vers suivant.

Euh ... Euh ...

Retrouver ses racines, c'est le devoir de tout ho.o...om...me.

Nos Ancêtres ont fait ce que nous so...om...mes,

*A eux la gloire d'avoir édifié la nati...o...o...on,
A nous la joie de profiter de son rayonne...ne...ment,*

*A nous d'honorer leurs actions d'antan...an,
Aux anniversaires et au Jour de l'An...an.*

Qu'elle était difficile cette récitation ! Qui donc pouvait la mémoriser ? Aujourd'hui encore, au fond de nous-mêmes, nous nous dirions : "Vrai, que c'était difficile!", s'il n'y avait notre coeur.

Mais à celui-ci, combien attendrissante et attachante, combien chargée de sens nous apparaît-elle ! Car ces quelques vers tout simples expriment toute une éthique, orientent toute une pédagogie qui nous ramènent à nos origines: "En savourant les fruits, souviens-toi de l'arboriculteur". Comme ils nous parlent, surtout à nous, exilés, égarés loin, si loin de la Terre Ancestrale !...

Jeunes amis d'aujourd'hui, essayons ensemble de mettre nos pas hésitants - de fragilité et d'inexpérience - dans les traces laissées sur la route de nos Ancêtres. Pas moins de quatre mille ans se sont déjà écoulés depuis lors. Que ressentons-nous ?

Dans l'extrême Nord, berceau de la fondation de notre pays, dans la province de Lang Son d'aujourd'hui, il reste toujours un canton du nom de Chi Lang. Ce fut en cette marche-frontière que Lê Loi, ce héros aux vêtements de bure, vainquit dans une bataille décisive en 1427, les troupes des envahisseurs Minh, dix fois plus nombreux et plus puissants. Là aussi, Nguyen Trai fit ses adieux à son père, prisonnier des Chinois, pour rentrer se mettre au service du pays. La route périlleuse qui conduisait au défilé montagneux est aujourd'hui bien aplanie et pavée, mais le relief environnant est resté le même. Aujourd'hui,

"Qui m'accompagne au pays Lang"
verra que

"Đông Dạng garde toujours sa bourgade Ky Lua, la statue de Dame Tô Thị et la Pagode de Tam Thanh".

Les montées vers les préfectures de Lâm Thao, Phú Thọ, et Phúc Yên peuvent se faire de nos jours par voie ferrée. Depuis la plus haute antiquité, ne constituaient-elles pas la région de Phong Châu ? Actuellement, au village de Cồ Tịch,

le mont Nghia Linh conserve le sanctuaire de Dên Hung où l'on honore toujours la mémoire des 18 Rois Hung qui régnèrent de 2897 à 258 av. J.C. Le Rocher du Sceau du Ciel octroyé par l'Empereur Céleste et le Tombeau du fondateur de cette dynastie y restent majestueusement présents.

Se pliant à la loi du changement - qui "transforme les choses et déplace les étoiles" - l'estuaire de Thân Phu s'est retrouvé en pleine terre ferme. De même, à travers les dynasties, bien des lieux-dits ont changé de nom, mais le fleuve Bach Dang déploie toujours ses boucles à travers la province de Kiên An, roulant ses flots, vagues après vagues. Ne s'y fit-il pas complice du génie de Trần Hưng Đạo contre les envahisseurs Nguyen ? Son flux attira les vaisseaux de guerre mongols, son reflux les brisa. Sur des alignements de pieux en bois de fer plantés en son lit, sur ordre de ce Prince. Et les habitants de la vallée de la Rivière Hoa conservent et entretiennent encore pieusement l'endroit où son éléphant s'embourba, tout à la poursuite de l'ennemi défait, il y a de cela près de sept siècles. Ainsi, faibles nous étions, mais capables aussi nous fûmes de défendre notre indépendance face aux redoutables agresseurs venus du Nord.

Le serment de la Rivière Hoa et la proclamation par tout un peuple de sa volonté de lutte, au Congrès de Diên Hồng, tout séculaires qu'ils fussent, nous restent ainsi bien proches.

Au hasard de nos randonnées dans cette région du Nord, voici Phuc Yên, dans la sous-préfecture de Đông Anh. Un petit village y garde son nom millénaire de Cô Loa ainsi que les vestiges de Loa Thành, la citadelle de la Conque, à la singulière architecture en spirale. S'y retrouvent également le temple érigé en l'honneur du Roi An Duong Vuong et le puits de Trong Thuy. Notre pays portait alors le nom de Au Lac, associé à tant de mythes et de légendes - Rivalité entre les Génies de la Montagne et de la Mer... , Amours tragiques de My Châu et Trong Thuy ..., Exploits surnaturels de Phu Đông Thiên Vương - nés tout au long des dix-huit règnes des Rois Fondateurs de la dynastie des Hung.

Et voici Thang Long, le Dragon qui s'envole, la Capitale de l'Est de naguère. Aujourd'hui, même

aux jours de la Mi-Automne où la brume se fait dense, la Tour de la Tortue peut toujours se mirer dans les eaux bleues limpides du Lac dit de la Restitution de l'Épée. C'est aussi en ce lieu même, en plein cœur de Hanoï, que se dresse intact le Temple de la Littérature avec ses alignements des stèles des Docteurs de la Nation. A travers les siècles, les tortues de pierre ont porté avec une fidélité inébranlable les noms des lauréats des différentes dynasties qui ont perpétué toute une ère de culture florissante et rayonnante.

A quelques pas du Temple, la Pagode au Pilier Unique date de la dynastie des Ly (1010 - 1025). Symbole de la fleur de lotus bouddhique s'épanouissant par-dessus la vase, n'est-elle pas un chef d'oeuvre original, illustration de la maîtrise par l'homme de l'architecture en bois ?

Un peu plus loin, près du hameau de Thai Ha se trouve la butte de Dong Da. Des dizaines de milliers de soldats de la dynastie des Thanh y furent ensevelis en 1789 et leurs rêves de conquête avec eux. L'histoire rappelle encore qu'en ces jours du Têt de l'année Ky Dau l'armure de l'Empereur Quang Trung était toute noire de la poudre des balles.

Près de Hanoï, Son Tay reste vivant dans notre mémoire, grâce au terrain de Dong Nhan qui conserve le Temple dédié aux deux soeurs Trung, premières femmes à se révolter et à abattre Tô Định, donnant ainsi l'exemple de la fidélité aux liens conjugaux et au sens de l'honneur national, dès l'année 43 ap. J.C. Tout comme Dame Trieu qui, deux cents ans plus tard, "à la tête de son éléphant brandit l'étendard d'or" de la lutte contre l'occupant.

Vers les confins entre le Nord et le Centre est située une petite province appelée Ninh Binh. Petite, c'est vrai, et pourtant, voici dix siècles, elle vit naître la dynastie des Đinh dont Van Thang Vương - le Prince aux Dix Mille Victoires - soumit les Douze Seigneurs de la Guerre. Son Tombeau Royal se trouve toujours sur la Montagne de Ma Yên et son Temple à Trang Yên, tous deux dans la sous-préfecture de Gia Vien. Nulle part ailleurs le froissement des roseaux sous la bise n'éveille en nous autant d'émotion qu'en cette étendue sans fin de joncs argentés autour des collines et des montagnes de Ninh Binh : du temps où cette province

s'appelait encore Hoa Lu, Dinh Bo Linh enfant y dressait ses plans de bataille et manoeuvrait ses troupes dans ses Jeux de la Guerre des Joncs.

Quelques lieues plus loin vers le Centre, dans le pays de Thanh Hoa, au sein des champs déserts de l'actuelle province de Vinh Loc, les remparts de la Citadelle des Ho, avec leurs énormes blocs de pierre taillée, se dressent toujours comme les témoins de l'ère des réformes et des avancées sociales instaurées par Ho Qui Ly.

Devant nous, la Route Mandarine déroule son long parcours, de Nghe An à Binh Dinh, berceau des Tay Son. Ici, le voyageur de passage pendant les festivités du Têt peut entendre les roulements de tambours rythmant les arts martiaux, échos d'une époque glorieuse. Au coeur du pays du Centre, l'ancienne Capitale Impériale de Hue nous attend et nous accueille sur ses remparts ainsi que dans ses nombreux et magnifiques palais et mausolées - Enceinte Extérieure, Enceinte Intérieure, Porte du Midi, Pavillon des Edits, Esplanade de Nam Giao ... - monuments tout à la fois empreints de majesté et de poésie. Les pétales des fleurs de frangipaniers jonchent le sol de la Cour des Audiences de Khiem Lang ou s'attardent sur les épaules des mandarins de pierre et, au rythme du chant des pins sous la brise, les fleurs de lotus continuent à éclore puis à se faner, sur les bords du Lac de l'Apaisement du Coeur ou devant le Pavillon de la Contemplation de la Lune... O vieille Capitale ! Le temps n'a pas encore réussi à ternir les ors et les laques vermeilles de ton rayonnement et de ta splendeur d'antan !

Plus au Sud, au bout de l'unique défilé montagneux, le Col des Nuages surplombant la mer nous offre le tableau des nuages et des flots fondus dans une merveilleuse harmonie. Tournons-nous vers le port de Han, l'actuelle Da Nang. Là-bas, le parfum dense de l'encens embaume toujours la Pagode des Monts et des Eaux, nichée dans l'une des montagnes de la Chaîne des Cinq Eléments qui renvoient sous le soleil les cinq couleurs de leur marbre veiné.

Avançons joyeusement au rythme de la "Marche vers le Sud" de nos Anciens et regardons notre pays se muer avec le relief et le climat. La partie méridionale du Centre semble déjà illuminée par le

plein soleil du Sud de notre pays. Soleil qui semble chauffer à plus rouge encore les briques des Tours Chams. Tours solitaires, éparses dans la désolation des collines, par petits groupes deci delà, "désordre de Tours Chams sur fond de désordre nuageux", jalons d'une ère d'expansion territoriale ...

Puis, sur les nouveaux territoires si fertiles où le Mékong se ramifie en ses neuf branches, neuf gueules de dragon rivalisant pour déverser à qui mieux mieux ces alluvions, riches et limoneuses, qui refoulent la mer pour se faire une place. Ici, dans la Chaîne des Sept Montagnes, ou en plein milieu du delta, ou encore sur les petites îles du large, tant de vestiges retracent l'histoire d'un passé récent. Et dans Ha Tien aux dix paysages célèbres - dernier refuge du Clan des Mac - voici la silhouette en calebasse du Rocher du Père et de l'Enfant qui rappelle - ô combien - les rochers jaillissant de la baie d'Along dans la province de Quang Yen au Nord de notre pays, avec leur taille de guêpe.

O merveille ! Notre pays est Un en ses trois régions. Partout, à première vue l'apparence est commune, avec les temples et les tours, les toits incurvés, les portes repliables finement et extensivement sculptées, comme pour retracer toute l'évolution d'une civilisation millénaire. Une même base, une même origine. Pourtant, à y regarder de plus près, les traits originaux, les particularités locales se détachent sur le fond national commun.

Jeunes amis, où que nous soyons dans notre pays, de la Porte de Chine à la Pointe de Ca Mau, les vestiges légués par nos Pères - même si les pierres se sont usées et scellées de mousse - les mains frêles de leur descendance d'aujourd'hui et de demain pourront toujours les caresser et les étreindre avec ferveur. Ils témoignent de leur labeur titanique, aussi dur que celui de "rapiécer le Ciel et combler l'Océan", et grâce auquel notre pays a été fondé, défendu, étendu pour devenir ce pays "de brocart et de soie", le Viet Nam d'aujourd'hui.

Ayant eu maintes occasions de parcourir les routes du passé, je me suis récité à moi-même les quelques vers de la récitation de mon enfance. Quelle contribution, même infime, ai-je pu apporter à la célébration du Pays de nos Pères ?

VESTIGES OF THE PAST

With time some memories fade really quickly while others become even better impressed in our minds.

If old souvenirs are all the more precious than the traces of our forefathers, the more removed they are the more invaluable they must be. Our treasuring them must all the more be done with care, especially by the descendants of a race filled with heroic images of nation-building, national defense and territorial expansion like the Vietnamese nation.

Among the middle-aged Vietnamese of my generation, I wonder how many still recall the picture and the accompanying text of a recitation of our tender years - when we were still about five or six in first grade or kindergarten, studying from the Quốc Văn Giáo Khoa Thu (National Language Text), most likely a thoroughly dogeared text. The memory I am trying to recall is of a quivering little child in front of a terribly severe-looking old teacher who peered through his glasses and was always equipped with a ruler, always ready to strike fear in the mind of those students remiss in their studies.

And the child, with his eyes darting back and forth, with fingers woven into a knot, would drag out his voice at the end of every verse as if to call for help and ask his memory to come forth with the beginning of the next verse :

*Where ... do we originate from ... uh ... uh ...
Our forefathers came first, long before us ... us ...
Theirs the glory of building the nation ... uf ...uf
...
That's how we came to have this glorious country
... ee ...
We must then remember them on special occasions
...*

What a difficult lesson for us to memorize then! And it might still be difficult for some of us

to remember it nowadays if we do not have the right frame of mind to remember it.

But should we remember it then the lesson could bring to us a flood of memories filled with pathos and bathos. It is a very simple, rudimentary lesson, but it contains in it a whole ethic, an educational philosophy pointing to the need for "those eating the fruits should remember the one who planted the tree." This is particularly needed in the case of those who have been away, for a long time, from their country.

This is then addressed to the youth of Vietnam living abroad. Let us walk with our tender feet on the traces of our forefathers to see how we feel ! Four thousand years have since elapsed, do you know ?

In the northernmost part of Vietnam, which was part of our land since the dawn of history, there is still a canton named Chi Lang in the province of Lang Son. It was precisely here that Lê Loi, our hero born from amidst the common folk, decisively defeated the piratical Ming troops that were ten times more numerous and stronger than Lê Loi's troops (1427). And it was here also that Nguyễn Trai (1380-1442) bid farewell to his father who had been made prisoner by the Chinese. The difficult terrain is now fully cobbled but the hilly setting is still pretty much the same.

Should "Anyone Go Up to Lang Son With Me" he would still find that :

*In Dong Dang there is the Ky Lua Quarter,
the Lady To Thi and the Tam Thanh Temple ...*

The road leading to Lam Thao, Phu Tho and Phuc Yen is now served by railroad. This is the same area corresponding to Phong Chau in ancient history. And today in the village of Co Tich, on Nghia Linh Mountain, there is still the shrine dedicated to the eighteen reigns of the Hung Dynas-

ty (2879-258 B.C.). The Heavenly Seal rock and the Ancestral Tomb of the Hung Kings are still there in all their solemnity.

It is a law of the universe that everything has to change, which explains why the Than Phu estuary is now on land. Throughout the centuries many place names have also changed but the part of the Bach Dang River that flows through Kien An still records the tide. Have we not seen the Mongol fleet destroyed here as they got caught on the wooden pikes that Tran Hung Dao managed to have planted in the river bed ? Though we were at a disadvantage, we nonetheless managed to keep our independence by defeating the ferocious aggressors from the North (1288). And the local people living on the Hoa River (Thái Bình Province) can still show one the place where Tran Hung Dao's elephant was mired in the historic battle fighting the Mongols some seven centuries ago. The oath on the Hoa River and the cries for battle "to death" of the whole nation at the Dien Hong gathering sound so far away yet they are so near.

If one lingers in the North in Phuc Yen also, one will still find a small village named Co Loa in the district of Dong Anh where traces of the Conch Citadel with its unusual spiraling architecture can still be found. The shrine of An Duong Vuong is also here, together with the Trong Thuy well. It was then in 208 B.C. and our land was still called Au Lac with all its beautiful myths attached to it : the stories of My Chau and Trong Thuy, Son Tinh and Thuy Tinh, the Celestial General of Phu Dong that strung together along the eighteen reigns of the Hung Dynasty.

Here is Thang Long, Ascending Dragon, the former Eastern Capital of the country, and here is the Return of the Sword Lake covered in mist in autumn but the Turtle Tower still shines in the blue expanse of water. Also here, in the very center of Hanoi, is the Temple of Literature still standing with its row after row of stelae giving the lists of doctors throughout Vietnamese history: the great tortoises still patiently carry the famous names of doctors received in one dynasty af-

ter another, marking a long and glorious cultural tradition.

Not very far from the Temple of Literature is the One-Pillar Temple which dates from the Ly Dynasty (1010-1225) and symbolizes a Buddhist Lotus that blossoms in a pond : is it not a most unusual and original wooden structure in the history of world architecture ?

From the One-Pillar Temple one can go some distance and reach the Dong Da knoll near Thai Ha Ap. Here tens of thousands of Ching troops have left their bodies and buried their dream of conquest (1789) at a famous battle in which it is recorded that Emperor Quang Trung had his coat of mail black with gunpowder during that one day in the New Year of Ky Dau.

Not far from Hanoi is Son Tay where in Dong Nhan there still rises the shrine dedicated to the Trung Sisters, the first ones to rise against Su Ting, the Chinese governor who committed suicide in 43 A.D. They gave the example that was followed two hundred years later by Lady Trieu who "raised the yellow banner on top of a war elephant".

Near the line dividing North from Central Vietnam is a small province named Ninh Binh. Though small this is where the Dinh Dynasty (968-979) originated with Dinh Bo Linh, the All-Conquering King. His mausoleum still dominates the Ma Yen mountain and his shrine in Trang Yen also belongs to the district of Gia Vien. This is why no matter where the autumn wind rustles the sedge and reed it cannot be as meaningful to us as in the immense rush fields of Ninh Binh, formerly Hoa Lu, the capital of Dinh Bo Linh with his rush battle while still a child.

Go a few more miles into Central Vietnam; in Thanh Hoa and in the middle of the empty meadows of Vinh Loc District there still stands the Ho Citadel with its huge rock walls that recalls a period of progressive social reforms under Ho Quy Ly.

The national highway leads you further into Nghe An and Binh Dinh, both home provin-

ces of the Tay Son Brothers. Passing through here at Tet or on special anniversaries one still hears the echoing drums of a most glorious dynasty.

Right at the center of Central Vietnam is Hue, the imperial capital, which awaits one with its magnificent citadels and fortresses and imperial mausoleums. The Inner City, the Outer City, the Imperial Gates, the Phu Van Pavilion, the Nam Giao Esplanade, all are so poetic despite their majestic appearance. And magnolia petals still are scattered on the imperial audience court of Khiem Lang, on the shoulders of stone statues; and in the flute-like singing of the pines the lotuses still blossom and wither at the Peaceful Mind Pond, in front of the Moon Viewing Pavilion... O, ancient capital ! Time has not been able to erase the glory of a most magnificent past !

Following the one way that leads one across the Hai Van Pass where clouds blend with the waters, one will reach Cua Han (nowadays Da Nang) where incense still embalms the whole atmosphere of Non Nuoc Temple, a temple in the rocks. Built into the rock walls of one of the Five Element Mountains it reflects all five colors of the marble rocks.

As we joyfully follow the "Southern march" of our forefathers we see our country change gradually in its relief and climate. In southern Central Vietnam one already feels the overwhelming sun characteristic of South Vietnam. The Cham Towers seem to have their bricks baked even redder by the burning sun. Isolated towers on desolate hills against the background of cloud formations that surround them. So many landmarks of an expansionary time.

In the new and fertile territory of the South, the Mekong spreads into nine lazy dragons which compete with one another to carry silt and spread

it further and further into the sea. Here, on the That Son range, in the Mekong Delta and on the islands, one has the traces of so much contemporary history. And among the Ten Sights of Ha Tien, the final home of the famous clan of Mac, one will find the gourd shaped Father and Son Rock formation in the sea, not unlike the chalk formations that rise out of the sea in Ha Long Bay (Quang Yen, North Vietnam) with their wasp waist.

How wonderful ! A land with three regions yet blended together so well that one has the feeling of One ! Everywhere one goes one sees *dinh*s (village communal houses), Buddhist temples, animistic altars and religious stupas with their turned up roof corners and doors carved in the most subtle way as if they try to retrace a whole, long process of civilization. A quick look at these things reveals a common background that will not yield its originality until we pay very close attention, thus eliciting the local elements in the common tradition of Vietnam.

Young friends, you can be anywhere in Vietnam, from the Nam Quan Pass near the Chinese border down to the Ca Mau tip in South Vietnam, the vestiges of our forefathers' achievements may be blurred through time but your hands and those of your descendants can still touch them in the same way. They demonstrate to anyone who cares to see that our ancestors have made the impossible to build and defend this nation and to expand it into the beautiful country now known as Vietnam.

On many occasions I have gone through the country with my camera slung across my shoulder and reminisced about the message learned since kindergarten day with the recitation lesson mentioned earlier. What have I done, I wonder, to sing about the beauty of my land ?





THÁP RÙA TRONG SƯƠNG (HÀ NỘI)
La Tour de la Tortue dans la brume
The Tower of the Tortoise in the morning mist

MỘ TỔ HÙNG VƯƠNG (Vĩnh Phúc Yên) ►
Le Mausolée des rois Hung
Mausoleum of the Hung Kings



萬歲皇恩配天典澤帝布祖

聖恩新降此地之靈山亦護



VĂN MIẾU (HÀ NỘI)
Temple de la littérature
The Temple of literature

TƯỢNG PHẬT TRONG LỒNG NÚI NON NƯỚC ►
(Đà Nẵng)
Statue de Bouddha dans la grotte de NON NUOC
Solitary Workshop (NON NUOC) Grotto Temple





HOÀNG THÀNH (HUẾ)
Le Palais Impérial
Imperial Palace



LĂNG TỰ ĐỨC (HUẾ)
Le Tombeau de l'Empereur TU DUC
Imperial Tomb of King TU DUC



LĂNG KHẢI ĐỊNH (HUẾ)
Le Tombeau de l'Empereur KHAI DINH
Imperial Tomb of King KHAI DINH

THÁP CHÀM (Miền Trung Việt Nam) ►
Tours CHAM (Centre Vietnam)
CHAM Towers (Central Viet nam)







◀ HÔN PHỤ TỬ (Hà Tiên)
Rocher "Père et Fils"
"Father and Son" Rock

SÀI GÒN NĂM XƯA
Saigon de jadis
Saigon, the Old Glory Capital



BÌNH MINH (PHƯỚC HẢI)
Pêcheurs au point du jour
Fishermen at Dawn

BIỂN RỘNG QUÊ CHA

Trong cuộc Triển Lãm quốc tế mở tại Virginia ở Mỹ quốc về đề tài Biển Cả, Việt Nam đã chiếm giải thưởng Mỏ Neo và Chuông Vàng liền trong ba năm 1958, 1959, 1960. Và ta hãy nghe Ban tổ chức triển lãm Virginia ghi trong cuốn tổng mục :

“So với vị trí nhỏ hẹp và dân số ít ỏi, Việt Nam đã có những tác phẩm(nhiếp ảnh) kỳ thú ”

...

Thật là kỳ thú ...

... Giang sơn gấm vóc của chúng ta được ôm trong vòng tay Biển Rộng tới hơn hai ngàn cây số. Mẹ Thái Bình Dương đã cung nụng bao nhiêu về giải đất này, cho nên biển của chúng ta là những bãi biển hiền hòa, là nguồn sống cho dân trong đất liền với những hải sản quý giá, là nguồn sống cho những người lênh đênh trên mặt nước bằng những vịnh, những vũng kín đáo, đã che chở cho bao nhiêu sinh mạng trước những cơn cuồng giận của Biển Cả. Biển của ta là một thứ Biển Sống với đủ nghĩa Đẹp của nó chứ đâu có giống những biển Chết, ngày đêm sóng gió gầm thét vạt mình vào những sườn đá nhọn, hoặc quanh năm bao phủ sương mù băng giá, lạnh lẽo âm u ...

Nếu nói : Biển Việt Nam là một trong những kho tài nguyên sung túc cho xứ sở thì với Nhiếp Ảnh, Biển Việt Nam cũng là một nguồn vô tận cung cấp cho nghệ sĩ những đề tài phong phú nhất vì :

- Cùng ngoảnh mặt ra Thái Bình Dương, nhưng bãi biển Việt Nam mỗi nơi có một bộ mặt khác :
- Những làng chài lưới Việt Nam tuy cùng sống chung một cuộc đời trong nước mặn, nhưng mỗi sinh hoạt lễ thời cũng mỗi khác :
- Cùng chung một ngọn thủy triều, nhưng mỗi lần nước rút đều để lại những vết

tích không giống nhau trên mặt cát mỗi nơi.

Thậm chí đến lưới phơi ra nắng gió cũng tùy thể ở địa phương mà thay đổi : Phơi lưới ở Phan Thiết không giống với phơi lưới ở Phước Hải.

Những phát triển ngư nghiệp ở nước ta lại có những nét riêng, không quá thô sơ như những dân miền hoang đảo, lội xuống nước bắt cá bằng tay hay lao cá bằng cây vót nhọn ; nhưng cũng chưa tới mức cơ giới hóa hoàn toàn dùng tàu bè máy móc. Người thuyền chài nước ta đã vận chuyển đường gân bắp thịt, đã dùng đến lòng quả cảm, chí phấn đấu để khắc phục hiểm nghèo, hoạt cảnh ấy còn được tô điểm thêm với những hình thể, đường nét thuyền bè, lưới câu, buồm cheo, đều là những sắc thái riêng và chính là những nét Đẹp đặc biệt của Biển ta. Dưới con mắt khám phá và qua ống kính, những Nhiếp ảnh gia Việt Nam đã biết khai thác đúng tài nguyên quý giá ấy và đã góp vào cho kho tàng nhiếp ảnh thế giới nhiều tác phẩm kỳ thú.

Tài nguyên đã phong phú, những nghệ sĩ nhiếp ảnh Việt Nam đứng trước biển rộng mỗi người, mỗi lúc lại rung động theo một góc cạnh riêng, làm cho những đề tài về Biển Việt Nam càng thêm đầy đủ. Lúc thì Biển hiện hình trên bắp thịt cuộn cuộn chung sức gió giọt mồ hôi mặn vào nước biển mặn như hòa đồng một sức phấn đấu đậm, mạnh. Trước sức hợp quần đó sóng gió nào mà chẳng phải “chùng xuống” nhất là khi con người đã cắm vững chân trên đất rắn.

Nói như vậy không có nghĩa là sức người chỉ mạnh khi liền trên đất mẹ, mà chính ống kính đã thu được những con người từ lòng đất xông ra đương đầu với những đợt sóng bạc đầu với ý chí chế ngự cả thiên nhiên. Những

mái chèo hăng ra, những thân thuyền dựng đứng, vậy mà vẫn cứ tiến lên phía trước.

Nếu Biển Việt Nam đã được tả thực như Phấn Đấu, như Nước Mặn mạnh mẽ và phũ phàng, thì cũng có lúc Biển Việt Nam êm ả, những êm ả đấy mà thật là vĩ đại và hoang sơ, lớp lớp, từng từng nhuyển đi dưới bóng mặt trời vừa nhô lên ngự trị trong biển ấy, giữa lòng thế kỷ này mà như thoáng có bóng hình của thời khai thiên lập địa.

Ai đã từng tha thần ngoài bãi trong những giờ nghỉ chài phơi lưới, đã thấy nhiều cảnh rất tầm thường mà vẫn nổi lên thêm được ý tình của biển mới biết cảm ơn ống kính biếc, vì nhiều khi biển đã “rạt rào” hiền từ quá mức như hòa mình vào cái thơ ngây của tuổi thơ nô đùa đánh vòng bên mép sóng, hay nhịp nhàng in bóng lưới phơi trên cát khô. Những mình lưới đông đưa như còn luyến tiếc phút giây tựa từ nước mặn trong cuộc viễn du ngoài trùng dương.

Những mẫu người sống bằng biển cả, sống trong trùng dương cũng thật là những hình ảnh quý báu của âm bản. Riêng màu da đồng hun của họ cũng đã rất ăn ảnh, rất hợp với màu sắc địa phương. Và đôi mắt, nhất là đôi mắt những thanh niên đã thạo nghề nghiệp biển khơi thường lúc nào cũng hơi ngầu đỏ, những con mắt ấy tuy có vẻ hơi dữ dằn một chút nhưng rất hợp trong khung cảnh quyết liệt, cả những cặp mắt cụ già có mấy sợi lông mày dài khi nheo lại nhìn ra khơi xa, hoặc ngó lên trời rộng xem mây trong một chiều gió lộng nào thì tuy tuổi tác nhiều rồi vẫn còn ngời lên chất phấn đấu.

Thời gian một ngày hoạt động của một người nhiếp ảnh thật là dài rộng vô cùng nơi ven biển.

Có những đêm đã khuya rồi, sắp thiêu thiêu ngủ trong tiếng ru của sóng dâng dào dạt, mà người ảnh phải nhòm dấy, lắp máy vào chân thu hình một cảnh se sợi dưới đèn khuya.

Có những buổi trưa mặt đã chói nắng xuống mà còn mang máy ra ngắm nghĩa một tia nắng lọt chiếu tạt vào một góc tối, trong đó ẩn hiện một khuôn mặt, một bàn tay nhăn nheo vá lưới ...

Những cái tầm thường lật vặt như vậy của biển Việt Nam còn quyến rũ ống kính thay nữa là những bình minh chói lọi, những chênh chênh chiều tà thì biết sao cho vừa niềm đam mê ghi chép, ý vọi vọi mến thương ...

Đấy giang sơn gấm vóc của ta, trong đó có Biển Cả với muôn vàn màu sắc, muôn vàn khía cạnh linh động không ngừng —chụp sao cho hết, nói sao cho đủ — lúc nào cũng chờ đón những rung động riêng tây của mỗi con người nghệ sĩ.

... Ai muốn mượn ống kính mà gửi gắm tâm sự mình thế nào tùy ý.

... Ai muốn tìm tòi khám phá những khía cạnh nào trong sinh hoạt đậm đà của Biển Cả tùy ý.

Lòng Biển Việt Nam thật là Biển Rộng ... rộng mở.

**Miền Nam
giữa mùa nắng đẹp.**



d'autres occasions, Douceur Apaisante - d'une douceur néanmoins empreinte à la fois de majesté et de rude simplicité - apprivoisée, vague après vague, sous les rayons du soleil qui n'en émerge que pour mieux la dompter. Spectacle des temps d'aujourd'hui, mais qui porte en lui-même comme le reflet du premier jour de la Création.

Qui a pris l'habitude de musarder sur les plages, à l'heure où, la pêche terminée, l'on fait sécher les filets, aura perçu à travers des scènes combien ordinaires toutes les émotions que suscite la Mer et saura remercier son objectif bleuté. Grâce à lui, en effet, il aura pu capter le rythme chantant de ces vagues, tantôt par trop assagies comme pour se mettre à l'unisson de ces enfants jouant aux arceaux à leur lisière, tantôt reflétant dans leurs eaux mouvantes les filets séchant au soleil. Ombres doucement ballottées, comme balance leur coeur trop attaché aux vagues pour leur dire adieu avant leur départ vers le Grand Large.

Ces hommes qui vivent de la Mer et la sillonnent sont eux aussi sources de précieuses images à la pellicule. Ne serait-ce que leur peau de bronze trempé, fort photogénique, en harmonie avec le milieu environnant. Et le regard, malgré son reflet rude, est tellement en accord avec la lutte pour la survie; que ce soit celui des jeunes aguerris par le Grand Large, les yeux le plus souvent légèrement rougis, ou celui de ces Anciens aux longs sourcils lorsqu'ils plissent les yeux pour scruter l'horizon lointain ou pour jauger les nuages dans l'immensité du ciel, les soirs de grands vents, et qui malgré leur grand âge brille encore de cet instinct de lutte.

La journée d'un photographe peut être longue. Certaines nuits avancées, près de s'assoupir, bercé par l'immense mélodie des vagues, voici qu'il doit se redresser en sursaut pour ajuster l'appareil à son trépied et capter la silhouette d'une fileuse filant la soie à la lueur d'une veilleuse. Certains jours, où l'heure de midi s'appesantit sur les paupières, il faut lutter pour saisir avec ferveur un rayon de soleil irradiant un coin d'ombre et y encadrer un visage ou une main striée de rides courant sur un filet à raccomoder ...

Ces menus détails de la vie ordinaire du peuple de la Mer sont en eux-mêmes si captivants pour l'objectif. Que dire alors de ces aubes radieuses, de ces crépuscules au soleil déclinant. Comment assouvir cette passion d'enregistrer, cet amour infini qu'ils suscitent ! ...

Voilà donc notre Pays "de brocart et de soie" où le Grand Large, avec ses mille couleurs et nuances, ses innombrables facettes pleines de vie - comment tout enregistrer, tout exprimer ? - est toujours prêt à accueillir les vibrations intimes de chaque âme d'artiste.

Libre à celui qui veut confier son coeur à travers l'objectif de le manier à sa guise.

Libre à celui qui veut chercher et découvrir les secrets de cette vie si dense et si savoureuse de le faire.

Au Viet Nam, Le Grand Large, toujours, lui ouvrira tout grand son coeur.

*Au Sud du Pays
par une belle saison ensoleillée.*



SEAS OF MY FATHERLAND

In the International Photographic Exposition held in Virginia, U.S.A., Vietnam won the Anchor and Gold Bell Awards in three successive years, 1958, 1959, and 1960 on the topic "The Sea". The Virginia Exposition Committee has made the following statement : "In spite of her small size and population, Vietnam has produced interesting (photographic) masterpieces".

Interesting indeed !

Our beautifully landscaped country is embraced by Mother Sea for more than 2,000 miles. The Pacific Ocean has especially cherished us. Her waters serve as food supply for inland people and for mariners who find protection in well-sheltered bays and gulfs. Our sea is a living sea with all her meaningful beauties, not a deadly one with furious breakers that is mysterious and foggy the year round.

Being an immense resource for people, the sea is an unlimited source of inspirations for photographers : the aspects of her coast line along the Pacific Ocean vary from place to place. Each of the fishing communities has its own way of life, and the same ebb tide leaves quite different sand patterns on each beach.

Even the way of drying fishing nets differs from village to village. Vietnamese fishing also has its local color : it is not so primitive as catching fish by hand and sharp spears, but neither is it highly mechanized. Our fishermen have to use their muscles, their courage, and their will to face danger. Moreover, the beauty of a fishing scene is enhanced by the harmonious lines of boats, nets, sails, and oars. The Vietnamese photographer's exploring eyes have made use of these valuable materials and largely contributed to the international photographic treasure.

In addition, in front of each site, the photographer has his own inspiration which enriches topics on the Vietnam sea. The sea can be seen through muscular fishermen who sweat and struggle on the salt water. Our lenses catch the image of those men contending with the silver billows. Though their skulls and boats are upright on the water, the sailors bend forward.

The Vietnam sea has also her peaceful moments. Her primitive immensity and waves rolling under a triumphant rising sun give us the feeling that she still retains something of the prehistoric times.

Lingering on the beach while fishermen are at rest, the photographer may catch some very common yet significant views. The boundless sea is sometimes as harmless as hoop-trundling kids along the water edge. Over the dry sand, nets swing in the wind as to bid farewell reluctantly to the ocean after a long voyage.

The people who live by the sea or on the boundless water also are valuable topics for the negatives. Their dark brown skins, and especially their eyes - the reddened eyes of young well-trained fishermen - are quite photogenic and suitable to the background. Those eyes may somehow look fierce but are a part of the environment; so are the winking, energetic eyes of old fishermen, whose long silver eyebrows watch the clouds on the horizon during a windy afternoon.

A day of activities for the photographer may be very long. In late evening, asleep by the ocean waves, he has to jump up from his bed and prepare his camera by kerosene light. Or at noon-time, when his sleepy eyes yearn for a short nap, he still has to look in the viewfinder to frame a face or a wrinkled hand mending a fishing net. Or perhaps a glorious dawn or dying sunset is still more captivating.

These are the innumerable hues and ever living aspects of our picturesque sea. They are always waiting for the artist's own creativity. Henceforth, everyone of us is free to use his camera and his creative mind to depict his emotions and explore the most exciting aspects of the sea. The Vietnam sea thus can be an endless source of inspirations.



ÔNG GIÀ BIỂN

Le vieux compagnon de la mer
The Old Man and the Sea





ĐÁ NHỒN NHỞ VUI (Cà Ná Miền Trung)
"Roches enjouées" (CA NA, Centre Vietnam)
"Frolicking Rocks" (CA NA, Central Viet nam)



BIỂN BẠC (PHÁ TAM GIANG)
Océan d'argent (Centre Vietnam)
Ocean of Silver (Central Viet nam)



VĂN VÙNG TAY CHÈO

Prise toujours femme sur la raine
The Firm Grip



MỒ HÔI BIỂN MẶN
Le sel de l'effort
Salt and Sweat





◀ NGƯỜI CHÀÌ TRONG LƯỚI (HÀ TIÊN)
Le pêcheur et son filet
Man and His Net

RAT RÃO
Murmure des vagues
Murmuring Waves



BUỔI CÂU CHIỀU (Phú Quốc)
La pêche au crépuscule
Evening-time Fishing



XÓM CHÀİ NGHỈ LƯỚI (Miền Trung Việt Nam)
Repos au village de pêcheurs
Fishing village in Respite



VÁ LƯỚI CHỜ CHỖNG
Attente du mari, réparation du filet
Mending the Fishnet

PHẤN ĐẤU (Phước Hải) ►
La lutte
Man vs. Nature







◀ NGÓNG RA BIỂN RỘNG (Phan Thiết)
 L'attente face au Grand Large
The Long Wait at Sea

TRÊN BẾN DƯỚI THUYỀN (Phan Thiết)
 Sampans et débarcadère
Fishermen's Bustling Wharf



NGŨ HÀNH SƠN (Đà Nẵng)
Les "Cinq Montagnes" (Centre Vietnam)
The "Five Mountains" (Central Viet nam)

NÚI ĐÔI ĐẤT MẸ

*Trăng bao nhiêu tuổi trăng già
Núi bao nhiêu tuổi gọi là núi non*

TÂN ĐÀ

Vốn không phải là những nhà địa chất nên thiết tưởng chúng ta chỉ nên đề cập tới đồi núi ở quê hương qua khía cạnh nhiếp ảnh.

Thực ra núi của ta cũng không non lắm, mà cũng không ghê gớm chọc trời, xé mây, quanh năm bao phủ tuyết trắng, hay gầm thét phun lửa tủa khói như nhiều núi non trong thiên hạ.

Là một người ảnh, tôi thấy núi đồi của mình vừa phải cho nghệ thuật thu hình với một tâm hồn trầm tĩnh hòa vào chút thơ mộng Việt Nam.

Trong nhiếp ảnh Việt Nam núi đồi thường chỉ là bối cảnh. Tùy nơi, tùy chỗ mà bối cảnh ấy đổi thay : hoặc êm ái nên thơ, hoặc hùng vĩ chầu nặng, nhưng chúng ta không có lối chụp những vụ leo treo thám hiểm, căng thẳng gian nguy, ngàn cân treo sợi tóc như một loại ảnh Âu Mỹ hiếu động nào đó.

Tuy rằng tùy mỗi miền mỗi nơi mà núi trong nhiếp ảnh Việt Nam đều mang một sắc vẻ riêng nhưng nhìn chung chung thì đều “hiền”, kể cả những núi cao ở Chapa, Tam Đảo, thỉnh thoảng cũng có chút mây tuyết phủ gọi một vẻ đẹp của phương Tây.

Núi của mình thật nhiều chất thơ. Là núi mà thấy nổi trôi trong những giải lụa sương mây, quần quít mờ ảo làm nền cho một bức ảnh chụp theo lối tranh thủy mặc thì tuyệt, và cũng có thể trùng điệp với nhiều sắc xám đậm lợt hài hòa giải quyết cho một tác phẩm đòi hỏi phải có nhiều chiều sâu hậu cảnh.

Nhiều khi không có dáng núi hậu cảnh thì lau lách kém vẻ đìu hiu đi nhiều lắm như với

nhiều bức ảnh đã chụp trước ngọn Lang Biang trên cao nguyên Tuyên Đức.

Cũng như nhiều mặt nước không có bóng núi soi mình thì gương nước nhạt nhẽo biết bao nhiêu như một đôi chỗ ở Đò Suối đường vào Chùa Hương, trên sông Lam, sông Hương

... Ngay lăng tẩm ở Huế vốn đã mang sẵn nét trang kính nhưng ở vài nơi nếu được chụp cảnh rộng, nhìn từ cao, thấy được chút đồi núi bao quanh thì gọi được vẻ quanh hiu hơn, pha thêm được màu thơ mộng và cũng đậm thêm được nỗi thương thương những Mẹ Huế xưa đã phải một đời cô đơn ấp ủ chốn khiêm lăng lạnh lẽo.

Ngẩng nhìn núi cao bao giờ cũng gây cho ta cảm giác hùng vĩ và cảm thấy cái nhỏ nhoi của thân phận thế nhân. Cũng như từ núi cao nhìn xuống mới tận hưởng được niềm cao ngạo, nổi sáng khoải của tâm hồn lâng nhẹ, và cái rộng rãi của một tầm nhìn xa thấy rộng. Đứng ở trên cao thường thấy tâm hồn dễ cảm thông với cái xa vời, cái xa cách. Thật đấy. Có ai đã từng đứng trên một ngọn núi nào ở vùng Ninh Bình, vạch lau ra mà nhìn xuống toàn thể những móm nhấp nhô xếp thành hình thành thế của cả một vùng Hoa Lư xưa mới thấy thống khoải hết buổi thơ ấu của Vạn Thắng Vương xưa Cờ Lau tập trận.

Đã có nhiều cảnh núi mà người ảnh phải kêu gọi đến sự trợ giúp của máy bay, phi cơ — thay cho điều Cao Biền chắc — để thu cho được trọn bộ cả nhóm Ngũ Hành Sơn (Đà Nẵng). Nếu không thế thì dù đã mất công treo lên bất cứ một ngọn nào trong Kim-Mộc-Thủy-Hỏa-Thổ vẫn cứ thiếu đi mất cái ngọn mà mình đang mượn đứng để làm bàn đạp. Và như vậy là bộ núi trong ảnh sẽ chỉ còn là ... Tứ Hành Sơn !

Suốt một dải miền Trung dựa vào xương sống Trường Sơn nhiều chỗ rất bất mắt, có vài

nơi trông trải như bên con đường Xuyên Việt ở quãng Quảng Bình, gặp những hôm trời sương nhẹ, giải núi nhấp nhô ẩn hiện ấy cũng đã mang nhiều thể đẹp của những bức cổ họa xa xưa.

Những nhánh núi nhô ra biển hoặc những chỏm núi mọc lên trên mặt nước đã bị sóng soi mòn thành dạng thất quả bầu, thất lung ong cũng là những thể núi rất ngoạn mục cho những tác phẩm về phong cảnh lấy núi làm chủ đề. Trong mấy dạng núi này phải nên nhắc đến những tảng núi ở Phú Quốc (trước Dinh Cậu), ở Vịnh Hạ Long (Quảng Yên) hay Hòn Phụ Tử ở Hà Tiên ...

Từ đất liền Quy Nhơn ra đến quần đảo Lý Sơn cũng vào khoảng 30 hải lý. Chỗ ấy vốn là dấu tích cũ của những miệng hỏa sơn nay bụi đất đã lấp đầy trộn cùng tro than mà trở thành màu mỡ. Và ruộng cây đã phân lô trồng tía, hoa màu gặt hái thật rồi rào. Lẩn trong những đá núi sộp ở đây còn thấy những mảnh than tro của thời tiền sử sót lại. Và nếu có dịp từ cao nhìn xuống mé biển Lý Sơn còn thấy dấu vết những dòng phun thạch xua chạy dài xuống biển sâu như những rễ cây lan tỏa xuống lòng nước đậm xanh rất ngoạn mục. Thật là một bối cảnh tuyệt mỹ cho những thân thuyền bé bỏng được ví như những vỏ hạt đậu mong manh nhấp nhô nô đùa với thiên nhiên đang tạm lắng cơn cuồng nộ.

Thật là một thiếu sót lớn nếu đã nói đến núi non mà không nhắc đến Đồi Cát. Đây là một kho tàng đã từng mang về cho Việt Nam nhiều huy chương cao quý trong bao cuộc đua tài quốc tế, cũng như đã đem lại nhiều hứng thú ngạc nhiên cho người thưởng ngoạn nước ngoài vì trong tài liệu địa dư Việt Nam không hề thấy ghi là phần đất nào đã là ... sa mạc !

Suốt một dọc biển dài Việt Nam, chỗ nào có cát là ở đó có đồi cát, nhưng đáng vẻ nhiều nơi đã thấp nhỏ, phẳng lì hoặc xen kẽ cây đá rừng núi, cho nên rất khó tạo ảnh đẹp. Riêng có một số đồi cát quen thuộc với ống kính nằm ở miền Trung thuộc tỉnh Phan Thiết, Phan Rang,

Phan Rí, trong đó có đồi cát Mũi Né là nổi tiếng hơn cả với một chu vi rộng lớn gồm mấy chục quả đồi.

Gió lộng cát bay, vào những mùa nóng bỏng khoảng tháng bảy tháng tám âm lịch những trận gió cát đã di chuyển cát từ đồi này sang đồi khác hoặc san bằng, chồng chất, hoặc tạo dựng nên những đồi mới, thay hình đổi dạng tháng này qua tháng khác, cho nên đồi cát của ta rất “linh động” và đã không giống với một số đồi cát chết đã có ở nhiều miền trên thế giới. Những đồi cát chết ấy đã nằm giữa những thung lũng thấp khô cằn, kín đáo, núi đá bao quanh, viên mãn giữ mãi một hình thể nào đó, nếu tới luôn, nhìn mãi, chụp nhiều rồi cũng bị nhàm chán. Đồi cát của ta vì động, luôn đổi mới cho nên đã đến một lần cứ muốn trở lại mãi, và cũng vì động nên những dấu tích — vết chân rác rưởi — đều được gió mang cát đến phủ đầy dọn sạch mịn màng. Người ảnh hôm nay chụp xong ra về, chưa mãn nguyện, vài tháng sau trở lại không thể còn nhìn thấy, tìm lại hình dạng đồi cát cũ.

Cát thổi tới từ nhiều hướng, mặt trời mang nắng vàng chói trang rơi xuống, tạo nên những bóng đổ, gây thành những méo lệch, chéch thẳng. Tất cả sắp xếp thành những hình khối tân kỳ, chỗ mịn màng nhịp nhàng, nơi chém cạnh gãy góc. Thật là thiên hình vạn trạng, có lúc như hình người nằm nôn nà phơi nắng (có lẽ thiên nhiên muốn làm một vần thơ Hồ Xuân Hương !), khi thì như cánh chim bay ... Chỗ sâu thẳm đen như vực luân hồi, nơi vút cao bạc trắng như đỉnh chọc trời gãy khúc. Có chỗ này đồi soán suýt lấy nhau như không nở rời buông, lại có khi bỏ rơi một đồi chơ vơ đơn lẻ ...

Mỗi con người đứng trước đồi cát lúc chưa có vết chân phá phách đi vào, để nền cát còn giữ nếp trình nguyên ta thấy như đang đứng trước khung cảnh của thời hồng hoang thuở mới khai thiên lập địa. Cho nên chụp ảnh đồi cát là phải có kinh nghiệm và thận trọng bước đi lẫm. Người mẫu — nếu cần có — chỉ có thể

“đi” vào ảnh trường một lần thôi, vì với vết chân “sai bố cục” phải chờ nhiều tuần sau thiên nhiên mới xóa dùm ta được.

Đúng ra, nắng gắt ở đồi cát là một yếu tố quan trọng cho việc thu hình. Nhưng đã có những tác phẩm đồi cát sau mưa, không nắng mà tuyệt hảo. Vì những trận mưa trên đồi đã làm trôi bụi bặm thành những làn vân như vân gỗ và đồi cát lúc ấy lại biến thể thành một tấm vân vân vô cùng vĩ đại trong đó tỷ lệ con người không được ví bằng con kiến, nhìn vào như trong giấc mộng.

Đây là vân cát động. Còn gió thổi từng cơn, cát bay từng lớp đều đều thì lại tạo cho đồi cát những gợn nhỏ trên nền da đồi bao la, Nó như những nếp sóng lăn tăn, cực đều và mịn,

trông vào như thấy đang chuyển động, vẻ của một mặt nước hồ thu thoảng gió may. Trong một chiều nắng chéch, ngòi bệt xuống nghỉ trên mặt cát khô ngó vào sóng cát ấy nó mang một vẻ quyến rũ khó tả, tưởng như ta có thể thả một cánh bướm vào trong mặt hồ cát đang lăn tăn kia cho trôi xuôi mãi vào vô tận. Ta muốn đi sâu vào thiên nhiên vô cùng để xa cõi tục đầy bon chen phiền lụy là đây.

Xem như vậy thì trong muôn vàn phong cảnh Gấm Hoa Đất Nước, Núi Đồi lúc nào cũng vẫn giữ phần quan trọng. Và chỉ riêng với nhiếp ảnh thôi thì Đồi kia Núi ấy đã từng là chất liệu hào hứng để người nghệ sĩ đem vào tác phẩm, bốc thành men thơm mà khoe với thế nhân rằng đây là Núi Đồi Cẩm Tú ở Đất Mẹ.



MONTAGNES ETCOLLINES DE LA MÈRE PATRIE

O Lune, quel âge as-tu pour qu'on te traite de Vieille,

La Montagne, quel âge a-t-elle pour que Jeune on l'appelle?

Tan Da

A vrai dire, nos montagnes ne sont pas si jeunes. Elles ne sont pas si terrifiantes non plus. Leurs cimes ne transpercent pas les cieux ni ne déchirent les nuages. Elles ne se drapent pas de neige toute l'année durant ni ne rugissent en crachant feux et fumées comme tant d'autres de par le monde.

A mes yeux de photographe, nos montagnes et collines sont juste à la portée de notre art, à l'unisson de l'âme vietnamienne, faite de paix et d'un rien de poésie.

Dans les oeuvres des photographes vietnamiens, montagnes et collines n'apparaissent le plus souvent qu'en arrière-plan. Selon l'endroit et les circonstances, le fond peut varier : douceur poétique ou impressionnante majesté. Mais nous n'avons pas de ces vues d'ascensions audacieuses, de cette tension face au danger, de ces masses comme suspendues à un fil ténu, si chères à certaines écoles de photographes privilégiant l'action, en Europe et en Amérique.

Malgré ces variations qui donnent à chaque région, à chaque relief son originalité, dans l'ensemble les vues de nos montagnes dégagent toutes une impression de "sagesse". Y compris celles des hauteurs de Chapa ou de Tam Dao qui s'accordent parfois une grâce toute occidentale en se coiffant de nuages ou de neige.

Nos montagnes sont empreintes de poésie. Des cimes qui semblent flotter sur des écharpes de brume ou de nuées et se draper d'un voile de mystère pour servir de fond à un tableau du style d'un lavis à l'encre de Chine, qu'y a-t-il de plus merveilleux ? Elles peuvent aussi surgir serrées les unes contre les autres dans une palette harmonieuse de gris plus ou moins dense et offrir

davantage de profondeur de champ aux oeuvres qui en requièrent.

Parfois, l'absence de ce fond de relief enlève beaucoup de la désolation de ces étendues de roseaux, telles qu'on les voit sur certaines photographies prises devant le sommet de Lang Bian, sur le plateau de Tuyen Duc.

Qu'ils semblent bien insipides aussi ces plans d'eau où ne se mire nul sommet, comme en certains endroits, à Do Suoi (Embarcadère de la Source), sur le Chemin vers Chua Huong (Pagode de l'Encens) ou encore sur la Rivière Bleue (Song Lam) ou sur celle des Parfums (Song Huong).

Il n'est pas jusqu'aux Tombeaux Impériaux de Hue, graves et majestueux en eux-mêmes, auxquels une vue panoramique embrassant les reliefs environnants ne confère un regain d'âme, une tristesse teintée de poésie et de rêve, en même temps que chargée d'attendrissement pour ces Grandes Dames du Hue d'antan, astreintes à veiller, solitaires, sur des mausolées austères et froids.

En levant les yeux sur les sommets élevés qui nous en imposent par leur majesté, nous prenons la mesure de notre petitesse, de l'humilité de notre condition d'hommes. Tout comme en plongeant notre regard du haut d'une montagne, nous pressentons la stature d'un être altier et savourons la satisfaction voluptueuse d'une âme légère, d'un être capable d'atteindre jusqu'aux horizons reculés. C'est vrai. En altitude, l'homme se sent comme en mesure de communiquer avec le lointain, dans le Temps comme dans l'Espace. Quiconque a pu, à différentes reprises, sur les montagnes de Ninh Binh, écarter de ses mains les roseaux pour jeter un regard sur l'ensemble du relief de tertres et de monticules de l'ancienne région de Hoa Lu, peut seul communier à toute la jeunesse enivrante du futur Prince des Dix Mille Victoires devant le dispositif de ses troupes, dans les Jeux de la Guerre des Joncs.

Il est des paysages pour lesquels le photographe doit recourir à l'aviation - descendance de ces cerfs-volants qu'utilisa jadis le Général chinois Cao Bien. Ne serait-ce que pour prendre dans son ensemble la Chaîne des Montagnes des Cinq Eléments (Ngu Hanh Son) - Métal, Bois, Eau, Feu, Terre. Car, même juché au prix de mille efforts sur l'un de ces sommets, il perdra toujours celui qui lui sert de piédestal et n'aura jamais que la Chaîne ... des Quatre Eléments !

Tout au long de l'étroite bande de terre du Centre de notre pays, adossée à la Longue Cordillère Truong Son, bien des paysages ne laissent pas de capter notre regard par leur densité. Il existe pourtant quelques passages à découvert, au bord de la Route Mandarine Transvietnamienne, dans la province de Quang Binh. Là-bas, les jours où flotte une brume légère, la chaîne de montagnes qui, tour à tour, en émerge et s'y voilent, se pare du charme discret d'un tableau classique de jadis.

Les promontoires s'avancent dans la mer, ou les rochers surgissant de la surface des vagues qui ont sculpté leur silhouette cintrée, "en calebasse" ou "en taille de guêpe", offrent aussi de beaux sujets de paysages de montagnes. Il en est ainsi des formations rocheuses de Phu Quoc (en face de Dinh Cau), de celles de la baie d'Along (Quang Yen) ou encore du Rocher du Père à l'Enfant à Ha Tien ...

Quelque trente mille marins séparent le littoral de Qui Nhon de l'archipel de Ly Son. Ces îles, vestiges d'anciens volcans dont les cratères ont été comblés de cendres et de terre, sont devenus des champs fertiles, partagés en lopins travaillés avec soin et porteurs de moissons généreuses. Mêlés aux rochers spongieux, subsistent encore des blocs de roche carbonique, datant de l'ère préhistorique. Du haut des escarpements, le regard tourné vers le bord de mer découvre les traces des coulées de lave ayant dévalé vers l'abîme marin en se ramifiant, telles d'admirables racines d'orchidées, sous l'eau d'un bleu profond. Elles tissent une merveilleuse toile de fond à la vue de ces esquifs, frêles coques de noix ballottées au gré des vagues, jouets aux

maines d'une Nature ayant oublié pour un temps ses colères dévastatrices.

Ce serait une omission grave de ne pas mentionner nos dunes en parlant de nos montagnes et de nos collines. Elles sont un trésor qui a valu à notre art les distinctions les plus hautes dans les compétitions internationales, et aussi d'agréables surprises à nos admirateurs étrangers, auxquels nos manuels de géographie n'ont jamais appris qu'il existait au Vietnam ... des déserts.

Tout au long du long littoral vietnamien, là où il y a du sable, il y a des collines de sable. Mais en bien des endroits, elles sont peu élevées, ou désespérément plates, ou encore déchiquetées par les rochers ou la forêt et n'offrent nulle possibilité de réaliser de belles prises de vue. Seules, un certain nombre d'entre elles, regroupées dans les provinces du Centre à Phan Rang, Phan Thiêt, Phan Ri, sont familières à l'objectif. Parmi celles-ci, les Dunes de Mui Né, au nombre de plusieurs dizaines à l'intérieur d'un large périmètre, sont les plus célèbres.

Le vent se déchaîne et emporte le sable dans sa tourmente les mois où la saison chaude se fait franchement brûlante, aux septième et huitième mois de l'année lunaire. Alors, les rafales chassent le sable d'une dune à l'autre, aplanissant celle-ci, surélevant celle-là ou en créant de nouvelles. Ainsi, le paysage se mue d'un mois à l'autre, et nos dunes sont très vivantes, à l'encontre de ces dunes mortes que l'on voit dans plusieurs contrées du monde, au creux de vallées arides et secrètes, enserrées de rochers et de montagnes, immuables, lassant le regard et l'objectif après quelques visites. Les nôtres, par leur vie et leur perpétuel renouvellement incitent toujours à revenir et les traces de notre passage - nos pas, nos objets abandonnés - sont vite recouvertes de sable fin par le vent. Le photographe qui, mécontent de son oeuvre, veut revenir sur les lieux, quelques mois plus tard, regrettera amèrement de ne plus retrouver la silhouette de "ses" dunes.

Le sable vient de toutes les directions. Sous le soleil éclatant qui le frappe, les ombres portées déforment les contours, cassent les lignes, créant volumes et formes insolites, ici fines, douces et

régulières, là saillantes et tranchantes. Visions multiformes ! Grâce, par moments, d'un corps de femme souple et tendre, offert aux rayons du soleil (Dame Nature voulait-elle composer un poème libertin à la Hô Xuan Huong?), d'ailes déployées sur le Grand Large, à d'autres. Ici, un gouffre obscur et sans fond comme le cycle perpétuel des réincarnations; là, des pics argentés et acérés sur fond de ciel disloqué. Ailleurs, des couples passionnément enlacés ne se résignant pas à se quitter; plus loin encore, quelque abandonné, solitaire.

Devant des dunes vierges de toute trace de pas saccageurs, l'on se sent ramené bien loin en arrière dans la préhistoire, à l'aube de la Création. C'est pourquoi, photographier des dunes exige beaucoup d'expérience et aussi de précautions dans sa démarche. Le modèle - s'il en est besoin - ne peut pénétrer dans le champ de prise de vue qu'une seule fois. Et si les traces de pas s'avèrent incompatibles avec la composition, il faudra attendre bien des semaines avant que la Nature se charge de les effacer.

L'éclat du soleil sur les dunes est un élément important pour réussir les photos. Pourtant, il existe des vues de dunes d'une beauté parfaite, prises après la pluie. Celle-ci a entraîné les poussières en fines arabesques telles les veinures du bois et l'étendue de sable s'est muée

en une vaste planche aux dimensions gigantesques sur laquelle l'homme n'est plus que fourmi, élément infime d'un rêve.

Nous avons parlé du sable statique. Mais lorsque le vent souffle par rafales, le sable se déplace en couches successives, dessinant de petites rides qui effleurent l'étendue des dunes. Vaguelettes extrêmement régulières et fines, apparemment en perpétuel mouvement, comme la surface d'un lac d'automne frémissant sous la caresse de la brise. Par un après-midi tardif, si nous nous asseyons sous les rayons obliques du soleil déclinant, en quête de repos, ces ondes de sable exercent une séduction ineffable, une invite à larguer les voiles sur ce lac aux fines ondulations tentatrices pour voguer, voguer vers des horizons toujours reculés. S'il existe des sites face auxquels l'on sent naître en soi le désir de s'engager toujours davantage dans l'infini de la nature, loin du tumulte et des soucis de ce bas monde, c'est bien ici !

Par les mille et un paysages qui tissent la trame de brocart fleuri de notre Pays, montagnes et collines occupent une place de choix. Pour ne parler que du photographe, elles lui ont maintes fois servi de Muses et fourni la matière et le levain odorant pour faire lever des oeuvres capables de vanter à nos amis du monde les Joyaux de notre Mère Patrie.



TORMENTED MOTHERLAND

The mountains of Vietnam do not have the tragic beauty of a Vesuvius or a Mt. Saint-Helen, nor are they like the snow-capped Himalayan peaks or Kilimanjaro. As a photographer I have found them just about right for my peace of mind, mingled with a little poetic touch.

In Vietnamese photography mountains and hills are usually used as background only. Rarely do they appear in themselves. Depending on the situation, they add a feeling, a weightlessness or the reverse, a looming presence. The Vietnamese are not used to taking pictures of mountain climbers, of steep slopes on which the life of man seems to hang on a hair.

The mountains of Vietnam differ from one region to another but somehow they all appear very gentle, not at all threatening, including those peaks found in Chapa and Tam Dao where one may find patches of snow reminiscent of peaks found in western photography. The poetic quality is what shines out in Vietnamese mountain photography: mountains that seem to float in silk-like mists layer after layer that will appear more or less bright or shaded, adding depth to a scene that needs such background.

Sometimes it seems that without the mountain background, the reed or sedge does not appear as "forlorn" as they seem to be in those pictures taken in Tuyen Duc province, with the Lang Biang range in the distance. Or again, one cannot imagine some water surfaces without the reflection of the nearby mountains such as a couple of spots at Do Suoi on the way going into Chua Huong ("Temple of Perfume", Ha Dong province), on the Lam or the Perfume River ... Even the imperial mausoleums in Hue, which ordinarily already have a certain solemnity to them are enhanced when taken in panoramic style, from above, with the mountains figuring in: the impression is one of

sadness, a poetic kind of sadness that one associates with those faithful keepers of the mausoleums, usually impoverished members of the former imperial household.

Looking up at a mountain always gives one a feeling of majesty as one realizes one's smallness, one's humbleness. On the other hand, one has to look down from a mountain peak to fully breathe in one's height, one's exhilaration as one feels light and possessed of a broad vision. Standing on a high peak, one can empathize so much easier with the beyond, with overarching thoughts. Yes, one has to experience seeing Hoa Lu, the ancient capital of the Dinh (10th century), from one of the Ninh Binh peaks to feel the whole broad and expansive glory of the Reed Battle King.

Then there are those mountain shots for which one has to call on the help of the airplane, especially the helicopter, in order to take them, for instance to photograph the whole range of the Ngu Hanh Son (Da Nang). For without the airplane, one would have to climb on one of the five peaks and take a picture of the other four, in which case one would have only four out of the five elements (Ngu Hanh means "the five elements, "Metal, Wood, Water, Fire, Earth).

Throughout the length of Central Vietnam, the mountains leaning against the Vietnamese Cordillera give one a plethora of spectacular shots. In some areas, for instance near the Trans-Viet highway off the Quang Binh province, hazy days produce shots that look like classical Chinese paintings of mountains in mist. Elsewhere, there are mountain ledges thrusting out above the sea or scraggly rock formations growing out of the lapping waves which have taken thousands of years to erode their bases, giving them such shapes as reversed bottlenecks - extremely attractive photo subjects. Such is the case of the rock for-

mations near Phu Quoc (in front of Dinh Cau), in Ha Long Bay (Quang Yen, North Vietnam), or the Mother-and-Son formation off Ha Tien in southern Vietnam.

Some nautical miles away from Qui Nhon on the mainland, is the Ly Son archipelago corresponding to ancient volcanoes which have since been filled up. The basalt that came from them had since blended with the ashes to become a very fertile soil. The region therefore has become a very rich agricultural area with fields crisscrossing all over the place. Mingled with the lateritic rock are still found sometimes cinderblocks left from prehistoric times. And if one ever has the opportunity to look down from the air one would still see the shapes of basalt columns flowing from these islands like so many gigantic roots that flow into the sea, offering a fantastic view. They make a stupendous background for a shot of the skimpy skiffs that are like so many peanut shells floating on a sea during a lull in the storm.

It would be a great omission to speak of mountains without mentioning the dunes. One can say without exaggeration that the dunes of Vietnam have provided an inexhaustible source of artistic realizations which have brought back some of the highest international distinctions, and also great surprises to our foreign admirers who have never learnt from manuals of geography that there are ... deserts in Vietnam.

Vietnam has a long coast with a great many beaches and, naturally, sand. But in most instances they are relatively flat beaches, or the sand is mingled with brushes or trees providing no opportunities for photography. There are, however, a number of dune areas well-known to the photographer in Central Vietnam, especially in Phan Thiet, Phan Rang, Phan Ri. The most famous of them all is Mui Ne with an area composed of several dozens of dune hills.

In August or September, the hot wind blowing from the interior whips up sand storms, that move massive amounts of sand from one hill to an-

other, sometimes flattening them, at other times piling them up, at other times yet creating new hills, making them into a constantly changing landscape. For that reason, our dune hills are very unlike the so-called "dead" dune areas, stuck and forgotten in some low and hidden away valleys, which consequently never change in formation and tend to produce the very same pictures. For that reason also, the photographer is drawn back again and again to Mui Ne where all human traces tend to be blown over and where one is constantly given a new landscape to shoot.

The wind blows from every direction, and the blazing sun bears straight down on the sand creating large sun-and-shade areas, cutting off here, slanting up there, and slicing almost knife-sharp at another place. This creates fantastic possibilities for photography, a sensual smoothness here, a cut and dry effect there. Sometimes a shaded area feels like an abyss, elsewhere an incandescent hilltop feels like reaching the sky. The outlines of the dunes can give an impression of the spreading wings of a gigantic bird, some dunes weave into one another like lovers caught in an embrace, and elsewhere a dune hill may look isolated from the rest of the world.

When one stands in front of the untouched dune landscape one feels like standing in front of a primordial landscape, at the dawn of creation. This means that it is not easy to photograph them, for one must have a lot of experience and be very careful where one steps. A model, if needed, can go into the picture only once - he or she cannot retrace his or her steps. Once the steps are "messed up" one will have to wait for weeks for nature to smooth out the dune surfaces again.

The sun, the burning sun, bearing on the dunes is naturally an important element in the photographing of the dunes. But there have also been shots of the dunes after the rain that are just superb. This is because the rain water cuts small gullies into the sand, making them look like the veins of some gigantic wood against which the human figure has the dimensions of an ant.

That is the pattern after rain. At other times the wind may blow in gusts, in which case the sand forms like ripples on a lake surface. If one ever finds oneself in a late afternoon, sitting there in the slanting sun, one can feel the incredible drawing power of the sand : it makes one wish to go with the sand ripples into infinity. Suddenly one feels like leaving everything and blending with the infinite.





NHƯ CÁNH CHÌM BAY (Phan Rang)
Comme un envol d'oiseau (Centre Vietnam)
Sand Dune journey (Central Viet nam)



VẾT TÍCH HOANG SỎ

(Núi lửa củ ở quần đảo Ly Sơn)

Vestige volcanique (Archipel de Ly-Son,
Centre Vietnam)

*Extinct volcano (Ly-Son Archipelago,
Central Viet nam)*



MỜ BÓNG HOÀNH SƠN

(Quảng Bình Miền Trung Việt Nam)

La Chaîne transversale dans la brume,
(Centre Vietnam)

*Misty Mountains (Hoanh-Son Range,
Central Viet nam)*



SÓNG CÁT (Vân cát trên đồi Phan Thiết,
miền Trung Việt Nam)
Ondes de sable (Phan Thiết, Centre Vietnam)
Sandy Arabesque (Phan Thiết, Central Viet nam)



NỖN NÀ (Đồi cát Mũi Né, Miền Trung Việt Nam)
Volupté (Dunes de sable de MUI NE, Centre Vietnam)
Voluptuous (Sand dunes of MUI NE, Central Viet nam)

NHÌN VỀ LANG BIANG (Cao Nguyên Tuyên Đức) ►
Les Pics du plateau Lang-Biang (Centre Vietnam)
Lang-Biang Peaks (Central Viet nam)





HƯƠNG QUÊ

Kiểm điểm lại những tác phẩm nhiếp ảnh — kể cả những tác phẩm đã làm rạng danh Việt Nam trong những cuộc so tài quốc tế — một số lớn đã được tạo tác tại đồng quê thân yêu của chúng ta.

Nơi đây, người ảnh tha hồ mà vẫy vùng với đường nét màu sắc đặc biệt của dân tộc. Cảnh vật có thay đổi chút ít từ vùng này qua miền kia, tựu chung vẫn có nhiều nét chính giống nhau, đó là hình ảnh của ...

Những ruộng lúa xanh rờn thẳng cánh cò bay, mỗi làn gió nhẹ thổi là mỗi lần đợt sóng lúa xanh lại nổi lên chuyển mình rào rạt.

Những khóm tre chụm đầu vào nhau thành mái, che cho con đường làng hun hút mát rượi ngay cả những buổi trưa hè nóng bức nhất.

Những bóng cau, bóng dừa lều đều xòe lá xanh tơ vẩy gọi những lợn mây trắng từ chân trời kéo lên lớp lớp.

Những mái tranh mái ngói, những sân lát gạch phơi lúa, những cây rom vàng hình nấm lớn, nơi đàn gà lịch tích kiếm mồi cũng là nơi con lợn xè ghéch mõm nằm dài tha hồ cho đàn con ủn ỉn...

Trong cảnh quen thuộc ấy nếu nhẹ có tiếng võng đưa kẽo kẹt, tiếng ư ơ ngái ngủ ru con, tiếng cu gáy gù từ một vườn mít xa vọng tới thì thật không có gì có thể Việt Nam hơn được nữa.

Ở một số làng quê còn giữ được mái đình cong lợp ngói âm dương, cột gỗ, trên nóc uốn khúc cặp Long châu Nguyệt, tỏa ra một cái gì uy nghiêm lạ lẫm.

Nếu đình miếu là nơi đàn ông trong xã gặp mặt trong những ngày kỵ lễ, bàn bạc đến việc của làng của nước, thì chợ quê là nơi mấy Mẹ Hai, Ba Bảy, O Thom, Di Tám góp mặt hàng ngày trong việc mua bán đổi chác tấp nập. Xa chợ một thôi đường, dựng lên những quán tranh gầy xiêu xiêu dưới bóng một cây đa, cây đề cành lá xum xuê. Và mặc dầu không có biển đề, những khách qua đường ai cũng biết đó là cái quán nước bày bán quà bánh cũng giản dị chất phác như người đồng quê : ít nải chuối chín treo tòn ten bên xâu bánh tét ngon lành, nôi bánh canh với sảo bánh tráng ròn tan ; đơn sơ như vậy nhưng vẫn đủ mùi vị ngọt ngào chua cay, làm vừa lòng những thực khách “khó tính” của miền đồng nội.

Trong nếp sống thôn dã, bờ giếng cầu ao cũng là nơi gặp gỡ thất chặt thêm tình làng xóm.

Bên bờ giếng sâu thăm thẳm xây bằng đá ong, trong thời gian chờ đợi kéo gầu giữa hai đôi nước, rất nhiều tin tức mùa màng, gia đình được trao đổi kể cả những câu chuyện làm đổ hồng đôi má, ngúng nguẩy đôi tay.

Và chính chiếc cầu ao mỗi nhà mới là một tấm gương riêng, trên nền bèo tấm, bèo dâu đã được mấy con sào nổi ngăn ra thành từng ô vuông vắn, tấm gương ấy đã chứng kiến bao ảnh hình tế nhị trong đời người chất phác.

Riêng Miền Nam, hình ảnh còn thêm phong phú với những ngòi lạch chằng chịt. Ở nhiều nơi đã dùng thủy lộ làm đường giao thông chính, nhà nọ sang nhà kia chỉ cần đưa đẩy ít mái chèo rồi cột dây xuồng vào cọc, khoắng đôi bàn chân trước khi bước lên thềm, sạch và mát nào bằng !

Những vườn trái cây xum xuê, bát ngát của miền Nam cũng là một nét đẹp riêng cho địa phương. Xách máy đi chụp, người ảnh có

thể lạc trong những vườn măng có trái tím bóng, vườn vú sữa mủm mĩm, vườn sầu riêng thơm ngậy ... Người ảnh còn có thể lạc trong những mảnh vườn rộng lớn trồng một thứ cây không nuôi sống người nhưng vô cùng cần thiết cho đa số dân quê, đó là cây Trầu. Thiết tưởng không có trầu và cau thì hương quê đã giảm đi nhiều lắm, không có nó thì làm sao thấm được đôi môi, hồng được đôi má, và cục “thuốc rê” của các bà Mẹ Quê còn dùng làm gì nữa ?

Người nhiếp ảnh mới về đồng quê nếu có quá say sưa với hình ảnh đến thắm mệt xin hãy cứ xếp máy lại, ngồi nghỉ chốc lát dưới chân đồng rom khô, yên lặng một chút mà nghe tiếng mõ gọi trâu về làng, tiếng chuông chùa thu không, tiếng sáo diều vắng buồn. Trời chạng vạng tối, tiếng quê ở ngoài đồng còn êm

nhẹ hơn nữa, có thể nghe thấy tiếng cánh vỗ của đàn cò về muộn lướt trên ngọn lúa.

Sau khi gió đồng đã quạt ráo mồ hôi, rồi theo tiếng trẻ ư ơ gọi nhau từ sau lũy tre, ta đi về hướng mấy mái rạ xám nâu đang thả mấy làn khói trắng trên nền trời tím.

Bờ giếng, cầu ao lúc này ào ào tiếng nước dội, rửa cho bụi bặm một ngày mệt nhọc sức cần lao. Lăn theo mấy ngõ nhỏ thoảng mùi hoa chanh, hoa cau hay đậm đà hương hoa bưởi, ta về mái nhà quen khi trời đã tối hẳn.

Đây là Đồng nội.

Và những hình ảnh gợi cảm kể trên mới chỉ là một phần trong trăm ngàn niềm xúc động tâm tư đã giúp cho người nhiếp ảnh Việt Nam thành công trong việc thu hình, tạo tác phẩm ...



SENTEURS DE NOS CAMPAGNES

Parmi les oeuvres photographiques - y compris celles qui ont fait honneur au Viet Nam dans les compétitions internationales - nombreuses sont celles qui ont été créées au sein de campagnes chères à notre coeur.

Ici, l'artiste évolue à sa guise, faisant son tri dans les traits et les courbes, les couleurs et les teintes qui sont caractéristiques de tout un peuple. Les détails peuvent varier quelque peu d'un endroit à l'autre mais, finalement, nos campagnes nous offrent les mêmes images familières :

D'immenses rizières vert tendre s'étendant à l'infini, défiant le survol inlassable des aigrettes, où à chaque souffle de brise légère, la vague de paddy verdoyant s'ébranle vers l'horizon lointain dans l'ample bruissement de ses jeunes plants ...

De lisières de bambous joignant leur cime en une toiture compacte, couvrant le sentier du village et lui préservant une fraîcheur incommensurable, même par les mi-journées de chaleur les plus accablantes ...

De l'ombre des palmiers et des aréquiers dont les verts plumeaux largement déployés hèlent de petits nuages blancs accourant de l'horizon par vagues successives ...

De ces toits de chaume ou de tuiles, de ces cours dallées où sèche le grain de paddy, de ces meules de paille jaune dressées en d'énormes champignons, de ces petits prés où de jeunes poulets, pépant et caquetant, chassent frénétiquement leur proie, là même où la truie se vautre paresseusement de tout son long sur le sol pour livrer le flanc à sa portée grognante et reniflante de plaisir ...

Que s'élèvent doucement alors le crissement balancé d'un hamac, la voix lourde de sommeil d'une maman égrenant la longue mélodie d'une berceuse pour son enfant, ou le rauque roucoulement d'une tourterelle venant d'une jaqueraie lointaine et rien ne peut être plus typiquement vietnamien.

Un certain nombre de nos villages ont pu conserver leur maison communale avec ses piliers en bois massif, sa toiture recourbée, ses tuiles cannelées et, sur son faite, le couple de dragons se faisant face dans un hommage commun à la Lune qui trône entre eux, dans une atmosphère de solennité indéfinissable.

Si temples et maisons communales sont les lieux de réunion des hommes, à l'occasion des jours de culte, de festivité ou de débats publics sur les affaires locales ou nationales, le marché du village est celui où Mère Deuxième, Dame Septième, Tante Ananas ou Tante Huitième se rencontrent chaque jour pour des affaires et des échanges animés. A quelques minutes de marche de là, voici quelques paillottes, humbles d'apparence et un tantinet de guingois, à l'ombre d'un banyan séculaire au feuillage luxuriant, prodigue. Aucune enseigne visible et, pourtant, tout passant sait y reconnaître les auberges où l'on peut se désaltérer et se restaurer avec des boissons et des plats tout simples, à l'image de l'âme paysanne. Là, en effet, quelques régimes de bananes se balançant côte à côte avec des chapelets de gâteaux de riz gluant appétissants, une marmite de soupe aux nouilles fraîches et une casserole de crêpes croquantes, tout simples qu'ils soient, concentrent en eux toutes ces saveurs douces, acides et piquantes, propres à satisfaire les clients les plus "difficiles" de nos campagnes.

Dans le cours de cette vie rurale, la margelle d'un puits et le petit ponton jeté sur l'étang sont autant d'autres endroits où les contacts se nouent, affermissant les liens communautaires à l'intérieur du village, du hameau. Au bord du puits profond en pierres meulières, entre deux tours de puisage, s'échangent bien des nouvelles sur la moisson, sur les joies et les peines familiales ainsi que ces taquineries et propos galants qui font monter le rose aux joues et frémir les doigts de nos jeunes filles.

Et le ponton de chaque maison sur l'étang offre à chaque famille un miroir particulier, dégagé dans la nappe de jacinthes d'eau, minutieusement découpée en petits carrés par des perches flottantes ; miroir-reflet et témoin de tant d'événements intimes au fil de destinées apparemment si simples.

Au Sud du pays, le paysage s'enrichit encore de la vision de l'entrelacs de canaux creusés dans tous les sens. Dans certaines zones, les voies de communication sont en effet essentiellement fluviales. Il suffit de quelques coups d'avirons pour passer d'une maison à l'autre. Le bateau arrimé au piquet planté devant la façade, quelques mouvements des pieds dans l'eau pour les nettoyer, et vous voilà sur les marches de la cour, incomparablement propres et fraîches !

Les vergers luxuriants, se succédant à perte de vue, font aussi l'un des charmes particuliers du Sud. L'on peut promener son objectif et se perdre dans l'immense dédale des plantations de mangoustaniers aux fruits d'un pourpre éclatant et lisse comme un miroir, de kainitiers aux fruits pulpeux ou de dourians au parfum pénétrant ... Il arrive aussi au photographe de s'égarer dans le labyrinthe de ces jardins, où ne pousse nulle plante nourricière, mais si nécessaires à la vie quotidienne de la majorité de nos paysans et paysannes, car là grandit le bétel. Sans ses feuilles et la noix d'arec, combien seraient affadies les saveurs et les senteurs de nos campagnes ! Comment retrouverions-nous alors les lèvres vermeilles et les joues roses de nos jeunes femmes, et le petit bloc de chaux éteinte de nos Grand'Mères, à quoi servirait-il ?

Le photographe novice qui s'est laissé enivrer jusqu'à l'épuisement par ces formes, ces couleurs et ces parfums, pourra toujours ranger son appareil pour se reposer quelques instants au pied d'une meule de foin et se recueillir dans le silence. Il entendra alors la crécelle rappeler les buffles à l'étable, le bourdon d'une pagode marquer la tombée du soir, ou le chant d'une flûte attachée à un cerf-volant, haut dans le ciel, mélancolique. Dans le crépuscule qui s'épaissit, les bruits de la campagne se feront plus rares et plus faibles, et il pourra même percevoir le battement d'ailes d'aigrettes s'attardant encore dans un dernier survol au ras des épis de paddy.

Lorsque la brise des champs aura séché la sueur de son front, il pourra se guider sur la voix lointaine des enfants, se hélant de derrière les haies de bambous, pour se diriger vers les chaumières gris brun en train de lâcher leurs volutes de fumée blanchâtre dans le ciel qui finit de s'empourprer ...

Alors, la margelle du puits ou le petit ponton sur l'étang bruiseront de cette eau que l'on se déverse à grands seaux pour se débarrasser de la poussière d'une journée de dur labeur. Par les venelles où flottent le parfum léger des fleurs de citronniers ou d'aréquier, ou celui plus dense des pamplemoussiers, il atteindra avec satisfaction la maison de ses hôtes alors que, finalement, la nuit tombe.

Ainsi va la vie de nos campagnes. Et les images chargées d'émotion que nous venons d'évoquer n'en sont qu'une partie, à côté des centaines et des milliers d'autres qui font vibrer le coeur de l'artiste et lui fournissent les secrets de la réussite dans ses efforts de re-création.



COUNTRY FLAVORS

Among the prize-winning photographs, including those that have brightened the Vietnamese culture in international photograph contests, most have been pictures of our scenic countryside.

Here, the photographer is at ease selecting lines and colors that bear national features. The aspects may differ a little from one area to another, but common traits still persist : boundless green rice carpets undulating under the lightest breeze; lofty clumps of bamboo whose domes cast their shadows on endless paths at the burning noontime; slender areca and coconut trees whose tender green swaying palms silhouette against white drifting clouds from the horizon; thatched and tiled roofs, crop-drying yards and mushroom-shaped haystacks where clucking chickens are scratching for food and a fat mother hog is resting, surrounded by her squealing piglets.

This familiar environment, adding the whine of a hammock, the drowsy voice of a mother singing a lullaby, the cooing of a cuckoo echoing from a distant orchard, is typically Vietnamese.

In some villages we still find antique pagodas with massive wooden pillars and curved roofs bearing moon-and-dragon allegories. The village community house used to be the meeting place for men in festival days to discuss village affairs, the market, the shopping area for women of all ages. A few minutes from the market, under a leafy banyan tree, is a shaky thatch-roofed shelter where country food is sold.

In village life, the neighborhood unity is strengthened at the village well. Around this antique stone structure, while water is drawn, harvest or family news is exchanged as well as teasing jokes between boys and girls. The home pond, with squares of floating duckweeds, is like a private mirror witnessing all the happenings in the lives of those people.

The landscape of South Vietnam is characterized by a complex network of small waterways. People paddle from house to house in little boats. Immense, lush green orchards are a real Southern feature. The camera enthusiast may get lost among rows of trees loaded with tempting and juicy fruits, or in vast gardens where betel is grown. The rural flavor may be considerably altered without areca nuts and betel since they enhance the color of young girls' lips and cheeks, and add taste to tobacco chewing.

In case he is exhausted after having taken a variety of new subjects, the photographer newly acquainted with the country sites may have a rest by the haystack. He then may listen in the silence of the twilight to the wooden bells calling water buffaloes back to the stables, to the Angelus from a church or to the melancholic sound of the kites. In the darkness, softer sounds come from the fields such as the rustling of stork wings moving over the carpet of rice.

Refreshed by the cool breeze, he may follow the children's calls from behind the bamboo hedge toward gray-brown thatched roofs from which curls of smoke rise into the purple sky. The sound of splashing water is heard around the village well or the home pond where people wash themselves after a day of labor. Tortuous paths, all perfumed with the countryside fragrance, lead him back to his friend's house. All the familiar aspects sketched above are only a part of innumerable rural sites which deeply move the photographer and help him in his creation.





ĐỒNG RUỘNG QUÊ TA (Miền Trung Việt Nam)
Rizières de notre pays (Centre Vietnam)
Ricefields of Our Homeland (Central Viet nam)

NGƯỜI TA ĐI CẤY ►
Les repiqueuses
Transplanting rice seedlings







◀ NƯỚC BẠC
Flots d'argent
Silvery Water

BÀ CHÁU
La grand-mère et l'enfant
Grandma and Child





◀ NGÓNG ME VỀ CHỖ
(Bà Diêm)
En attendant Maman
Waiting for Mom

LẠCH NƯỚC BÊN NHÀ ▶
(Miền Tây)
L'arroyo près de la maison
Reflection



MẬT ĐẬM MIỀN TRUNG (Mía ở Phan Rang)
Champ de cannes à sucre
Sugarcane Field



QUÁN GIỮA VƯỜN (Lái Thiêu)
Etalage en plein verger
Tropical Fruit Stand





◀ EM TẬP ĐỌC

La lecture

The lesson goes on...

NHÀ EM CÓ MỘT GIÀN DỪA

Devant chez moi,
il y a une tonnelle
Rustic Porch

VỊ CHUA ►
Saveur acidulée
Tangy Fruits



▼ VỀ CHUÔNG
Retour à l'étable
Back to the Stable



CHẤT NGỌT ►
Grappes sucrées
Sweetness





CHIẾC CẦU AO
La petite jetée sur l'étang
On the Pond Deck

VÓ NGỰA ĐƯỜNG QUÊ (Gia Định) ►
Cabriolet sur le chemin de campagne
Country road Buggy





MUÀ GẶT
Le temps de la moisson
Harvest time

LẠC BẦY ►
L'égaree
Astray from the Flock







◀ SONG ĐÔI
Ensemble
The couple

SAU LŨY TRE THỎA
Derrière la lisière de Bambous clairsemés
Behind the Sparse Bamboo Grove



CAO NGUYÊN MIỀN NAM THÔNG XANH SUỐI BẠC

Ngự trên một độ cao đủ xa lánh hết cái nóng bức bụi bậm ở dưới đô thị ồn ào, Đà Lạt từ bao nhiêu năm nay đã thu hút biết bao nhiêu du khách, phong cảnh cao nguyên đã biết bao nhiêu ngàn vạn lần được dùng làm bối cảnh nên thơ cho bao nhiêu tấm ảnh kỷ niệm, trắng茫茫 ...

Men theo con đường chữ chỉ càng ngày càng xanh mát, càng như làm chủ cả không gian bát ngát. Rừng chuối, rừng tre, rừng thông, thảm cỏ, đồi trà, bãi lau nối tiếp ngút ngàn đến tận chân mây xa.

Lúc nào bản đàn diu dặt của núi rừng Đà Lạt cũng vẫn đều đều mà quyến rũ, tấu lên bằng nhạc cụ thiên nhiên : Nguồn Nước Chảy và Gió Trời Reo ...

Nước lúc nào cũng dũng mãnh ầm ầm đập vào sườn đá nhon, rồi rạt rào tuôn chảy, khi lại trôi lững lờ, âm thanh vi ti như phải nghe bằng tưởng tượng. Có lúc gần gũi sát bên tai, khi lại vắng xa từ dưới sâu nơi miền thung lũng. Tùy nơi, tùy chốn nước phải vì nguồn mà đi xa.

Gió rộng rãi hơn, đi lang thang lùa vào khắp nẻo, phất phơ mấy ngọn lau bạc, chuyển cho tre trúc cựa mình, và nhất là dục cho thông reo vi vu ... Gặp mùa Hoa Thông Nở, gió lan phấn thông vàng vào không gian và cho cảm tưởng có thể nắm trong gió thoảng hương thơm và vị ngọt ...

Tới Đà Lạt, ngồi ở giữa đô thị mà ngẩng đầu lên nhìn qua cửa sổ là thấy núi thấy mây, quá chân đi ra xa mấy trăm thước khỏi ranh giới thành phố là gặp thác gặp đồi ...

Những lưng đồi hiền nhấp nhô, điểm chấm nâu, chấm đen, chấm trắng đó là màu sắc của mây bầy ngựa thả rong. Chúng đi lang thang, tự do, như làm theo tùy hứng, thả bước vô tư đến đâu có cỏ non và nước suối ...

Ở Cao Nguyên thì nhìn đâu mà chẳng thấy suối nước, suối len lỏi dưới cỏ mềm, chồm qua đá tảng, quanh co, uốn khúc ép một bề theo sườn núi rần, tìm tới thung lũng tụ lại thành hồ, hoặc hện hồ hợp lại ven bờ vực thẳm rồi thì nhau đổ xuống thành thác sức mạnh vũ bão, hơi bay mù mịt.

Nước cứ vậy mà tưới tràn trề vào lòng đất, pha trộn với khoáng chất thành chất bổ dưỡng, sẵn sàng cung ứng màu mỡ cho thảo mộc. Vì vậy, ở đâu cũng thấy rộ ràng một màu xanh nẩy lộc ... Và hạt thông theo gió bay rơi xuống đâu là nẩy mầm xanh tốt đến đó. Chả thế mà đã từng thấy từ khe hốc khô cằn cũng nẩy lên được một mầm thông non xòe lá vươn lên trời bé bỏng và ngơ ngác. Đà Lạt đâu cũng thấy thông và thông với những thân cao thẳng, vỏ nứt già dạn, nõn hoe vàng, lá xanh biếc. Thỉnh thoảng gặp những lão thông cằn cỗi vằn uốn những thế ngoạn mục hết như trong tranh thủy mặc của Trung Hoa cổ xưa.

Có nơi thông đứng chơ vơ một mình reo gió. Có nơi đông đảo hợp nhau lại thành rừng. Gặp hồ nước đọng mặt lạng như gương, thông lập tức xúm xít bao quanh, vươn mãi lên cao — chắc là để dễ soi mình vào bóng nước. Ở những chỗ như vậy chỉ cần một làn gió hiu hiu là ta đã nghe tiếng rì rào, như một câu chuyện thì thầm bên hồ than thở.

Trên lưng đồi cong, thông cũng ưa tụ hội, xếp hàng thẳng tắp. Mỗi lần mặt trời soi trái sáng, ngọn thông bắt ánh dương lại lóe ngời lên, làm cho từng lưng đồi xa, gần, trùng điệp

đều như viên chỉ bạc, nhìn vào ta thấy như nơi ấy thường trực những “cây sinh nhật” vĩnh cửu. Kể cũng không ngoa, hàng năm biết bao nhiêu gốc thông đã lià rừng về xuôi gây không khí ẩm cúng cho biết bao nhiêu gia đình đang hướng lòng hân hoan về một Ngày Sinh Nhật.

Trong đồi thông, dưới chân những thân thông thẳng tắp thường gặp những đường mòn len lỏi. Thỉnh thoảng thấp thoáng một bóng ngựa thồ, một bóng áo chàm trên sườn đất đỏ ... Đường mòn Đất Đỏ ở Cao Nguyên thật là một hình ảnh kỳ thú, cứ trườn mình mãi, đi tới trước như không biết mỏi. Nếu người lữ hành có mỏi vì vượt núi băng đèo, thì xin cứ tự nhiên ngả lưng trên thảm cỏ mịn, êm êm và rất chào đón ...

Những đường mòn ấy dẫn mãi vào những thôn, xóm xa tít mù đi hàng mấy ngày đường bộ. Ở trong đó là cuộc đời riêng của người Thượng, cổ sơ chất phác, sống tự nhiên với thiên nhiên, săn thú, gieo lúa, coi như chung quanh chưa từng có một guồng máy cơ giới văn minh chuyển mình cuồng loạn. Mỗi năm vài lần cần đi đổi muối, chỉ lúc ấy họ mới thấy được mặt mũi những người thị dân má hồng môi đỏ ...

Thị dân từ miền xuôi dưới thấp lên đây đã mang đến cho Đà Lạt không những cái không khí văn minh mà thêm cả những màu sắc tươi vui do những luống hoa rực rỡ, những thành tường trắng, những mái ngói đỏ. Lại thêm những tà áo muôn màu như cánh bướm. Đó chính là những điểm nghỉ mát quý báu cho nhãn quan của du khách những khi đã quen với màu xanh, màu nâu nguyên chất Cao Nguyên.

Đã có người lâu lâu phải lên Đà Lạt, không phải chỉ để nghỉ mát, mà còn để nghỉ mắt. Họ thấy nhớ những dáng đi mau mau với hai bàn tay cuộn ủ trong vạt áo trước vừa ấm vừa giữ cho gió khỏi bay. Hình bóng nhỏ, xinh, thoăn thoắt trên con đường thẳng tắp, hai bên lề rực màu hồng hoa đào nở là những hình ảnh

không thể quên, gọi nhớ lại cả một mùa Xuân, mùa Tết đất Bắc ...

Tất cả những cảnh tượng màu sắc ấy lại gặp được một ngày sương mù thì thật là huyền ảo. Đồi núi như trôi lững lờ vì mây trắng thấp vắt ngang chân. Sự ẩn hiện tới mức cho ta thấy như đi trong giấc mộng. Rồi khi mặt trời cố nhoi lên cao, thỉnh thoảng rọi mạnh xuống những tia sáng xẹt vào thung lũng làm cho mây trắng, sương bạc cuống quýt thi nhau chạy trốn; cảnh tượng những màn mỏng vô tri đó thoát bỗng biết quần quai, chen lấn ẩn nấp, vương vít, vẩn vương thật là kỳ diệu. Tiếc thay hình ảnh này chỉ để dành cho một số du khách biết tìm đến những thung lũng từ năm sáu giờ sáng — giờ Đà Lạt đang ngủ ngon.

Màu sắc, âm thanh, cỏ cây, đồi núi, mây vương, sương phủ nơi Cao Nguyên Đà Lạt là một mục tiêu hấp dẫn nhiều nhà nhiếp ảnh. Chất men say địa phương đó quả đã là nguồn gây hứng mãnh liệt cho những con người đi săn hình ảnh.

Những người nhiếp ảnh thường ngoạn theo một lối riêng, không giống con mắt những du khách thường: có những đêm, trời còn tối mù trong giá buốt căm căm, chần bông đang trum kín đầu mà bỗng nghe một ông bạn có bệnh dậy đêm suýt xoa nói: “Trời! Có hy vọng sương lắm!” là cả bọn vùng dậy sửa soạn, hơi thở phỉ phèo bốc khói. Họ vội vàng để kịp một nơi cách xa hàng hai ba mươi cây số, ở đấy có sương đọng và cảnh chỉ Đẹp lúc mặt trời mới hé ...

Khi đã mỏi mắt về những bố cục cảnh rộng bao la, họ tha thần lè lè như đàn con trẻ trong bụi cỏ, bờ suối và mê man với từng cánh lan rừng, từng bông hoa dại đang nằm trong một chiều ánh sáng tuyệt mỹ. Đó là những công trình khám phá cái Đẹp, mà muốn tận hưởng khách du cần phải mắc được bệnh Say Mê ...

Cái mà anh em nhiếp ảnh say mê nhất — gọi là bắt mắt — vẫn là những người Thượng “xấu xí” với những sinh hoạt hàng ngày. Nói

đến hình ảnh Cao Nguyên mà quên đi vẻ đẹp người Thượng thì thật là thiếu sót.

Người Thượng có một sức ăn ảnh lạ thường, màu da, góc cạnh, đường nhăn, nét lõm đều phân minh hòa hợp. Trước bối cảnh núi rừng, phải công nhận ngay họ có một vẻ đẹp phù hợp tuyệt đối. Họ đi đâu thường mang cả nhà theo, mỗi khi gặp là thấy một gia đình di chuyển trong nếp sống du mục. Cuộc đời của họ rất quyến rũ ống kính và đã rung động không ít những con mắt sành điệu trong thế giới ảnh.

Cho tới nay, hình ảnh Cao Nguyên Đà Lạt đã đóng góp một phần không nhỏ trong những tác phẩm gửi đi tranh tài quốc tế. Thành tích ghi được trên bảng vàng danh dự kể cũng đã một phần nào bù đắp được nỗi cực nhọc lẫn lộn

của những con người Nhiếp Ảnh Việt Nam.

Những nơi ấy, của Trời Đất còn nhiều, có đi hàng tuần, ở hàng tháng lúc về cũng vẫn còn cứ thấy thòm thèm và vì vậy mỗi lần bàn nhau tổ chức một cuộc đi săn ảnh Cao Nguyên thì mắt anh em lại sáng ngời lên như những ống kính loại tối tân nhất.

... Thế rồi, khi chiếc máy đã đeo bên mình, ngả lưng vào đệm êm một chiếc xe đường trường, lơ mơ nhìn khói thuốc hướng lòng mình lên Cao Nguyên, đường còn xa mới tới mà tai ù ù như đã vắng thấy tiếng chày giã gạo ở một sóc hẻo lánh nào, hay tiếng xe “tắc à tắc”, một loại xe đặc biệt của Đà Lạt vẫn thường chở du khách đến những phần đất mang tên : Cam Ly, Suối Vàng, Rừng Ái Ân, Hồ Than Thở ...



HAUTS PLATEAUX DU SUD

vertes pinèdes et sources d'argent

Juchée à une altitude qui lui épargne la canicule et la poussière des agglomérations de plaine, Da Lat a attiré nombre de visiteurs, depuis bien des années, et les paysages des Hauts-Plateaux ont maintes et maintes fois servi de toile de fond romantique à des photos-souvenirs de voyages, de lunes de miel ...

En remontant la route sinueuse qui y mène, toujours plus verdoyante et plus fraîche, l'on se sent devenir peu à peu le maître de l'espace infini. Bananeraies, forêts de bambous, tapis d'herbe vert tendre, plantations de théiers à flanc de coteaux, étendues d'ajoncs se succèdent jusqu'à l'horizon infini.

Et se lève le chant de la montagne et de la forêt de Da Lat, symphonie mélodieuse et envoûtante, jouée par des instruments prêtés par Dame Nature elle-même : sources d'eaux vives et souffle du vent.

Eaux vives tour à tour mugissantes et frappant de plein fouet les rochers, ruisselantes et tumultueuses ou calmes et languissantes, aux murmures si ténus qu'ils se devinent plutôt qu'ils ne se perçoivent, tantôt tout proches de l'oreille, tantôt lointains comme venant des profondeurs de la vallée. Selon le site et l'endroit, la course, en effet, sera brève ou prolongée.

Le vent, plus libre, s'engouffre dans toutes les directions, caresse la cime argentée des roseaux, balance doucement la hampe flexible des bambous et surtout réveille le chant des pins ... A la saison où fleurissent ces derniers, il sème à tout va l'or de leur pollen et l'on dirait que chaque souffle de la brise se charge d'un brin de parfum et de saveur sucrée ...

Au coeur même de Da Lat, nuages et montagnes s'offrent à votre regard, à travers les fenêtres. Et à quelques centaines de mètres à peine des limites de la ville, cascades et collines vous attendent.

Au flanc de sages coteaux, tour à tour apparaissent et disparaissent les taches brunes, noires ou blanches, de troupeaux de chevaux en

liberté, caracolant à leur guise, laissant leurs pas insouciantes les guider vers l'herbe tendre et la source fraîche.

Où que l'on soit sur les Hauts Plateaux, le regard découvre à foison sources et ruisseaux. Se faufilant sous l'herbe fine, bondissant par-dessus les rochers, contournant laborieusement le flanc dur de la montagne pour se frayer un chemin vers la vallée et se réunir dans un lac, ou se donnant rendez-vous au bord de l'abîme avant de dévaler en trombes fracassantes et voiler la nature de leurs denses embruns ...

Ainsi ruisselle l'eau vers le sein de la terre, drainant ses richesses minérales pour se faire matière nourricière offrant vigueur et fertilité à la flore. Et partout ce n'est que bousculade de bourgeonnements vert tendre. Où que le vent l'ait emportée, la graine de conifère, immanquablement, fait surgir avec vigueur sa pousse verte. N'avons-nous pas trouvé, au creux de ces aspérités arides à flanc de montagne, de jeunes pins tendant vers le ciel, à bout de tige, leur parasol encore si proche de terre et comme désarmé ? Da Lat, c'est l'empire des pins qui s'étend à perte de vue, troncs élancés, vieilles écorces craquelées, tendres bourgeons dorés et feuillage d'un vert profond. Parfois aussi, l'on découvre quelques vieux pins chétifs, recourbés en formes plaisantes telles qu'elles se voient sur les aquarelles de la Chine antique.

Tantôt un pin isolé chante dans le vent. Tantôt innombrables, des pins se rassemblent en forêts. Un lac étale-t-il sa surface plane et lisse comme un miroir ? Les voilà serrés tout alentour, se haussant à qui mieux mieux vers le ciel. Peut-être veulent-ils se mirer plus facilement dans l'eau claire ! Que se lève alors une brise légère et tout bruisse de murmures, tels les chuchotements d'amoureux au bord du lac des Complaintes.

Sur les courbes des collines, ces pins aiment aussi à tracer des files bien droites. Illuminées à contre-jour, les cimes captent les rayons du soleil et scintillent de tous les feux. Les flancs des

coteaux, serrés les uns derrière les autres, semblent ourlés de fils d'argent, éternels arbres de Noël enguirlandés. En fait, nous ne sommes pas si loin de la réalité, car, chaque année, combien de ces pins ont quitté leur forêt pour rejoindre les familles des vallées et réchauffer le cœur des hommes en marche vers la fête de Noël ?

Dans la forêt, des pistes serpentent au pied des pins aux troncs bien droits. De temps à autre, se devinent, capricieuses, la silhouette d'un cheval de somme ou la tache bleu profond d'une tunique sur le sol ocre. L'on prend plaisir à contempler ces pistes des Terres Rouges des Hauts-Plateaux qui s'étirent et se fauillent pour s'avancer toujours plus loin sans jamais se lasser. Mais le voyageur qui sentirait la fatigue l'envahir, à les suivre à travers monts et vallées, pourra s'étendre à sa guise sur l'herbe fine, moelleuse et accueillante.

Ces pistes le mèneront jusqu'aux hameaux les plus reculés qu'on n'atteint qu'après plusieurs journées de marche. Là, nos montagnards mènent leur vie bien à eux, primitive et simple, en communion avec la nature, pratiquant la chasse, semant et récoltant le riz, ignorant tout des trépидations d'une vie mécanisée à outrance. Quelquefois seulement dans l'année, sentent-ils le besoin de descendre dans la vallée pour échanger leurs produits contre du sel. Seules occasions aussi pour eux de voir des citadines aux joues roses et aux lèvres vermeilles ...

Les habitants venus des plaines ont apporté à Da Lat non seulement un air de civilisation mais aussi les couleurs vives des parterres aux fleurs éclatantes, des murs peints tout de blanc et des toits de tuiles rouges, ainsi que les tuniques multicolores des jeunes filles dont les pans voltigent comme papillons dans le vent. Précieuses notes de couleurs gaies qui reposent opportunément les yeux des touristes, s'ils se sont par trop accoutumés au vert et au brun primaires des Hauts-Plateaux.

Il en est, en effet, qui doivent monter de temps à autres à Da Lat, non seulement pour y chercher le frais, mais aussi pour le plaisir des yeux. Loin de cette ville, lancinante est souvent la nostalgie de la démarche de ces jeunes filles

hâtant le pas sur la route, les mains dans les plis du pan de devant de leur tunique, à la fois pour se protéger du froid et pour la retenir sous le vent turbulent. Leur silhouette svelte et gracieuse, leur démarche alerte sur le chemin tracé bien droit et illuminé par le rose de sa double bordure de fleurs de pêcheurs écloses, sont des images inoubliables qui vous rappellent irrésistiblement le printemps et les festivités du Têt de nos régions du Nord ...

Par un jour de brume, ces couleurs et cette vivacité qui se voilent dans l'atmosphère ouatée créent une magie enchanteresse. Montagnes et collines, le pied masqué par des traînées de nuage bas, flottent dans le vide. Les formes apparaissent et disparaissent tour à tour à un rythme irréel et nous avançons dans un rêve. Et lorsque le soleil réussit enfin à en émerger et à darder brutalement ses rayons sur la vallée, c'est la déroute éperdue des nuages blancs et de la brume argentée. Le spectacle est merveilleux de ces voiles minces, tantôt encore inanimés, qui soudain se mettent en mouvement, se tordent, se bousculent, se cachent, se pressent et s'enchevêtrent à l'envi. De telles images sont malheureusement réservées au petit nombre de touristes privilégiés sachant se retrouver dans les vallées, à cinq au six heures du matin, lorsque tout Da Lat dort encore d'un profond sommeil ...

Couleurs et musiques, grands arbres et herbes fines, montagnes et collines, nuages attardés et brumes enveloppantes sont autant de sujets séduisants pour le photographe, sur les Hauts-Plateaux. Et le charme des lieux a certes été pour lui source d'inspiration enivrante.

D'autant plus que le chasseur d'images a ses moyens propres de perception, différents du regard du touriste profane. Certaines nuits, alors que toute la nature est plongée dans l'obscurité glaciale et que sent bon le confort douillet d'une couverture ramenée jusque par-dessus la tête, voici que se lève la voix plaintive d'un ami, réveillé par ses douleurs nocturnes : "Ciel ! Il y a de grandes chances pour que la rosée soit au rendez-vous". Alors, d'un seul sursaut, toute l'équipe est sur pied, la respiration embuée, pressant le pas pour arriver à temps, à vingt ou trente kilomètres plus loin, là où la rosée s'est

déposée, abondante, et où la nature n'est belle que lorsque le soleil, à peine, émerge de l'horizon.

Quand, lassés par la vision des grands espaces, ils se mettent à flâner comme des enfants entre les buissons ou au bord des ruisseaux, ils peuvent s'extasier devant une branche d'orchidée sylvestre ou une fleur sauvage, blotties dans un rayon de soleil merveilleusement placé. Découvertes de beautés de la nature que l'on ne peut pleinement savourer que si l'on est possédé par l'ivresse de la passion .

Mais, ici, la plus grande passion des photographes, c'est toujours ces "laid" Montagnards dans leur activité quotidienne. L'image de nos Hauts-Plateaux aurait été gravement amputée si l'on n'y trouvait leurs traits si étonnamment photogéniques, ce teint bronzé, ces contours anguleux, ces rides et ces creux nettement marqués et pourtant harmonieusement assortis. La beauté de leurs portraits s'accordent parfaitement avec celle de l'arrière-plan des montagnes et des forêts de nos Hauts-Plateaux. Ils se déplacent toujours ensemble et ce sont des familles entières que nous rencontrons à chaque étape de leur vie de nomades, si séduisante pour l'objectif et qui a bien des fois touché le regard de maints photographes connaisseurs.

Jusqu'ici, les images des Hauts-Plateaux ont constitué une part importante des oeuvres présentées dans les compétitions internationales. Les résultats inscrits en lettres d'or au tableau d'honneur ont compensé pour une part la peine de photographes vietnamiens qui ont parcouru monts et vallées à leur découverte.

Leur richesse est pourtant encore intacte et même après avoir sillonné la région des semaines, voire des mois entiers, on reste sur sa faim. C'est pourquoi à chaque projet de chasse d'images sur les Hauts-Plateaux, le regard du photographe se met à briller comme ces objectifs ultra-modernes dans tout l'éclat de leur nouveauté !

Alors, l'appareil passé à la hâte en bandoulière, le voici confortablement calé dans la voiture qui l'y mène, le regard vague poursuivant les volutes de la fumée de tabac. La route est encore longue mais l'esprit est déjà sur les Hauts-Plateaux : il lui semble entendre déjà le bruit régulier du pilon pilant le riz et le cliquetis typique des cabriolets de Da Lat emmenant les touristes vers ces sites célèbres qui ont pour noms : Chute de Cam Ly, Source d'Or, Forêt des Amours, Lac des Soupirs ...



HIGHLANDS OF THE SOUTH

Evergreens and sparkling streams

Located at an altitude far enough from the crowded dusty cities, Dalat is the most attractive resort area. Its landscape has always been a romantic background for pictures taken by tourists and honeymooners.

Let's follow a zigzag path under a dense foliage leading to a vast opening. Bananas, bamboo trees, pines, reeds, meadows, and hillside plantations spread out to the horizon.

The melodious natural music of the waterfall and breeze make Dalat an enchanting city. Leaving its source, the water now splashes fiercely against rocks, now flows so lazily that its whispers can be perceived only by imagination. With more freedom, the breeze wanders everywhere, caressing the silver reeds, twisting the bamboo trees and especially fluting among the pines. During the pine fertilization period, microscopic golden pollen is spread in the air, giving us the sense of a taste of sweetness.

Right in the heart of Dalat we may discover through our windows a view of mountains and clouds. On the other hand, cascades and hills can be found right in the city limits. The peaceful hillsides are spotted with brown, black, and white grazing horses which wander freely among places where grass and pure water can be found. Brooks are everywhere in this mountainous area, finding their way among carpets of grass, climbing over rocks, meandering around mountainsides, gathering into a lake, or plunging furiously from a lofty rock in clouds of mist.

Then by penetrating into the soil, the water turns earth into fertilizer for plants and trees. Therefore, everywhere in the highlands there is a lush foliage. And wherever pine seeds carried by the wind fall, there develops a thick growth. Even in a dry crack, a young pine tree grows, its parasol standing out against the sky. Dalat is the

land of pine trees, with their straight trunks, cracked barks, golden buds, and evergreen leaves.

Now and then the photographer can find a majestic century-old pine with its tortuous stature as picturesque as an old Chinese water color. There are lonely pine trees chanting in the breeze or dense clumps grouping into a wood. Sometimes they gather around a peaceful lake and grow up slenderly, reflecting themselves in the mirrored water. Only a soft breeze may then bring about a murmuring sound like the chatting of lovers on Lake Than Tho. Pines also gather on hillsides in perfect straight rows. Pine tree tops form endless silver waves of "eternal Christmas trees". Indeed, every year countless pine trees bid farewell to their birthplace and go down to the cities to add to the joy of those families welcoming Christmas.

Romantic paths meander over the hills between straight pine trunks. Now and then a native horse or an indigo-colored silhouette of a highlander is seen on the red soil. Red paths in the highlands are an interesting sight; they seem to glide forward endlessly.

In case the tourist becomes weary after a long walk up hills and down dales, he may lie down on the soft grass carpet. Those paths lead to isolated hamlets. There, the mountaineers are living their primitive, simple lives among nature - hunting, harvesting, ignoring the disturbing and highly mechanized civilization. They meet the sophisticated city people only once or twice a year to exchange forest products for salt.

People from the delta bring to Dalat not only civilization, but also gay colors with rows of planted gorgeous flowers, white-washed walls, red-tiled roofs, and young girls' colorful clothes flying in the wind like butterfly wings. Here is rich variety for the tourist's eyes which have become accustomed to the genuine green and brown

colors of the plateau.

People occasionally go to Dalat not only to enjoy its coolness, but also to bring a fiesta to their eyes. They miss the silhouettes of those shy young ladies walking in a hurry while warming their hands in the flaps of their *áo dài* to keep them from flying. Those lovely and slender creatures, strolling on the streets lined with pink cherry blossoms, are unforgettable sights, arousing in us a nostalgia for springtime in the North.

On a misty day the scenery is magical. Hills and mountains seem to float, while low white clouds hang around their sides. We have the impression of walking in a dreamland. When the sun rises, slanting rays dart in the valley; silver clouds and mist hastily retreat. Those curled, ethereal veils unfold a highly dramatic view. But the sight is only for tourists who come to contemplate Dalat at a very early hour when people are still in bed.

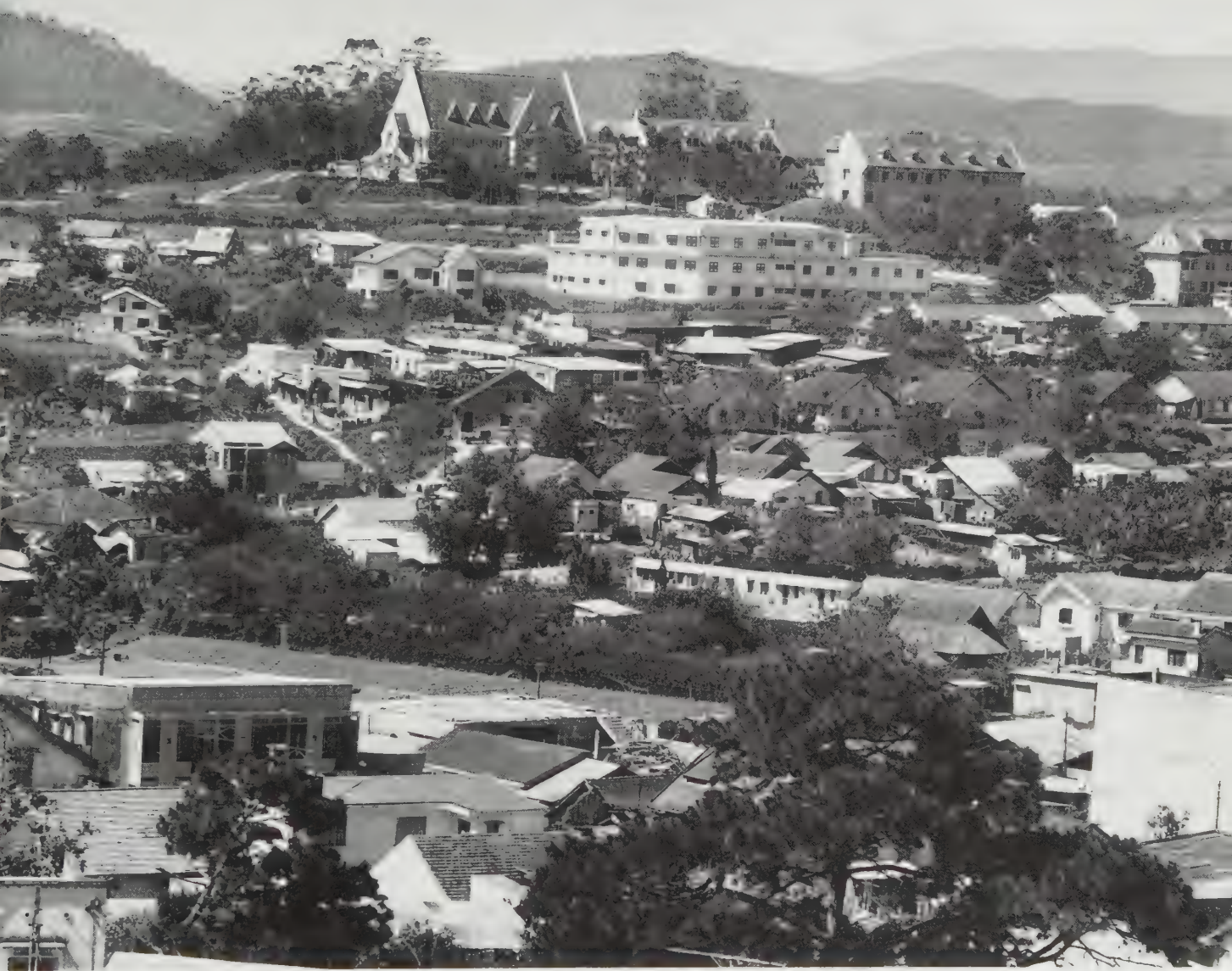
The photographers will find eye-catching targets in color and sound, plants and trees, hills and mountains, lingering clouds and mist. Local features are a source of inspiration for picture takers; they may have views quite different from those of common tourists. On a dark and frosty night, feeling quite comfortable in warm blankets, photographers may catch a remark from a friend who wakes up in the midst of his sleep : "God ! It's going to be very misty tonight !" Then the whole team jumps up, breathing frozen steam while they prepare their camera bags. They hurry to the misty place a dozen miles away where a picture of the sight can only be taken at sunrise.

After countless compositions of immense landscapes they may also wander among bushes and brooks, or be captivated by wild orchids bathed in favorable light. Those discoveries are only for people who have a passion for beauty.

What the photographers enjoy the most - the so-called eye-catching subjects - are those "ugly" mountaineers carrying on their daily activities. The plateau image would have been incomplete without them. Highlanders are especially photogenic because of the harmony of their skin textures, their features, and their deep wrinkles. They suit the environment perfectly. They usually move from place to place with their entire families, living a gypsy life. Their lives are attractive and picturesque to most of the photographic connoisseurs. Up to now, pictures of the highlands have greatly contributed to the success of Vietnamese photographs at international photography salons. The Vietnamese photographers' effort has been well rewarded by the prizes Vietnam has won.

Highland scenery abounds. Even weeks or months are not enough for picture-taking, and planning for a picture-taking trip to the plateau is always warmly welcomed by all photographers. Then, with a camera bag over the shoulder and seated comfortably in a bus, the photographer already dreams of his theater of action with its isolated hamlets, its picturesque shaky horse-cabs, its scenic landmarks such as Cam Ly (Falls), Suoi Vang (Golden Brook), Rung Ai An (Love Wood), or Ho Than Tho (Sigh Lake).





ĐÀ LẠT THÀNH PHỐ MIỀN CAO
Dalat, la cité des collines
Dalat, the Hilly City



NẮNG VÀO THUNG LŨNG (Đà Lạt)
Soleil dans la Vallée
Sun-filled Valley



HỒ THAN THỞ (Đà Lạt)
Le Lac des Soupirs
The "Lake of Sorrows"





◀ LẶNG LẼ (Hồ Nước Suối Vàng Đã Lạt)
Quiétude (Lac d'Angkroet)
Tranquility (Angkroet Lake)

ĐỒI HOANG
Collines désertes
Desolate Hills



ĐƯỜNG VỀ BẢN THƯỢNG
Le retour au hameau dans les collines
Trail to the Highland Hamlet



THÁC PONGOUR (Đã Lạt)
Les chutes de Pongour
Pongour falls





◀ KHÔI VÀ MEN
Fumées et liqueurs enivrantes
Joy of smoking and drinking

DU MUC
Vie de nomades
Nomad





◀ HOA NỎ BÊN ĐƯỜNG
Fleurs au bord du chemin
Roadside flowers

ĐÃM VỀ CÒN XA ▶
Le chemin de retour
est encore long
A long way home





◀ BUỔI HỌC SỚM (Đà Lạt)
Sur le chemin de l'école
Going to school

TRONG NGỌC TRẮNG NGÀ (Đà Lạt)
Pureté de jade et blancheur d'ivoire
Translucent jade and pure ivory



VOC DÁNG NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM

Một mẫu người mà nghệ sĩ nhiếp ảnh Việt Nam đang dụng tâm khai thác mang vào tác phẩm. Đó là những người phụ nữ như Trần Tế Xương đã nói :

*Quanh năm buôn bán ở Mom sông
Nuôi đủ năm con với một chồng
Lặn lội thân cò khi quãng vắng
Le te chân vịt buổi đò đông ...*

những con người sống trong “vòm trời gia đình” lấy sự vất vả gánh vác giang sơn nhà chồng làm thú sống.

Có nhìn cảnh một mâm cơm thanh đạm mà người đàn bà ngồi chống đũa, gấp miếng ngon miếng lành cho chồng con với nét mặt hoan hỉ mới thấy rõ ý nghĩa nói trên.

Trong địa hạt Văn Nghệ ghi chép ý tình bằng hình ảnh — nhiếp ảnh — sự quá đầy đủ về vật chất một đôi khi đã giảm đi phần nào chiều sâu của xúc động. Chính những chiếc quạt điện, phòng ngủ máy lạnh đã làm mất đi hình ảnh đêm hè nồng nực, trong gian nhà thiếu gió, con gối, con ấp, cánh tay bà mẹ rã rời với chiếc quạt nan ... và khi, giấc ngủ đã nặng nề chiu trên mi mắt mà bàn tay quạt vẫn tự động phe phẩy như không cần chi phối bởi động lực của cơ thể.

Những cỗ xe vận tải, mã lực, tốc độ đã làm cho chúng ta không có dịp ghi thêm nét chịu đựng hy sinh qua hình dáng tay xách, nách mang, đầu đội, vai gánh ; đường cong vòng chiu của đòn gánh trên vai gầy làm cho ta nhìn thấy cái “gánh nặng giang sơn” vậy.

Nói như thế, có người sẽ cho rằng người nhiếp ảnh Việt Nam phủ nhận sự tiện lợi của văn minh cơ giới, của những máy quay gá,

máy rửa bát, máy ru con. Không ! Không ai phủ nhận như vậy. Nhưng trong các cuộc dụng độ trong bộ môn nhiếp ảnh thế giới, người nhiếp ảnh Việt Nam đã được phép có một suy nghĩ, nhất là khi nhìn lại một số tác phẩm tả đàn bà của một số nhiếp ảnh Âu Mỹ — những người Bạn Ảnh đang sống ở một hoàn cảnh thừa tiện nghi vật chất.

Họ đã ghi chép vẻ Đẹp của phái Đẹp ra sao ? Va họ đã làm ta ngạc nhiên không ít. Xưa nay họ vốn chú trọng đến phần “động” của cảnh vật, vậy mà đã rất “tĩnh” khi đề cập đến phụ nữ.

Hầu hết những tác phẩm về đàn bà chỉ làm ta choáng mắt về đường cong nét uốn, những “tòa lồ lộ” bằng lối đứng kiểu ngồi đứng nghĩa của sự kiện trình bày người mẫu trước ống kính.

Những nhiếp ảnh gia lỗi lạc trên quốc tế, dù ở Nữ Ước, ở Helsinki, và dù là nam hay nữ nghệ sĩ, dù khác xu hướng họ vẫn gặp nhau trên điểm đó.

Và rồi trên bình diện quốc tế Nhiếp Ảnh chính cái vẻ đẹp tiềm ẩn — chịu đựng, hy sinh — của những người phụ nữ bình dân Việt Nam chân lấm tay bùn đã xúc động cảm quan của thế giới ảnh và mang thành tích rực rỡ về cho sáng tác phẩm Việt Nam ấy.

Chính vẻ nét na thuần thực của người phụ nữ Việt Nam tỏa ra từ những dáng bộ đơn sơ, kín đáo, tả theo một cảm nghĩ và hình thức Đông Phương đã mạnh dạn làm xiêu ngã những đường cong tuyệt vời, nặng nề thể chất của những mẫu người óng chuốt như cẩm thạch rập theo tỷ lệ của Vệ Nữ My Lô. Đó là những vẻ Đẹp riêng của chúng ta, chính nó đã làm cho người Nhiếp Ảnh Việt Nam thêm lớn mạnh, và thêm tin tưởng vào khéo nhìn của mình.

Ông kính vốn chỉ ghi chép sự việc theo mặt phẳng chúng ta đã dùng kỹ thuật ấy nói thêm lên chiều sâu đậm. Và sự khám phá đã được đền bù.

Hiện nay hình ảnh phụ nữ nông thôn — còn là một thiếu sót trong tác phẩm — có thể nói đó là kho đề tài phong phú nhất.

Họ dậy trước mặt trời mọc và thường đi ngủ khi canh ba đã điểm. Cảm xúc thật là đẹp với “vợ cấy, chồng cày”, tát nước mà tát cả ánh trắng vàng vào nuôi mạ xanh, dưới đèn khuya tiếng xa quay thêm âm điệu êm đềm vào

tiếng ru dỗ giấc ngủ trẻ thơ. Trăm nghìn hình ảnh chờ đợi được trình bày vào lòng tác phẩm thuần chất.

Theo luật tiến hóa tự nhiên, những khung cảnh xưa với cây nêu, câu đối, cung tên vẽ vôi trừ ma quỷ, nón quai thao, môi cấm chỉ đã nhường chỗ cho những vẻ đón xuân hợp thời trang hơn, nhưng mẫu người đàn bà bình dân Việt Nam vẫn giữ nguyên vẻ đẹp nội tâm và vẫn là một đề tài quyến rũ cho mấy ống kính ưa tả những nền nếp riêng tư của dân tộc.



SILHOUETTES FÉMININES

Un modèle, largement exploité actuellement par les photographes, est celui de la femme vietnamienne telle que l'a décrite le poète Tran Tê Xuong, sur le mode humoristique mais de façon combien véridique :

*L'année durant, tout à son commerce au
coude de la rivière,
Elle réussit à nourrir ses cinq enfants et son
mari unique,
Pataugeant dans la boue des sentes
désertes, cigogne solitaire,
Ou pressant le pas, dandinante cane affai-
rée, vers la foule du débarcadère.*

Son seul cadre de vie, c'est "l'univers familial"; son plaisir, peiner à prendre en charge le "foyer de son mari".

Qui a vu la joie illuminer le visage d'une femme au cours d'un repas frugal, lorsqu'elle se prive pour servir les meilleures parts, les morceaux les plus savoureux à son mari et à ses enfants peut seul saisir le sens de sa vie.

Dans un art qui cherche à transcrire des sentiments en images, l'affluence matérielle peut estomper dans une certaine mesure la profondeur des émotions. Avec les ventilateurs et autres climatiseurs disparaît la vision de ces nuits chaudes de l'été, au cours desquelles une maman - son enfant endormi sur le bras ou blotti en son sein - s'éténue avec son éventail en bambou tressé : lorsque le sommeil s'alourdit sur ses paupières, son bras dolent poursuit son rythme balancé, mû par aucune autre énergie que celle de l'amour maternel ...

Les grands transports routiers, les chevaux-vapeurs et la vitesse mécanique nous ont privé des occasions de fixer les images de l'esprit de sacrifice et d'endurance avec les lourds fardeaux serrés contre le corps ou pesant sur des mains, des têtes ou des épaules féminines... La courbe du balancier posé sur de frêles épaules et ployant sous les faix nous faisait vivre le poids de la charge familiale assumée, comparable à celui "des montagnes et des eaux".

Ces réflexions n'impliquent de la part du photographe vietnamien aucune négation des bienfaits de la civilisation mécanique, de ses rôtissoires, de ses lave-vaisselle et de ses berceuses d'enfant. Non ! Nul ne conteste les avantages du progrès moderne. Tout simplement, l'expérience des compétitions internationales a montré que l'artiste vietnamien a su et a pu préserver sa propre conception de son art. Ce me semble d'autant plus vrai après avoir vu maints portraits féminins créés par des artistes occidentaux vivant dans un monde de surconfort matériel.

Leur façon d'exprimer la beauté féminine n'a pas laissé de nous surprendre plus d'une fois. Préférant d'habitude souligner l'aspect dynamique de la nature, ils se sont mis à privilégier le côté statique en abordant le sujet féminin.

Presque toutes leurs oeuvres concernant la femme ne cherchent qu'à nous éblouir par des lignes et des courbes voluptueuses, par la richesse plantureuse de corps aux poses savamment étudiées pour être saisis à plein objectif.

Les plus illustres d'entre eux, qu'ils soient de New York ou d'Helsinki, qu'ils soient hommes ou femmes, de quelque école qu'ils viennent, se rejoignent toujours sur ce plan.

C'est ainsi que, sur la scène photographique internationale, la beauté cachée - tout d'esprit de sacrifice et d'endurance - de la femme du peuple peinant dans la boue et la poussière, a ému le monde de la photo et permis au Viet Nam de gagner les récompenses internationales les plus réputées.

La sagesse et la sérénité qui émanent de ses attitudes simples et discrètes, transcrites à travers une vision et une expression tout orientales, l'ont finalement emporté sur les courbes parfaites, les formes opulentes et les proportions harmonieuses du corps de marbre des Vénus de Milo modernes. Tels sont les charmes particuliers de nos beautés féminines ; ils ont permis aux artistes photographes vietnamiens de s'affirmer et de garder confiance en leur propre regard.

A l'objectif, qui d'habitude ne peut enregistrer les images que sur un plan, ce regard a donné une dimension nouvelle : la profondeur des sentiments et l'intensité des émotions. Les découvertes ont ici largement récompensé les efforts.

Les images des femmes de nos campagnes - encore bien rares dans nos oeuvres - constituent probablement le trésor le plus riche que nous ayons à révéler.

Elles se lèvent bien avant l'aube et ne se couchent bien souvent que la troisième veille passée. Emouvantes et belles sont ces visions de la femme joignant ses efforts à ceux de son mari. "Le mari labourant, la femme repiquant" ou puisant avec lui, à pleins seaux, en même temps que l'eau du canal, les reflets d'or de la lune pour nourrir ses

jeunes plants de riz verdoyants. Ou filant, dans la nuit avancée, à la lumière d'une veilleuse et joignant ainsi le rythme régulier et paisible du rouet au chant lointain d'une berceuse. Par cents et par mille, ces images attendent encore d'être transcrites dans des oeuvres pures.

Selon l'ordre naturel des choses, les paysages d'antan avec le Mât du Têt, les sentences parallèles, les dessins à la chaux d'arcs et de flèches pointées vers les esprits maléfiques, les chapeaux côniques et leur ruban de soie, les lèvres rouges de la chique de bétel ont cédé le pas à d'autres formes plus "à la page" d'accueil du Printemps, mais la femme du peuple a gardé intacte sa beauté intérieure et séduit toujours l'objectif de ceux qui aiment encore à fixer les traits spécifiques de la vie de notre pays.



THE BEAUTY OF VIETNAMESE WOMANHOOD

The Vietnamese woman is a model widely exploited by our photographers. A 19th-century Vietnamese poet, Trần Tế Xương, praised her in his verses :

All the year round, she is trading along the river bank.

*To support her poet husband and her five children,
Either walking lonely on desert lanes*

Or hurrying up to catch the ferryboat.

This stanza reflects faithfully the behavior of those "angels of the hearth" who devote themselves to the well-being of their families. We have to observe the Vietnamese mother who saves the best food in a frugal meal for her husband and children to fully understand this concept.

Modern facilities at the present time may eclipse the Vietnamese woman's traditional beauty. Electric fans and air-conditioned rooms have made obsolete the image of a drowsy mother cooling her children with a bamboo fan on a sultry summer night. Even when her eyelids became heavy, her arm was still moving unconsciously. Horsepower and speed have deprived us of the images of the hard working wives and mothers with heavy loads under their arms, on their heads or shoulders. Their bamboo poles were bending under a considerable weight as if they carried the burdens of their whole families.

Yet we do not deny modern conveniences such as chicken-roasters, dishwashing machines, or mechanical improvements. However, in order to overcome his deprived working conditions, the Vietnamese photographer should have his own views in expressing feminine beauties. He may be surprised by the way foreign photographers deal with those subjects. The latter usually concentrate on the dynamic aspects of things, but strangely enough their pictures of women may look somewhat static. Their photographs amaze us by depicting lovely curves and exciting bodies fully exploited by well-studied

postures of models. Prominent photographers, either in New York or Helsinki, male or female, whatever school they belong to, usually agree with one another on this point. Interestingly enough, the hidden beauty of our country women toiling in the muddy water and their sacrifices and endurances have moved the international audience, and brought to Vietnam outstanding awards. The virtue and resignation of Vietnamese women, with their simple and discreet manners interpreted in a quite Oriental concept, have surprisingly surpassed the perfect but too plastic curves of Venus of Milo found on foreign living models. Those unmatched aspects of beauty are completely free from servile plagiarism. They enrich the artist's creativity and strengthen his self-confidence. Our photographers have been successful in exploring the depth of things in spite of the fact that cameras are only used to record superficial facets of life.

At the present time, the Vietnamese country woman - still scarcely found in photographs - may be one of the richest sources of a photographer's creation. She wakes up before sunrise and does not go to bed until after midnight. We may be stirred by the farming scene in which the husband is ploughing while his wife transplants rice. The country woman may be seen irrigating the field with moonlight-glittering water, or spinning at night while singing a lullaby to her babies. Thousands of her images are awaiting to be brought into masterpieces.

Past features such as the Cay Neu (New Year's pole), parallel scrolls, bows and arrows, traditional conic hats, or betel nut chewing have been gradually replaced by more modern ways of welcoming springtime. However, the country woman with her inner beauty is still attractive to photographers in their search for typical aspects of Vietnamese life.





MÙA THI
Préparation à l'examen
Exam preparation



CHÍA NGỌT XỂ BÙI

Vendeuses de cannes à sucre
Sugarcane vendor

QUAT NÔNG ►

Amour maternel
Motherly gesture







◀ TẬP VÁ MAY
La petite couturière
The young seamstress

HAI THẾ HỆ
Deux générations
Two generations





◀ CÔ PHỤ
La veuve de guerre
The war widow

GIÂY PHÚT BĂNG HOÀNG
La minute de panique
Stark terror



HÌNH BÓNG CON THUYỀN VIỆT NAM

**ĐÔI LỜI VỚI
NHỮNG GIÒNG
SÔNG QUÊ HƯƠNG
TRƯỚC KHI
CĂNG BUỒM THUẬN LÁI**

Ở một chương, chúng ta đã thấy thế nào là *BIỂN RỘNG QUÊ CHA*, lòng biển ấy thật là rộng, rộng mở ... nhưng nếu có người đã ví von rằng quê hương mình như là một thân thể yêu thương chẳng thể rời bỏ thì chính sông rạch là những mạch máu đã chu lưu cùng khắp để đưa sự sống tới mọi nơi mọi chỗ đang cho tẩm thân vô giá ấy trường tồn. Ơi ơi ! Những dòng sông, mạch máu quê hương ta, những dòng nước chảy xuôi đưa tình nghĩa tới mọi chỗ, đầu sông ngọn nguồn rạt rào tình tứ :

**“... Đưa người ta không đưa qua sông
Sao có tiếng sóng ở trong lòng ...”**

**“... Thuyền ai đậu bến sông trăng đó
Có chờ trăng về kịp tối nay ...”**

Con thuyền Việt Nam đã đưa ta luân lưu khắp cùng quê cha đất mẹ, và đã cho ta biết những dòng sông ngoài việc bù đắp chất son phù sa màu mỡ, cho nước bạc rót vào nuôi lúa xanh, mà mặt sông ta còn là một tấm gương phẳng, đẩy cho tiếng hò mái đẩy vọng xa hơn, cho núi có gương soi mình, cho mây có nơi rọi bóng. Êm đềm thay con sông quê mang sẵn những cái tên thơ mộng như sông Hương, sông Lam, cho tre Vỹ Dạ có chỗ cúi đầu, cho cau Thanh Hóa có nơi nghiêng ngả. Và cũng hùng hồn thay những dòng trường giang có

sóng bạc đầu của Bạch Đằng, sông Hát. Hay một đoạn nào bụi ngùi chia cắt của một rẻo sông Gianh. Trong châu thân quê mẹ từ những đại động mạch cho tới những vi ti huyết quản mà ở đây là những dòng đại hà cho tới những ngòi lạch nhỏ nhoi mỗi nơi đều là những kỷ niệm riêng tư của mỗi người, của mỗi bước chân thơ ấu. Cho nên điểm phúc thay là những con thuyền Việt Nam, sinh ra đã là những hình thể một đời được soi bóng mình ngày đêm trong những dòng sông Việt. Ta mong một kiếp nào sẽ được làm một kiếp thuyền để được ngắm mình, trôi và soi bóng trên những dòng sông quê hương xưa.

*Bên bờ những dòng sông quê người,
năm thu năm.*

Đã từ lâu có lẽ ít ai — kể cả những người nhiếp ảnh — còn có dịp nằm dài trong khoảng rộng của một chuyến đò dọc, hay nép bên nhau trên mạn hẹp của một chuyến đò ngang. Đường vượt qua lòng sông dài mặt phá lớn bảy giờ đều đã nhò vào sức máy móc, hòng mau lẹ giạt lại từng phút, từng sao với thời gian vốn quý hơn châu báu ; bởi vậy những con thuyền chạy bằng hơi người, sức gạo, cứ lui dần dần vào miền thôn ỏ.

Hiện nay với sức tiến vũ bão, máy móc đã vượt mọi trở ngại xông thẳng vào những sông rạch xa xôi nhất. Đến chiếc tam bản nhỏ xíu cũng mang theo động cơ rồi. Vì vậy cô lái bên sông với chiếc khăn mỏ quạ hay tấm khăn xéo rằn ri, uốn lượn chao đưa tẩm thân tròn lẩn trên mái chèo đã trở thành hình ảnh hiếm hoi trước ống kính.

Con thuyền bé bỏng ở Việt Nam thật nhiều vẻ nên thơ quá, ở vào thời mà máy móc chưa ngự trị trên thân hình thôn thôn như con thoi nổi đó. Tùy miền, tùy hoàn cảnh, tùy nguyên liệu sẵn có mà con thuyền của ta đã

bằng ván, tre đan hay nguyên cả một thân cây đẽo rỗng. Nhưng dù bằng gì đi nữa, chúng đều mang hình dáng những tấm lá tre — một loại cây thẳng đót rất điển hình cho xứ sở.

Trong một chuyến viễn du, nằm trên mặt boong tàu sắt nào thao thức không ngủ, có ai để giòng tư tưởng xuôi xuôi như nước trôi về lái để nhớ về những khoang thuyền nhỏ, nằm sát bên nhau, hơi người truyền ấm cả xuống sàn gỗ lạnh, đầu gối vào bậu thuyền, mắt ghé nhìn qua vòm mũi cong bán nguyệt trong đó xuất hiện những lưng đồi nhấp nhô cũng như trôi về xuôi. Bên mạn thuyền chỉ có âm thanh róc rách nhẹ hiền chứ đâu có tiếng động cơ hùng hục ầm ầm rung chuyển cả sườn sắt và con tàu thỉnh thoảng lại xé lên những tiếng còi khiến rung mình cả xóm làng yên tĩnh.

... Trên con thuyền di chuyển bằng mái chèo, bằng kéo giây hay nhờ trời “thuận buồm xuôi gió”. Ngồi dưới bóng buồm căng phồng người ưa so sánh thấy ngay sự xê dịch của mình có một vị nhẹ nhàng, thanh đạm vô kể, chẳng khác gì dùng một bữa cơm no rau cỏ sẽ không bao giờ bị cái ăm ạch tức bụng của một bữa tiệc nhiều dầu mỡ nặng nề.

Con thuyền Việt Nam nhỏ bé thế thôi nhưng thật là chứa đựng, gần gũi, cho nên đem hình dáng ấy vào nhiếp ảnh nhiều khi chúng ta đã đi qua phạm vi tĩnh vật, trang trí mà bước hẳn vào lĩnh vực diễn tả cảm xúc, tâm tư.

Dưới nhiều hình thức khác nhau, có khi to lớn chiếm gần trọn cả một mặt giấy, có khi chỉ còn là một chấm nhỏ nhoi, những con thuyền ấy vẫn trôi vào tác phẩm ngọt sót, đậm đà.

... Đây là những thân thuyền do người đời di chuyển lên nằm trên bãi vắng, mũi thuyền ghéch lên cao, giương đôi mắt thao láo ngó ra mặt sông, mặt biển. Lặng ma ngấm thì thấy hình như chúng không thể yên trí nghỉ ngơi, hình như chúng không sao nhắm mắt được. Con thuyền trong nắng quải chiều hôm cho nhiều cảm xúc lạ lẫm.

Ở một tấm ảnh khác có khi ống kính chỉ thu lấy một phần nào hình thể mà thôi. Tôi muốn nhớ lại một mái chèo nào đó, khi vừa tạm xong nhiệm vụ, gác bồng lên khỏi mặt nước, thì những giòng, những giọt trong veo, lóng lánh thánh thót rỏ trở về mặt sông, mặt hồ. Hình ảnh ấy sẽ đánh thức ngay tiềm thức và bắt ta liên tưởng đến những “giọt” dương cầm riu rít hoặc buông lửng ngân nga như những vòng sóng cứ mở rộng, mở rộng mãi ra.

Đó, khi tới gần dùng cận ảnh thì như vậy, và lúc ra xa, trong một tầm ảnh rộng đôi khi con thuyền chỉ khiêm nhượng giữ một diện tích quá nhỏ so với toàn thể tấm ảnh, vậy mà vai trò ấy vẫn nổi lên, vắng nó cảnh bát ngát trời mây có thể hóa ra vô vị. Sao như vậy nhỉ? Phải chăng hình dáng bé nhỏ ấy, bé tí xiu đến nỗi người xem không thể nhìn thấy rõ đầu đuôi, khoang lái, nhưng dù sao cũng là một sự hiện diện của con người — đang ngồi trong khoang thuyền (!) — và khi có hình bóng con người — dù chỉ là ước đoán — trơ vơ, nhỏ bé ở giữa cái vĩ đại khổng lồ của tạo vật kia thì giữ làm sao cho lòng không xúc động. Con thuyền nhỏ bé ở xa tít đó lúc ấy mới gần gũi làm sao. Trường hợp này vấn đề chiếm nhiều hay ít chỗ trong tấm ảnh không còn tác dụng nữa, tất cả chỉ còn lại tâm tình tiềm ẩn tỏa ra, bao quanh hình thể nhỏ bé kia mà thôi.

Đem vào nhiếp ảnh con thuyền có thể đơn côi một mình, nao nao như trong một cảnh ao thu hoặc lồng trong khung cảnh một buổi tiễn đưa nhau trong sương mờ buổi sớm. Con thuyền có thể vắng cả hơi người chèo chống, hình hài tàn tạ, nước chứa đầy khoang, rêu lá phủ đầy tôn thêm cho khung cảnh một mùa sen tàn nơi khiêm lảng nào đó. Xem như vậy hình dáng con thuyền thật là thấm đượm, nhất là cho những tấm hình thơ mộng nhẹ nhàng.

Dưới một góc cạnh khác thuyền lại vui trong cảnh trên bến dưới thuyền, đó là cảnh tượng một nơi thuyền đậu như lá tre, những con thuyền buôn xuôi bán ngược ấy thường

chứa đựng cả một gia đình sống trên mặt nước. Nhìn chúng đậu sát mạn nhau dày đặc thấy động vô cùng, càng động hơn nữa vì lúc nào cũng bông bênh, truyền tiếp, nhấp nhô chẳng khác gì những hạt lúa lác lư trên một mặt sàng đang chao đưa bởi một bàn tay vô hình nào. Quang cảnh náo nhiệt và thịnh vượng quá.

Vậy đấy, chỉ mới một vài nét đơn sơ ta đã thấy địa vị con thuyền mỗi khi xuôi giong vào nhiếp ảnh, chúng có một sức hấp dẫn lạ lùng không giống bất cứ một thứ gì khác. Thật mà, với một con tàu, một chiếc ca-nô đồ sộ sao ta có thể tạo nên một xúc động êm đềm đượm màu dân tộc như một con thuyền nghèo. Tiếc thay hình dáng đó được thu vào ống kính còn ít ỏi quá, như vậy là vốn chưa được nhiều mà hình bóng cứ bị đe dọa chìm đi !

Càng ngày những chiếc chân vịt khổng lồ chạy bằng hơi nước, dầu cặn cuộn sôi long

nước, có sức mạnh đẩy hàng trăm ngàn tấn thép lướt phẳng phẳng trên lòng sông, càng làm chao mò, bấp bênh thêm thân phận những con thuyền bé nhỏ.

Kiểm điểm lại hình ảnh con thuyền thấy còn lác đác quá trong nhiếp ảnh, hình như là còn thiếu thốn tình tri kỷ của cảnh chồng chèo vợ lái, và có lẽ hiện nay có nhiều con thuyền còn đang khắc khoải cảm sào đợi ai trên một nẻo giang đầu nào ...

Hỡi những ống kính bén nhậy tình sông nước hãy thử một lần hướng về mấy kiếp bông bênh ấy xem sao ...

Tôi muốn được thấy âm vang tiếng hát của một con thuyền Trương Chi lén được vào lầu Tây, trong đó — nơi một căn phòng kín mít — có một nàng My Nương của thời đại với tóc quăn môi hồng đang thiêm thiếp giấc nồng giữa tiếng máy lạnh vi vu ...



BARQUES ET SAMPANS DU VIETNAM

*Quelques lignes
aux rivières de mon pays
avant de hisser les voiles.*

Dans un chapitre précédent, nous avons vu comme est généreux le Grand Large au pays de nos Pères. Pourtant, s'il a été dit, avec quelque espièglerie provocatrice, que notre Terre natale est le corps d'un être cher qu'on ne peut se résigner à quitter, nos rivières et nos canaux en sont alors les artères nourricières, permettant à ce corps inestimable de vivre à jamais. O artères vivifiantes, cours d'eau de notre pays, que de messages avez-vous transmis partout où roulent vos flots chargés d'amitié et d'amour, de la source originelle jusqu'à la crête des vagues !

*..." Mes adieux, sur cette rive-ci,
Je les lui ai faits,
Sans fleuve traverser.
Pourquoi donc, frappe-t-il si fort,
Le bruit des vagues
En mon coeur ? ...*

*... "Sur cette berge inondée de lune,
Quelle barque est donc amarrée ?
Ma part de lune,
Cette nuit,
Aura-t-elle le temps de me l'apporter ?" ...*

La barque vietnamienne nous a emmenés partout, aux quatre coins de notre pays. Elle nous a montré comment nos cours d'eau, non contents de féconder notre terre de leurs riches alluvions, et de désaltérer nos jeunes plants de riz de leurs flots argentés, ont prêté aussi leur plan miroir pour renvoyer toujours plus loin le chant langoureux de nos batelières rythmant leur rame, ou pour permettre à nos montagnes et aux nuages d'y contempler leurs reflets.

*Multiples visages de nos cours d'eau !
Douce et paisibles rivières au nom prédestiné, de poésie et de rêve : Rivière des Parfums offrant son*

miroir aux bambous graciles de Vy Da, Rivière Bleue vers laquelle se penchent, indolents, les plumeaux des aréquiers de Thanh Hoa. Héroïques grands fleuves de Bach Dang et de Hat Giang dont les vagues aux crêtes d'argent ont englouti tant d'envahisseurs. Mélancolique enfin, ce cours de la Rivière Gianh, témoin écartelé, démarcation douloureuse de la division du pays entre des frères ennemis.

Partout dans ce grand corps de notre Mère-Patrie, le long de ses grandes artères jusqu'à ses plus fins capillaires que sont ces fleuves et ces arroyos, chacun de nous peut retrouver - qui dans un bras, qui dans une boucle - le trésor des souvenirs de notre enfance.

Combien heureuses sont ces barques qui dès leur naissance peuvent confier leurs souvenirs à ces cours d'eau tout en s'y mirant nuit et jour ! Et combien ardent est aussi mon désir de me retrouver, dans une de mes vies futures, barque sur les rivières de mon pays d'antan, glissant au fil de l'eau, corps à corps avec elle, me mirant en elle.

*Sur des rives étrangères,
en ma 5ème année d'exil. 1984*

Depuis bien longtemps, peu nombreux - même parmi les photographes - sont ceux qui ont encore l'occasion de s'allonger dans le vaste habitacle d'une barque au long cours ou de se serrer sur les flancs d'un petit sampan, navette entre deux rives. Pour suivre le cours d'un fleuve ou pour en franchir les larges arroyos, nous avons recours, à présent, à la mécanique dans l'espoir d'arracher quelques minutes, quelques secondes à ce temps devenu plus précieux que les bijoux les plus rares. Et les sampans, mus par la force de l'homme puisant son énergie dans le riz, se trouvent relégués de plus en plus vers le fin fond de nos campagnes.

Comme un ouragan, la mécanique a balayé tous les obstacles pour s'imposer sur les rivières et les canaux les plus reculés. Même le plus petit sampan s'est doté d'un moteur. Et la silhouette de

la jeune batelière, le front ceint d'un bandeau à carreaux, ou dépassé par un carré de soie "en bec de corbeau", et faisant danser la grâce de ses courbes harmonieuses au bout de sa longue rame s'est faite rare devant l'objectif.

Que de poésie émanait de ces minuscules embarcations, en ces temps où la machine n'avait pas encore dompté leur corps, fuselé comme la navette filant sur le métier ? Selon les régions, les situations et les matériaux disponibles, nos sampans étaient de planches assemblées, de bambou tressé ou de tronc d'arbre entier évidé. Mais de quelque matériau qu'ils fussent construits, ils épousaient toujours la forme d'une feuille de bambou, de cette plante élancée si typique de notre terroir.

Lors d'une longue traversée, étendu sur l'acier du pont d'un paquebot et cherchant vainement le sommeil, qui n'a pas laissé ses pensées remonter le passé, comme l'eau s'écoule tout naturellement vers le gouvernail ? Pour se remémorer ces intérieurs de petits sampans, où s'allongeaient des corps serrés les uns contre les autres et transmettant leur chaleur pour réchauffer même le froid plancher de bois. La tête reposant sur le rebord du sampan, l'on se prenait alors à regarder le ciel par la voûte en demi-lune pour voir défiler, fugaces, collines et coteaux qui semblaient redescendre le cours du fleuve. Contre les flancs de l'embarcation, murmurait, seul, le doux et léger clapotis de l'eau ruisselante. L'on n'entendait guère ce rugissement rageur d'un moteur, qui fait trembler toute la carcasse d'un bateau et déchire, à intervalles, le calme et la sérénité des villages environnants, à coups de sirène stridents.

Nos barques avançaient soit à la rame, soit tirées du chemin de halage ou encore grâce "à l'accord de la voile et du vent propice". Assis à l'ombre d'une voile gonflée sous le vent, l'esprit friand de comparaisons trouve à ce mode de transport la saveur indicible d'une simplicité légère. Ne pourrait-on pas dire, d'ailleurs, que la voile est aux transports modernes ce qu'un repas frugal à base de légumes est à la pesanteur irritante d'un riche festin ?

Toute frêle qu'elle soit, la barque vietnamienne porte en elle une telle charge

affective et elle nous est si proche que de la porter en photo, c'est dépasser le domaine de la nature morte pour pénétrer dans celui des sentiments de l'âme. Qu'elle en occupe tout l'espace ou qu'elle y apparaisse simplement comme une tache minuscule, elle se coule dans l'oeuvre à la perfection, délicieuse.

Voici des barques hissées sur la plage déserte, la proue relevée, écarquillant tout grands les deux yeux peints, vers la rivière ou la mer. A celui qui les contemple en silence, elles semblent ne jamais avoir l'esprit assez en paix pour s'endormir. Bien étranges sont les impressions qu'on éprouve devant ces barques se découpant sur les rayons obliques du jour crépusculaire !

Là-bas, l'objectif n'a capté qu'une partie des formes et des couleurs. Pour perpétuer ainsi l'image de certaine rame qui, le travail venant juste de se terminer, s'est dressée hors de l'eau, laissant ses filets et ses gouttes claires et scintillantes rejoindre en chantonnant la surface d'une rivière ou d'un lac. Et réveiller instantanément dans notre subconscient les notes de piano qui s'égrènent, tantôt précipitées, serrées les unes contre les autres, tantôt comme suspendues, leurs longues vibrations se propageant toujours plus loin à la manière de ces ondes concentriques à la surface de l'eau, toujours plus larges.

Telles sont les impressions d'un gros plan. Si, au contraire, nous prenons du champ, la barque n'occupe plus, humblement, sur une vue à longue portée, qu'une place apparemment bien trop réduite. Et pourtant, son effet reste remarquable ; sans elle, ciel et nuages ne sont plus qu'espace démesurément vide et sans âme. Pourquoi donc en est-il ainsi ? Ne pressentirait-on pas à travers cette silhouette minuscule aux contours incertains, où l'on ne distingue ni proue, ni poupe, ni habitacle, la présence d'un être humain - serait-il assis, en ce moment, à l'intérieur ? Et toute présence humaine, même seulement devinée, frêle et solitaire dans une nature immense jusqu'à en devenir hostile, ne suscite-t-elle pas en nous une émotion profonde ? Comment ne pas vibrer avec elle ? Qu'elle nous est proche et familière, cette barque apparaissant

dans le lointain! Dès lors, ses dimensions dans l'oeuvre importent peu : seule compte l'aura affective qui en émane et la nimbe.

Portée en photo, la barque orpheline se drape de la tristesse lancinante d'un lac d'automne, de celle des adieux d'amoureux dans la brume matinale. Désertée de tout souffle humain, misérable épave inondée et couverte de mousse et de feuilles mortes, elle accentue l'auguste mélancolie d'un tombeau royal antique à la saison où se fanent les fleurs de lotus. Ainsi la silhouette d'une barque peut-elle relever la suavité de l'image, surtout lorsque, déjà, elle est toute de rêve et de poésie subtile.

Ailleurs, la barque peut devenir aussi bien joyeux élément d'une vie animée au bord de l'eau, comme en ce débarcadère où s'agglutinent, feuilles de bambou serrées les unes contre les autres, ces embarcations de commerce ambulant qui descendent et remontent le cours des fleuves et des rivières, seuls cadres de vie pour des familles entières, l'année durant. Amarrées flancs contre flancs en une masse compacte, elles offrent le spectacle le plus dynamique qui soit, ballottées qu'elles sont dans une perpétuelle sarabande au gré de l'eau, graines de riz rebondissant sans fin à la surface d'un van agité par quelque main invisible. Impressions grisantes d'animation et de prospérité !

Voilà donc, bien que sommairement esquissées, les dimensions que peut prendre une barque lorsqu'au fil de l'eau elle pénètre dans l'oeuvre photographique, exerçant une surprenante séduction à nulle autre pareille. Essayer de créer avec un navire ou un canot à moteur l'émotion profonde et tout imprégnée de la saveur du terroir que suscite la barque

vietnamienne relèverait de la gageure. Quel dommage que les images captées par l'objectif soient encore si peu nombreuses ; le trésor en reste bien maigre et sa silhouette risque chaque jour de sombrer à jamais.

Chaque jour, en effet, face à ces énormes hélices mues par la vapeur ou l'essence et propulsant des centaines et des milliers de tonnes d'acier à toute vitesse à la surface de l'eau tourmentée, ces embarcations minuscules mènent une existence bien précaire et menacent de chavirer à tout moment.

A en voir les images encore trop clairsemées dans l'oeuvre de nos photographes, l'on se prend à penser qu'elle est encore bien rare cette communion des artistes avec la vie de ces couples de bateliers, "le mari maniant la rame et la femme tenant la barre".

Peut-être, en ce moment même, des barques amarrées à quelques perches au bord de l'eau attendent-elles désespérément l'âme photographe soeur, en quelque décours d'une rivière.

Objectifs qui gardez vivant l'amour de nos fleuves et de nos rivières, essayez donc de vous retourner encore une fois vers ces destinées ballottées, pour voir ce qu'elles pourraient vous confier ...

Verrons-nous jamais le chant langoureux de la flûte de Truong Chi s'envoler de sa barque et se glisser vers les immeubles de l'Occident pour réveiller et charmer une jeune My Nuong des temps modernes, les cheveux frisés et le rouge aux lèvres, endormie à l'ombre des murs et des volets clos, bercée par le bourdonnement d'un climatiseur ? ...



SAMPAN SILHOUETTES

TO THE RIVERS OF MY HOMELAND

In a previous chapter we have perceived how evocative and expressive the words "Immense Oceans of Our Fatherland" are, and how the ocean's vastness and depth symbolize generosity and hospitality. But if one's homeland can be compared to a cherished and inseparable being, then his native waterways are the blood vessels through which vital fluids circulate to assure the permanent existence of that invaluable body. Oh rivers of our country, in your currents messages of love and devotion flow to every part of the land; from your source tender feelings pour forth !

"In seeing him off, I have not crossed the river ..."

The sampans of Vietnam have sent us meandering through every corner of our country and have shown us that the rivers, in addition to being so generous with their alluvial deposits that render the land fertile and with silvery water that nourishes our green rice plants, also serve as an acoustic mirror that lends resonance to the chants of gondolier. Let the mountains admire their image in that fluid mirror; let the clouds marvel at their reflections. How tranquil are the rivers of our country, with romantic names such as "Perfume River" and "Smoky Blue River", for they mirror the swaying foliage of the bamboos of Vi-Da Village and the betel palms of Thanh-Hoa ! How expressive is the vigorous spirit of the whitecaps of the Bach Dang and the Song Hat Rivers ! And around the bend where the River Gianh is partitioned, how one's heart stirs with melancholy ! In that body of land we call home, every little creek and great river - the tiniest capillary and the major artery - embody the myriad personal sentiments, memories of each childhood step. And so blessed are the sampans of Vietnam - since the beginning of their existence, they have

been observing their silhouettes, night and day, in Vietnamese rivers. How I wish myself reincarnated as one to immerse myself in, to float upon, and to see my image reflected by the waters of our country.

*... along the edges of foreign rivers,
the fifth year in exile 1984*

For a long time, few people - even the photographers - have had the opportunity to lie down on the bottom of a sampan or to crowd on the two sides of a scull-ferry. Mechanical power is now generally used on boats crossing any small or large turbulent river in order to save time. Therefore, boats powered by rice-fed people are forced to retreat to the remote countryside. In fact, in this era of technology, machines have overcome all obstacles to conquer the most far-reaching rivers and canals. Even tiny sampans are equipped with propellers. As a result, the image of boat girls near the river bank with their black or striped kerchiefs, balancing their slim silhouettes over the oars, becomes very rare. The small Vietnamese boat was really poetic during the time when machines had not yet been installed on those floating shuttles.

According to circumstances and available materials, our boats may be made from either of plaited bamboo or dug-out tree trunks. They are all bamboo leaf shaped, the bamboo being a typical symbol of our land.

During a long voyage, lying on the "iron" deck of a steamer, does any one of us let his thoughts wander down the stream ? Then he may recall the sight of a small boat where passengers were lying side by side on the wooden floor made warm by their body temperature. From under the crescent-shaped boat roof their eyes may follow the sloping hills that also seem to float downstream. They may listen to the murmurs of water splashing on both sides. This poetic sound is now

replaced by the panting machine roars and the heart-rending siren that disturbs the peaceful countryside.

One travels by sampan, tow boat, or sail boat. Sitting under a full-blown sail, one may compare his leisurely and simple way of traveling to a frugal meal with vegetable - far different from a rich banquet that may cause him an unpleasant stomach ache.

The Vietnamese boat is small, yet its image is very clear to us and may be a rich source of inspirations. So, when depicted in a photograph, it is more than a simple design or still life, but quite a soul-stirring symbol. Being differently focused, either occupying almost the whole picture or being just a tiny spot on the background, those boats always add a living note to the whole composition. They may be pulled out of water and drying in the sun, their prows slanting up with painted, ever open eyes. Unable to close their eyes, they seem not to be at rest. What a swarm of unknown impressions arise from a boat lying in the late sunset! Sometimes the camera only catches a part of the boat. It recalls for us an oar, which, once off duty lies on the boat side, dropping its crystal-clear and twinkling water back to the river. This image may arouse in our subconsciousness, a garland of piano notes echoing like growing concentric waves. These are close-up shots.

On the other hand, taken from afar and embracing a wide angle view, the boat is quite a tiny spot on the picture. Yet it still plays its role; without it, the vast space of clouds and water would look soulless. That little boat, so microscopic that no detail can be identified, implies the presence of a human being. What a swarm of emotions a soul lost in the immensity of nature may bring about! And how close that small boat is to us! The place it occupies in a photograph does not

matter anymore since everything around it is only perceived by our sensitive mind.

To the photographers, a boat may be viewed as a very lonely thing, gliding on an autumn pond or in a farewell scene wrapped in a misty veil. It may be a forsaken one, broken up, invaded by water and moss, strewn with dead leaves. Its presence adds a melancholy note to a royal tomb in a fading lotus season.

It may also be part of a busy wharf where clumps of embarking boats are moored like bamboo leaves. Each of them serves as a home for a family living an errant and uncertain life on the water. That group of boats form quite a living picture, floating, dancing like grains of rice on a winnowing basket stirred by an invisible hand. What a striving scene!

Such is the role played by the Vietnamese boat in photography. It captivates our attention more than anything else. Indeed a motorboat won't deeply move us and become a source of inspirations the way a Vietnamese sampan will. Therefore, let more photographers turn their cameras to those images that are fading away in this time of mechanization. As a matter of fact, huge propellers that swirl the river water, moving bulky steel hulls, have now made the existence of small sampans more transient.

Photographs of boats are now scarce, especially those depicting married couples working together, the man rowing as his wife steers. Other boats are still waiting for our cameras along river banks. Those floating lives will provide the photographers with a profusion of materials for their creativity. The writer wonders whether the serenade that the legendary lover Truong Chi played on his flute from his poor boat can today reach a modern, sophisticated young lady sleeping to the hum of an air conditioner.





NGHỈ CHÀİ
Après la pêche
Fishing break



VỀ BẾN

Vers le débarcadère
Return to the harbor

XÓM VEN SÔNG CỬU LONG ►

Hameau au bord du Mékong
Hamlet by the Mekong River





NẾP BÔNG BẾNH
Vie flottante
The floating life

BÊN MÀN THUYỀN ►
Au bord du sampan
Along the starboard







◀ XUÔI GIÒNG ĐỒNG NAI
Descente du Dong Nai
Downstream (Dong Nai River)

SỚM NGÀY PHIÊN CHỢ
Vers le marché du matin
Morning market rush





◀ KINH RẠCH MIỀN TÂY
Les canaux de l'ouest
Mekong Delta Canals

TRƯỚC CUỘC HẢI HÀNH
Préparatifs de traversée
Set Sail



BÊN HÀNG DỪA NƯỚC
Palmyers aquatiques
Toddy-palm Frond

BẮC MỘT NHỊP CẦU ▶
Le pont de l'amitié
Bridge of friendship







◀ CỬA BÈ CHIẾU HỒM
(Đồ Sơn, Miền Bắc)
Solitude crépusculaire
(Nord Vietnam)
Sunset solitude
(North Viet nam)

MÈ LƯỚI ĐÀU ▶
La première pêche
First Catch



TÌNH BĂNG CÓ CÁI TRỐNG CỜM
Prélude à la danse du tambour
Drummer's Dance

NÉT ĐỊA PHƯƠNG MÀU DÂN TỘC

Có lẽ từ hồi mà tiếng nổ ròn của nút “Sâm Banh” đã có dịp át giọng được tiếng pháo lệnh một ngày Xuân xa xưa nào đó thì cũng là ngày những nét thuần chất Việt Nam bắt đầu bị đẩy lui vào dĩ vãng ...

Màu vôi bột vẽ cung tên trắng xóa bên một lớp xác pháo toàn hồng lúc này có lẽ dù muốn hay không cũng đã bị muôn màu lèo loẹt của “công-phéc-ti”, “séc-păngtanh” phủ lên trên như một lớp áo thời gian dày dặn.

Ngày xưa, mỗi buổi tối ba mươi, có dịp vội vã về nhà, qua những phố vắng, cửa đóng im ỉm, mọi người như đều rút vào trong quây quần nhau tìm hơi ấm dưới mái gia đình, qua khe cửa hở khứ giác của kẻ đi đường còn bắt được cái dư hương của mùi diêm sinh khen khét một cách dễ chịu, rất Tết, mùi ấy quện với mùi cơm gạo tám thơm, mùi trầm, để tất cả là mùi một mâm cơm cúng đón gia tiên trong đêm Trừ tịch. Ngày nay mùi vị ấy quả đã hiếm hoi trong một số gia đình thành thị rồi đấy.

... Nói chi nữa đến những cây nêu reo vang tiếng khánh sành trên ngọn mỗi khi có làn gió xuân phát phơ lảng vảng. Gió Xuân bây giờ có thổi mạnh cũng chẳng thể rung được những cột vô tuyến của mỗi gia đình đang bận thu âm thanh những nhịp “xuynh”, nhịp “tuýt”...

... Trong một ngày nắng cuối năm, các em nhỏ một nhà nào còn có được Cổ Ông, Bà Ngoại, mang phơi mớ quần áo Tết cũ của các Cụ, chắc chúng sẽ ngẩn ngơ trở mắt ra trước những mớ khăn nhung, áo gấm, văn hài, guốc Kinh “di vật” mang chạy từ những ngày Tết năm nào năm nào ngoài đất Bắc. Trong những gia đình tồn cổ ấy một buổi sáng xuân thủ các Cụ có đóng bộ vào cho con cháu chiêm ngưỡng chẳng qua cũng chỉ như nét nắng chiều còn vớt lại trên đồi thông trước mắt khách du...

Mùi vị, âm thanh, hình ảnh, màu sắc của một tục lệ rất thuần chất có lẽ chỉ ít năm tới

đây sẽ — chậm mà chắc (!) — nhường chỗ cho một vẻ thời trang của một thế hệ mới. Sắc hình thuần nhất một ngày kia nếu ta có dịp nhắc lại cùng nhau, tất phải vỗ trán mà nhớ lại, y như hoàn cảnh của những danh từ Cốm Vòng, Hồng Hạc, chỉ còn quen tai và gợi nhớ trong một số rất ít người đô thị chúng ta mà thôi.

Trong một đêm khuya, mát, nằm trong tiết Xuân miền Nam, chúng ta thử tạm gạt bỏ vấn đề thời trang mà chỉ nhìn riêng vào khía cạnh ĐẸP quả thật rằng tất cả những vẻ “Xuân Xưa” kia dù sao cũng vẫn có một giá trị riêng trên bình diện nghệ thuật ; không một sự phủ nhận phủ phàng nào có thể hay có quyền lấn át. Cũng như lớp áo thời trang cứ lớp lớp muốn phủ dày, che kín lên một tấm hình hài, nhưng sau lớp áo phù hoa, hình hài ấy vẫn là thuần chất.

Riêng có bộ môn Nhiếp Ảnh — một bộ môn gần gũi với phát triển khoa học máy móc nhất. Màu sắc dân tộc đã có dịp được đề cập đến và trên trường tranh đua Nhiếp Ảnh Quốc Tế hàng trăm, hàng ngàn lần những nét ảnh mang màu sắc riêng biệt của Việt Nam đã được thế giới tán thưởng, quý trọng. Và sự kiện ấy chính là một câu trả lời hùng hồn, một phần thưởng tinh thần vô giá cho những người trong làng ảnh Việt Nam đã quan tâm và hướng lòng mình đến vốn liếng quý báu của dân tộc chúng ta.

Ít năm gần đây, theo phong trào cũng có một số người ảnh Việt Nam hướng máy chạy theo những đường lối, hình thức ở những phương trời xa lạ. Họ đã mạnh dạn đi vào những lối tả tào bạo về đường nét kiến trúc, khóa thân, cũng những loại hình biến thể thuần túy trên hình thức kỹ thuật. Cái ước vọng dành cho Việt Nam một chỗ đứng trên phần đất ấy, óc cầu tiến ấy thật đáng quý nhưng nhiều sự thật đã chứng minh rằng thế

giới ảnh tuy đã có lần biết công cho sự cố gắng ấy nhưng chỉ khích lệ cho như một sự tích cực theo đòi mà không thể đặt vào hàng những sáng tác độc đáo. Vì những danh phẩm loại thuần chất ngoài cái Đẹp, cái Hay còn nhăm vào một điểm — không bắt buộc — giới thiệu, trình bày vốn liếng riêng trên phần đất sinh thành của tác giả, và đó là vấn đề của NÉT ĐỊA PHƯƠNG, MÀU DÂN TỘC.

Xét kỹ ra thì những con mắt có một trình độ quốc tế họ đã có cái tinh vi và lẽ phải của họ. Nhìn vào tấm ảnh đã thu hình đường kiến trúc, nét thân hình của chúng ta, dù ta đã cố gắng bao nhiêu cũng không thể ăn qua vẻ tân kỳ của những tòa nhà chọc trời, tháp thép vĩ đại, hoặc đường cong nét uốn tuyệt mỹ ở người mẫu chuyên môn vốn là dòng giống sinh ra đã sẵn có thân hình tượng nặn. Ngoài ra kỹ thuật tối tân nhất của họ đã cho phép họ nhìn thấy sự yếu kém của chúng ta nếu ta chỉ đơn phương ganh đua về hình thức.

Bởi vậy nhìn người mà ngắm mình nhắc lại câu “ta về ta tắm ao ta” có vẻ như là lạc hậu, nhưng nếu biết áp dụng khéo léo, linh động trong lãnh vực nghệ thuật diễn tả phong tục với những tính chất cao quý nhất vẫn là ưu điểm mà ta cần dựa vào trong sáng tạo. Điểm này cũng có khác gì đâu như nền Điện Ảnh Phù Tang kia. Phải chăng tất cả thế giới còn nhớ được ở họ nhờ những phim ảnh nói về cái tinh hoa trong phong tục cổ truyền của Nhật Bản với y phục và bối cảnh thuần túy Phù Tang.

Những tác phẩm nhiếp ảnh Việt Nam tung ra, trình bày trong thế giới mới năm sáu năm trời mà đã mang về kết quả gần ba trăm huy chương và tương lệ. Kể cũng là một lý lẽ vững chắc cho ta một lần nữa tin vào Nét Địa Phương Màu Dân Tộc của mình vậy.

Tuy nhiên, vấn đề khó khăn được nêu ra trong làng Ảnh Việt Nam vẫn là **tấm lòng** và **y thức** của những người cầm máy.

Điều kiện tối cần cho sự thành công vẫn là sự thuần chất trong tâm hồn họ. Mỗi khi giờ máy lên không vấn vương với những khóe

cạnh ngoại lai, không phụ thuộc với những bài học ở những lớp, trường ngoại quốc, không rập khuôn với lối nghĩ, cách tả của những mẫu mực theo lối trả bài của những tác giả hoàn toàn xa lạ với tâm tư người Việt.

Người ảnh Việt Nam muốn có thực chất vẫn là chụp ảnh từ trong lòng chụp ra chứ không làm cái việc ghi chép bề ngoài hời hợt. Bởi thế ảnh động mà trầm, trầm mà vẫn động, một vẻ rất Đông Phương, rất Việt Nam.

Họ phải làm một công việc giằng co rất tế nhị. Dùng những phương tiện tân kỳ nhất của bề ngoài để ghi chép lấy cả từng cái rung động nhỏ nhoi nhen nhúm như tai nghe tiếng trống tùng ! tùng ! mà có thể hình dung tới cả một màn chèo cổ vẳng lại từ mấy chục năm xưa.

Mất như biết chịu nặng khi chợt gặp tiếng hát ru hời.

Lòng biết lắng nhẹ như mây trôi mỗi khi thấy tiếng sáo diều trong chiều đưa.

Toàn thân mất như muốn rung mình khi vác máy lên mình vào ngõ trúc rợp bóng xanh của mấy cành giao duyên với dáng đi êm nhẹ của em bé bế em trong đường mòn.

Nhìn mà như nghe thấy đường kim luồn vào sợi vải của một bà mẹ ngồi khâu đêm canh giấc ngủ thiên thần cho bầy trẻ.

Họ biết quay mặt khi hai kẻ ôm nhau ra riết nhưng biết vội vàng xoay ống kính lại lúc bắt gặp một ý tỏ tình của đôi mắt dao cau qua một vành nón bài thơ.

Ấy, nếu họ như thế đấy, là thế đấy, thì dù những lớp áo thời trang có lớp lớp phủ dày, ống kính ảnh vẫn hướng theo lòng dạ và nét địa phương, màu dân tộc, lúc nào cũng là nét ảnh Việt Nam.

Để tạm ngưng câu chuyện Ảnh đầu Xuân, chúng tôi xin mượn một câu phê bình trong một tờ báo nghệ thuật của Mã Lai sau khi họ đã theo rồi nhiếp ảnh Việt Nam trên trường Quốc Tế :

“... Những tác phẩm Việt Nam có một tác phong, màu sắc riêng, mà nhìn vào ta biết ngay, không thể lẫn lộn với ảnh một quốc gia nào khác ...”

**Một đêm giao mùa
trong tiết Xuân miền Nam. 1963**

PARTICULARITÉS LOCALES ET COULEURS NATIONALES

Le jour où le crépitement des bouchons de champagne a dominé celui des pétards saluant le Premier Matin du Printemps, ce jour-là a été probablement aussi celui où les plus pures traditions vietnamiennes ont commencé à sombrer dans l'oubli.

La blancheur éclatante de la chaux traçant arcs et flèches censés effrayer les esprits maléfiques, à côté des débris tout de rose des pétards, a dû bon gré mal gré se laisser recouvrir par les couleurs vives des confettis et autres serpentins comme d'un linceul, épaisseur et couleur du temps qui passe.

Jadis, au dernier soir de l'année, le passant pressant le pas sur le chemin de retour au foyer, traversait des quartiers déserts, aux portes murées dans le silence derrière lesquelles hommes et femmes étaient rassemblés en quête de plus de chaleur sous le toit familial. Ce faisant, il pouvait percevoir, à travers quelque entrebaillement, ce relent, légèrement irritant mais spécifique du Têt, de soufre brûlé mêlé à l'odeur du riz parfumé et de l'encens, pour donner cette senteur des repas de fête et d'accueil en l'honneur des mânes des Ancêtres, en cette fin d'année. De nos jours, cette senteur si typique est devenue bien rare, dans nombre de nos familles citadines.

... Que dire alors de ces Mâts du Têt, animés du joyeux cliquetis des plaquettes en porcelaine à chaque souffle du vent printanier et folâtre ? Aujourd'hui, celui-ci viendrait-il à se déchaîner qu'il n'arriverait guère à ébranler les antennes de télévision de ces familles, tout occupées à capter airs et rythmes de "swing" et de "twist".

... Par une de ces journées ensoleillées de fin d'année, les enfants qui ont encore la joie d'avoir leurs arrière-grands-parents les verront mettre à sécher au soleil leurs anciens costumes de fête du Têt. Ils ouvriront probablement leurs grands yeux devant toute la panoplie de turbans de velours, d'habits de brocarts, de chaussons de soie brodée ou de sabots-de-la-capitale, "reliques" emportées à la hâte ce jour d'un Têt

déjà lointain où ils durent quitter leurs terres natales du Nord.

... Dans ces familles ayant conservé jalousement leurs traditions, si, le Premier Matin de l'Année, les aïeux mettent encore leur tenue d'apparat pour s'offrir à la contemplation de leur descendance, ce spectacle n'aura guère davantage de beauté déclinante que celle des dernier rayons du soir attardés sur la cime des pins devant le regard du touriste ...

Aux senteurs et saveurs, à la musique, aux images et couleurs de la plus pure tradition, il ne restera peut-être plus que quelques années encore avant de s'effacer - lentement mais sûrement - devant la modernité des générations montantes. Pour nous rappeler un jour les formes et les couleurs de nos traditions les plus authentiques, il nous faudra essayer de réveiller notre mémoire en nous frappant le front à la manière de nos Anciens, et les noms de Côm Vông et de Hông Hac ne garderont plus leur signification et leur force évocatrice que pour quelques rares privilégiés de notre capitale.

Dans la nuit avancée et fraîche de ce printemps du Sud, essayons d'écarter les questions de mode pour ne considérer que la Beauté. Force nous est de reconnaître alors que ces printemps du passé conservent une densité esthétique bien particulière. Aucun déni brutal ne doit ni ne peut tenter de l'étouffer. Tout comme ces modes passagères qui tentent de se recouvrir tour à tour en couche épaisse n'arrivent pas à masquer sous leur fugacité la pureté des formes originelles.

La photographie est l'un des domaines de l'Art qui sont les plus proches du développement de la Science et de la Mécanique. Nos artistes ont pu en exploiter les progrès pour porter en images les couleurs spécifiques de notre pays. Et dans les compétitions internationales des centaines voire des milliers de leurs oeuvres ont gagné l'admiration et l'estime de l'opinion mondiale, réponse éloquente et récompense morale

inestimable pour tous ceux d'entre nous qui se sont tournés vers le trésor de notre terroir.

Ces dernières années, un certain nombre de nos artistes ont voulu suivre la tendance générale actuelle et se sont mis à la recherche des lignes et des formes en vogue dans les pays lointains. Ils se sont aventurés courageusement à capter les images audacieuses de lignes architecturales nouvelles, de corps dénudés, ou encore à créer des formes insolites en exploitant les techniques modernes de la chambre noire. Cette ambition de conquérir une place pour le Viet Nam et de réaliser des percées dans ces domaines est fort louable. Cependant, l'expérience a montré que, si le monde a apprécié leurs efforts et les a encouragés dans leurs tentatives d'adaptation, leurs oeuvres ne peuvent encore se classer parmi celles qui sont véritablement originales. A travers les plus purs chefs-d'oeuvre se découvrent non seulement la beauté, la saveur d'un tableau ou d'une scène, mais aussi ce que l'artiste y a mis en plus, spontanément sinon obligatoirement : l'âme de ce terroir dont il est issu avec ses Particularités locales, ses Couleurs nationales.

En définitive, les juges internationaux ont leurs subtilités et leurs raisons. Malgré tous nos efforts, en effet, nos lignes architecturales ou corporelles ne pourront jamais surpasser celles, futuristes, de ces immenses gratte-ciel et tours d'acier, ni les courbes, parfaites, de modèles dotées d'une beauté sculpturale innée. Par ailleurs, les techniques avancées mises à la disposition des artistes occidentaux ne feront que souligner nos propres faiblesses si nous ne voulons parier que sur les formes.

Face à ces réalités, le rappel du vieux dicton "Revenons nous baigner dans notre étang" - de prime abord bien anachronique - peut être l'occasion d'une application judicieuse et vivante, à être nous-mêmes et à faire de l'expression de nos traditions les plus nobles l'atout majeur de nos créations. Alors, notre position ne serait pas si différente de celle des artistes japonais. Ces derniers n'ont-ils pas conquis une grande audience internationale grâce à des films révélant l'essence même de leurs traditions avec des atours et un cadre purement japonais ?

Les oeuvres photographiques présentées par le Viet Nam, en cinq ou six ans à peine, ont cependant rapporté déjà plus de trois cents médailles et citations. Ce me semble une solide raison de croire dans nos créations nourries du folklore national.

Toutefois, la question fondamentale reste celle de la sensibilité et de l'intelligence de l'artiste.

Le secret de sa réussite réside dans la pureté de son inspiration créatrice. Chaque fois qu'il dirige son objectif vers quelque sujet, il devra être dégagé de toute attache étrangère, libre de toute théorie, de tout mode de pensée et d'expression transmis par des écoles et des auteurs bien éloignés de notre âme de Vietnamiens.

Pour préserver sa spécificité, il devra mettre tout son coeur et non se contenter d'enregistrer les seules apparences. Ses oeuvres seront alors dynamiques tout en semblant statiques ou, au contraire, statiques sous des dehors dynamiques, faites de cette ambivalence tout orientale, toute vietnamienne.

Il devra s'engager dans une délicate dialectique : utiliser les techniques visuelles les plus modernes pour capter la plus infime de ces vibrations intérieures qui ne demandent qu'à s'extérioriser, feu couvant sous la cendre, comme l'on revit des scènes de théâtre ancien, vieilles de plusieurs décennies déjà, rien qu'au son d'un tambour de scène.

Il devra ... sentir ses paupières s'appesantir lorsque soudain s'élève le chant d'une berceuse ..., Se faire léger comme nuages flottant dans le ciel lorsque le chant d'une flûte de cerf-volant monte dans l'air du soir ...,

Sentir, jusqu'à en frissonner, la fraîcheur d'un sentier de campagne - où il se serait faufile, l'appareil sur l'épaule, à l'ombre des lisières de bambous joignant amoureusement leur cime - devant la démarche posée et légère d'un enfant partant promener son jeune frère, le tenant dans ses bras ...,

Entendre le léger crissement de l'aiguille transperçant le tissu, à la vue d'une maman cousant dans la nuit avancée tout en veillant sur ses enfants endormis ...,

Ou encore savoir se détourner des embrassades passionnées d'un couple d'amoureux, mais se presser de retourner son objectif pour capter l'oeillade cajoleuse d'une jeune fille sous les gracieux arceaux d'un chapeau cône encadrant tout un poème.

S'il en est ainsi, son cœur et son objectif sauront toujours retrouver, sous la couche multiple des modes éphémères, ces particularités locales et ces couleurs nationales qui feront de ses oeuvres des créations authentiquement vietnamiennes.

En guise de conclusion, à ces réflexions de Nouvel An, qu'il me soit permis d'emprunter à une revue d'art ces lignes d'un critique malais attaché à suivre l'évolution de l'art photographique vietnamien sur la scène internationale :

"Par leur style et leurs couleurs particulières, les oeuvres des artistes vietnamiens se reconnaissent au premier coup d'oeil et ne peuvent se confondre avec celles d'aucun autre pays"

*Par une nuit d'entre deux ans au
seuil d'un Printemps du Sud, 1963*



ETHNIC TOUCHES AND LOCAL COLORS

Probably since the day when the champagne-cork pop replaced the New Year firecrackers of old spring days some genuinely Vietnamese customs have begun to disappear.

The pink firecrackers as well as the lime-powdered bows and arrows which were supposed to chase evil spirits have been more or less outmoded by gaily colored confetti and paper streamers.

Let's go back to some of the old time scenes on New Year's Eve. Latecomers hurried along empty streets lined with tightly closed doors seeking for the warmth of reunion with families in their homes. Through a door left ajar, they might catch the familiar odor of firecrackers, the characteristic scent of burning incense and sandalwood, or the delicious odor of victuals offered to the ancestors.

These images are now hard to find in city life. Almost gone is the Cay-Neu (New Year pole) with clay bells clicking at every light spring breeze. Nowadays, even hurricanes cannot break the radio antennas which bring the noisy twist and swing music to the city audience.

On a sunny day close to New Year's when grandparents dry their old Tet (New Year) garments - cherished souvenirs from their youth - little children may stare at such old-fashioned pieces as velvet turbans, brocade robes, embroidered slippers, and royal shoes.

On the first day of the year those old people may be dressed up with outmoded clothes, but their nostalgia for a golden past may be no more than the lingering late sunlight on a pine hill. These customs and traditions will soon be replaced by some new "fashionable" way of life.

Let's consider the undeniable aesthetic value of our New Year customs. The fashion may change but these memories will remain forever in people's hearts. Fortunately, photography with its latest

benefits from modern technology has been successful in recording these bygone features. In fact, in international photography contests, many a photograph reflecting our culture has received a high award. That is one of the best incentives and most worthy rewards for the artist photographers who devote themselves to the exploration of our national treasure.

Recently, there is a trend toward adopting a new way and formula in picture-taking among Vietnamese photographers. They seem to be pioneers in bold expression conveyed by means of architectural lines, nudes, and darkroom techniques. But their will for betterment as well as their hope for having a place among international authorities may cause them to produce a more or less faithful imitation rather than an original creation. From our point of view, real masterpieces should, besides their artistic value, also reflect the culture of the photographer's native land.

The international judges are rather keen in their judgment. Therefore, in spite of our effort, we can never be successful in competing with foreign photographers in their exploitation of strong architectural lines of skyscrapers or perfect curves of professional models with their sculptural Greek beauty. Furthermore, we cannot equal foreign artists since they are provided with far better facilities. Thus, in any field of art "be ourselves" should be the guiding principle which will certainly lead us to success. Take an example from Japanese movies : the world audience has been deeply impressed by their films showing the beauty of traditional Japanese customs with pure local garments and environments.

Only in the past five to six years, Vietnamese photographs have won nearly 300 medals and prizes in international photography contests. That is one more reason for us to believe in the success of our creation based upon our folklore.

Above all, the main requirements in picture-taking are always the artist's sensitivity and intelligence. He should not be enslaved by borrowed views and foreign theories, nor blindly imitate the foreign thoughts and expressions which are quite far from the Vietnamese views. In order to be original, the Vietnamese photographers should conceive their pictures "from within" rather than merely recording the outside world. Their photos may look static, yet quite dynamic, and vice versa, having a unique quality which is very Oriental, very Vietnamese.

They have to achieve a very delicate synthesis. The most advanced techniques should help them in expressing every innermost subconscious feeling. For instance, an ancient drama stage may recall in their minds the sound of a tom-tom. Their ears may turn lazily to the echo of a lullaby, or they may be thrilled by the melancholy sound of a kite flute in the sunset breeze. They may feel

comfortably cool on a bamboo-shadowed path with a child carrying a younger lad in his arms. At the sight of a mother sewing while watching her children in their angelic slumber, they should hear even the sound of the needle piercing through the material. The photographers may avoid the sight of two lovers embracing each other, but they may quickly catch the girl's almond-shaped eyes flashing with love beneath her conic hat.

In so doing, our photographers may ignore fashionable trends and concentrate in exploring the Vietnamese cultural heritage and folklores. The following comment on Vietnamese photographs, found in a Malayan art critic's article, may be used as conclusion for this chapter : "The Vietnamese prize-winning photographs have their own originalities. They usually identify themselves at first sight".

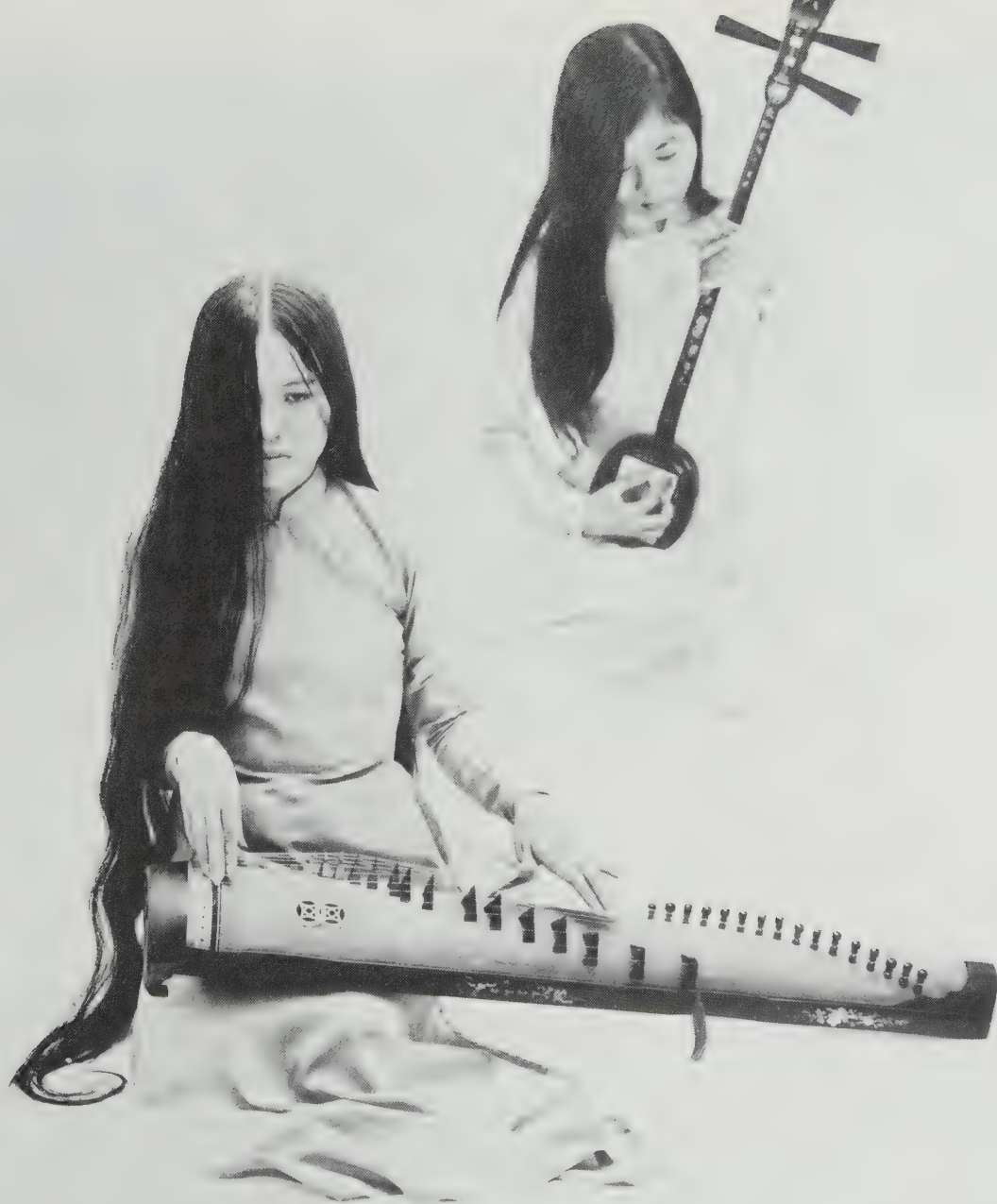




THÂN EM NHƯ TẮM LỤA ĐÀO
Pièce de soie rose, je suis...
(en quelles mains, je serai ?)
Tough Choice

ÂM BA ►
Résonances
Resonance





TỨ BÌNH BÁT ÂM

Huit instruments en quatre tableaux

The Vietnamese traditional musical instruments

1 - ĐÀN TRANH VÀ ĐÀN TAM

Cithare et luth à trois cordes

Cithare and three silk string lute





3 - ĐỘC HUYỀN NHỊ HỒ

Monocorde et vièle à deux cordes

Monochord Steel-string and Dual silk-string Violins



4 - PHÁCH VÀ ĐÀN NGUYỆT

Cliquettes et luth en forme de lune

Castanets and four-silk-string Vietnamese Guitar



LỬA BÌNH

La vendeuse de poterie
The buyer's choice







◀ KHẤN NGUYỄN
La prière
Praying

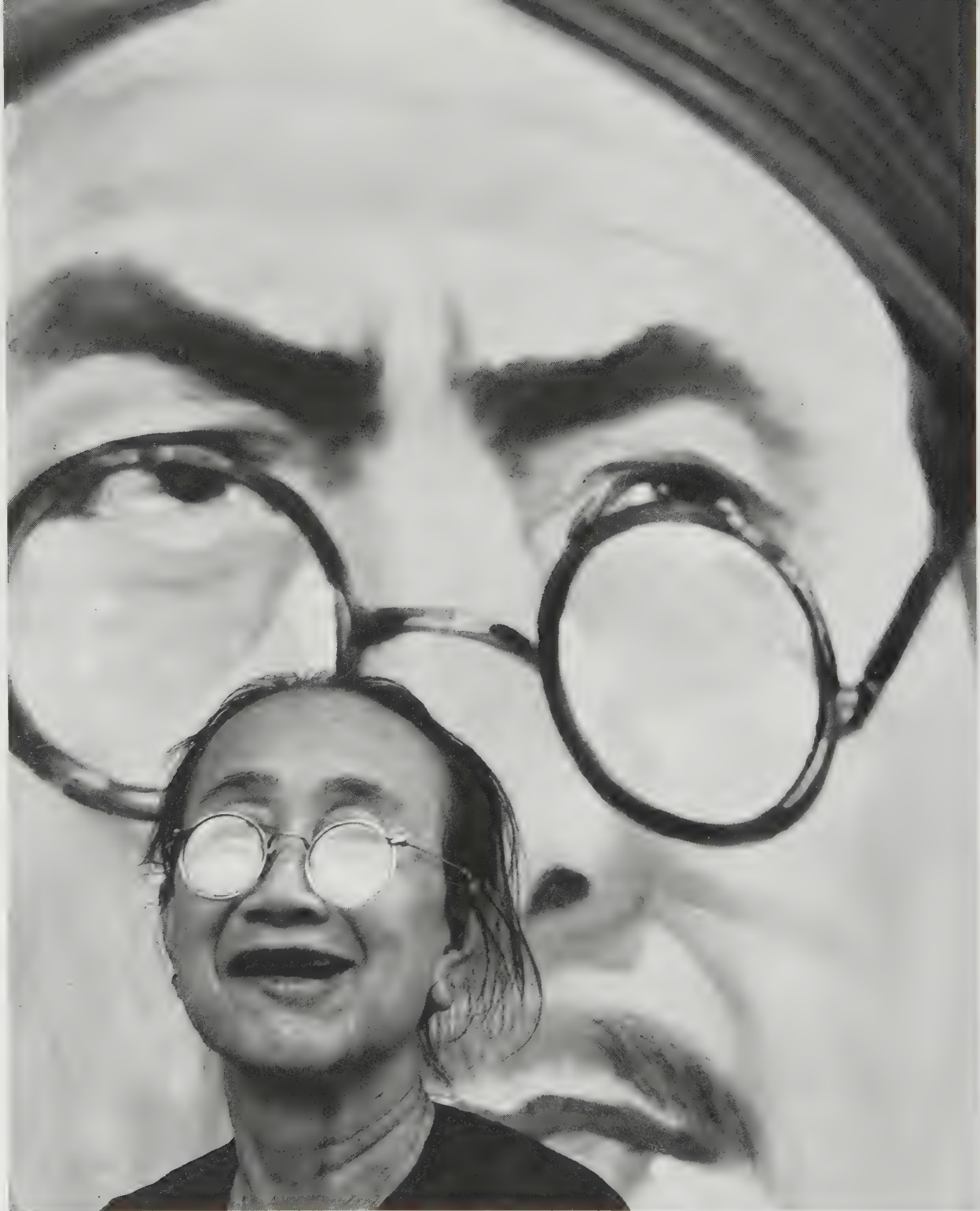
BÓNG HƯỚNG VÒNG
Ombre portée des spirales d'encens
Spiral incense shadow



ÔNG THẦY TƯỚNG
Le chiromancien
The palm reader

CHỢ NINH KIỂU (Cần Thơ) ►
Marché à ciel ouvert de Ninh-Kieu
Open Market of Ninh-Kieu





BÀ GIÀ TRẦU
Vieille dame chiquant du bétel
Betel-chewing character

ĐỘC HÀNH ►
Marche solitaire
Solitary walk





CHỖ CHUỐI (Tân Định, Sài Gòn)
Marché aux bananes
Banana market

VANG BÓNG XUÂN XƯA ►
Echo du passé
Echo of the past





GIÓ LIỄU XANH (London)
Vent à travers les saules
Harmony in green

QUÊ MÌNH QUÊ NGƯỜI

*“Dù ở đâu và cho tới bao giờ,
Việt Nam lúc nào cũng là
Quê Hương muôn thuở”.*

Tôi tưởng đã không may sinh làm một người nhiếp ảnh, hơn nữa trong nhiều thập niên lại chỉ lặn lội sinh hoạt và sáng tác trong một bối cảnh thuần túy Việt Nam. Cho nên khi cất bước rời khỏi đất nước thì tôi tự cho là đã chấm dứt cuộc đời sáng tạo và phục vụ Quê Cha Đất Tổ. Còn được chút nào chẳng là gậm nhấm ít dĩ vãng đã gửi gắm vào một ít âm bản cũ sinh tử mang theo khi ra đi.

Tôi nghĩ rằng bè bạn ở các bộ môn nghệ thuật khác, hầu hết ra đi tới nơi chắc rất thoải mái trong sự việc tiếp tục ca tụng và vinh tôn quê hương. Thí dụ : Người nhạc sĩ với những âm điệu quê hương nằm lòng muốn viết lên dòng nhạc nào mà chẳng được. Nhà văn với một cây viết và một tập giấy không cần tốt lắm cũng có thể viết lên bao nhiêu trang tình tự quê hương. Kể cả họa sĩ cũng có thể nhớ lại để tạo hình lên khung vải. Còn bộ môn nhiếp ảnh của tôi thì thật là phức tạp, tạm gạt qua một bên những lệ thuộc máy móc, hóa chất, chỉ cần nói tới phần hình ảnh của thực thể cần phải có trước ống kính thì âm bản mới có tiềm ảnh và sau đó mới thành tấm hình được. Từ trước tới nay tấm lòng và ống kính của tôi chỉ có Việt Nam. Mà nay thì ...

Nỗi ưu tư ấy lúc nào cũng ám ảnh tôi thành một ray rứt. Nó theo tôi tới giữa Biển Đông, lạc loài cùng tôi vào đất Anh, tiếp tục dầy vò tôi ở một trại tạm cư cách Luân Đôn 300 dặm. May mà vào giữa mùa hè nên tôi có thể đeo theo nỗi phiền muộn lang thang ngoài cánh đồng lúa của quê hương người ta. Tha thẩn vào một con ngõ. Đứng trên đồi một sớm có sương ngó mung lung vào một bầy bò gặm

cỏ. Tôi đã ngồi xuống một bó gạ, lòng hoài hương nặng trĩu cho đến khi mặt trời lên cao

... Như một phép lạ, trước mắt tôi trong khung trời trong, trên mặt ruộng lúa bỗng có một bầy chim bay qua, thành hàng lối, thông thả, nhịp nhàng khoan thai y hệt như một đàn cò trắng từng bay ngang qua những cánh đồng “thăng cánh cò bay” ở quê mình. Giống ơi là giống ! Giống đến có thể chảy nước mắt. Và như là một nhãn quan khác hiển hiện đến với tôi ngay với những hình ảnh quá quen thuộc mà mấy hôm nay tôi vẫn tha thẩn đi qua mà chẳng thêm lưu ý đến. Tôi bỗng nhìn thấy :

“Cây đa đầu làng” trong hình ảnh một cây cổ thụ đứng sừng sững đầu đường vào trại ven cánh đồng.

“Đồi sương Đà Lạt” với bầy bò gặm cỏ, xa xa dưới kia là làng xóm có làn khói tỏa trên một mái rạ nào.

“No luống cày thơm” với bầy chim sáo mổ vàng chân chì nhảy nhót tìm sâu như hệt trên nương trong rẫy ở quê ta.

“Ao quê” với những con vịt trắng lội trong vũng nước gần đấy ...

Thì ra cảnh trí trời đất sinh ra có rất nhiều vẻ gần gũi tương cận dù Đông hay Tây. Và chỉ cần “biết cách nhìn thấy”. Chắc nó cũng tựa tựa như sự kiện những vòng sóng điện lẫn lộn trong không gian, mà những vẻ gần gũi tương cận kia vốn có một tần số riêng, muốn bắt được làn sóng ấy mình cần đáp đúng tần số của nó. Và trong vụ này thì cái tần số chìa khóa của mình chính là hình ảnh quê hương đầy ắp trong tiềm thức. Khi trong ta đã có sẵn quê hương thì cảnh trí ấy dù ở đâu, chợt thoáng qua thôi ta cũng có thể “nhảy cảm” mà bắt đứng. Rồi với vốn kinh nghiệm ta tìm ra công thức để cất gọn, chọn lọc lấy tinh chất mà đưa vào tác phẩm.

Sau này trong những bước giang hồ đây đó, trong những chuyến đi thăm hỏi đồng hương, gặp lại bạn bè, tôi cũng được nhiều dịp chụp ảnh thu hình. Có những thắng cảnh nổi tiếng, những kiến trúc tân kỳ, những tháp, cầu dài, cao kỷ lục. Lâu đài thành quách cổ kim mang tên lấy lòng. Thật là quá nhiều cảnh trí lạ mắt. Cũng cho mình thỏa được óc tò mò vì một số lớn những thứ ấy từ xưa cũng chỉ được biết qua sách vở và phim ảnh mà thôi ... Những thứ đó thật xứng đáng tiêu biểu cho cả một thời đại văn minh, nhiều khi đã làm mình kinh ngạc, thần phục óc sáng tạo táo bạo của con người vốn dĩ nhỏ nhoi trước vũ trụ. Tôi chụp cũng đã nhiều, nhưng thành thực mà nói là cũng dễ như mọi người khách du muốn có đầy đủ một sưu tập kỷ niệm mang chút nghệ thuật. Thế thôi. Chứ đứng trước mấy kỳ quan thắng cảnh vĩ đại đó quả thực lòng có chiều kính phục nhưng chẳng hề bắt gặp cái cảm giác xúc động hoặc say sưa triu mến như những phút giây sáng tạo trước dáng vẻ quê hương như hồi còn ở quê nhà.

Và nay ở quê người đất khách, tôi đã chỉ gặp lại cảm xúc sâu sa ấy mỗi khi khám phá ra một khung cảnh gần cận với hình ảnh quê hương. Đôi khi bấm máy còn bắt gặp một cảm giác thích thú hơn là khác. Có thể là những hình ảnh ấy đã thật hiếm quý ở đây mà ngày còn ở quê nhà chỉ vào loại tầm thường quen thuộc.

Thật vậy, cả một khu công viên bát ngát tráng lệ quy mô là Kew Garden ở Luân Đôn, bạt ngàn hoa thơm cỏ lạ trong mùa xuân năm đó đã chẳng làm tôi chuyển tâm bồi hồi bằng khi tìm ra một đám rừng tre mà trong đó có một chỗ gọi cho tôi "*Nhớ Dâu Tre Xưa*" khôn xiết kể.

Cũng tại một công viên lớn Âu Châu, mấy cành lá tre đơn sơ trong trái sáng xanh biếc như ngọc ấy đã che dùm, vượt thon lại khuôn mặt người mẫu áo xanh hôm ấy đã làm cho tôi cảm thông với bài "*Đáy thôn Vĩ Dạ*" của Hàn Mạc Tử hơn bao giờ hết :

... *Vườn ai biếc quá xanh như ngọc,
Lá trúc che ngang mặt chữ điền.
Gió theo lối gió, mây đường mây*

Ngày còn ở Việt Nam tôi vẫn có cái thú tạo ảnh phổ thơ. Cũng vui. Nhưng có lẽ chưa vui nào bằng cái bữa bỏ luôn buổi đi chụp một lâu đài nổi tiếng để cùng hai vợ chồng người bạn nghệ sĩ trẻ chốn vào khu rừng Vincent ở Ba Lê để cố chép lại bằng hình ảnh mấy câu trong thơ Nguyễn Nhược Pháp :

... *Em không dám đi mau,
Sợ chàng chê hấp tấp,
Sợ gian nan không giàu*

"Nàng" hôm ấy mặc áo lụa mỏng Hà Đông và "chàng" áo the khăn đóng trong cái chòm lạnh 2 độ C của Ba Lê vào đông !

Thành phố Ontario ở Gia Nã Đại đang hãnh diện vì ngọn tháp cao nhất thế giới. Tôi cũng đã phải ngửa mặt mấy lần chụp mấy kiểu kỷ niệm. Nhưng sau đó đã đốt vèo hết ngay cuộn phim tại một khu đất lở tầm thường ven Biển Hồ Toronto. Ở đó tôi đã chụp được "*Biển Vắn Đợi Chờ*" với người thiếu phụ trẻ áo bà ba khăn rằn, tay nải vắt vai đứng ngóng ra biển cùng đứa con nhỏ ngu ngơ giữa bối cảnh mấy gốc thông cằn. Ảnh đã mang tâm trạng hóa đá của những Hòn Vọng Phu ở Lạng Sơn, ở Thanh Hóa, hay là tất cả mọi vọng phu nào trên quê hương ta hiện tại.

Trong thế giới này, kể ra cũng có nhiều cái quán quân cái đệ nhất lắm. Thường đã đến thì cũng nên thăm cho biết, như nhịp cầu nổi dài nhất thế giới ở Louisiana. Buổi trưa hôm đó, tôi ngồi xe vượt cầu mà gật gù muốn ngủ vì khung cảnh tẻ nhạt : hai bên là nước mênh mông giữa là một con đường sáu hút. Nhưng chiều hôm đó tôi đã thật tỉnh táo và sáng khoái khi tạt vào nhà một bạn ngư dân Việt Nam bắt gặp được bụi chuối lớn ven hồ sau nhà. Con cháu gái nhỏ mới vượt biển lại còn giữ được một bộ bà ba ... Và khi ra về tôi đã có một âm bản thật đáng triu mến trong tuyển tập ảnh ca dao sau này ...

... Gió đưa bụi chuối sau nhà,
Anh đi để lại mẹ già con thơ ...

Lang thang đây đó, tôi đã có dịp thăm nhiều gia đình người Việt ta mà thoạt nhìn bề ngoài cứ tưởng như là mất gốc. Nhưng nếu được hòa vào nếp sống của họ thì rất cảm động vì họ đã còn giữ gìn được rất nhiều mỹ phong tục Việt Nam. Tác phẩm “*Kể chuyện cổ tích*” trong chương này có thể gần như là hình phóng sự của một gia đình quen biết mà ba thế hệ đang cùng sống chung hạnh phúc êm đềm dưới một mái nhà.

Từ ngày ống kính của tôi mở được vào thế giới “*Quê Mình Ở Quê Người*” tôi thấy lòng mình nhẹ nhõm, bệnh thiếu quê hương cũng đã thuyên giảm được phần nào.

Việc làm này của tôi hiện nay cũng đã mang lại được chút ít an ủi, là trong tất cả những cuộc triển lãm ở nước ngoài, ở Âu Châu hay Mỹ Châu, dù đấy là Luân Đôn, Ba Lê, Hoa Thịnh Đốn, Nữ Ước hay Gia Nã Đại ... thì những hình ảnh “*Quê Mình Ở Quê Người*” cũng đã gây được nhiều thích thú cho giới thưởng ngoạn. Có lẽ họ đã tìm thấy trong những tác phẩm tâm thường này của tôi một

vẻ đẹp mới của quê hương họ. Có lẽ những người xem khó tính này họ đã cảm thông, thấy được những cảnh trí ấy đã chỉ có thể được khai phá theo kinh nghiệm và bằng một khóm nhìn Việt Nam, và nhất là đã được đãi lọc qua cảm quan của một nghệ sĩ Việt Nam nặng tình cố quốc.

Từ đây ống kính biếc của tôi lại luôn được mở ra với lòng ích kỷ là thu hình cho vui nỗi hoài hương và với sự khiêm cung là gọi cho lớp người trẻ tha hương thấy được ít nhiều dáng vẻ quê cha đất tổ. Mong họ tập làm quen, tập tìm kiếm, phân tích một cách tự tin lấy cái vẻ đẹp quê mình ở quê người với một chút tự hào. Bằng những tác phẩm khiêm nhượng tôi ước ao được góp một phần nhỏ nào cho sự khai thông mở đường về với tình yêu tổ quốc của đám người tha hương ấy. Đồng thời cũng là một dịp giới thiệu với người ngoại quốc, với bạn địa phương một lối thưởng ngoạn qua khóm nhìn Việt Nam. Và tôi thiết nghĩ rằng đây cũng là một bốn phận đóng góp cho nghệ thuật và văn hóa nói chung vậy.

*Đầu Mùa thu thứ V
ở Quê Người*



IMAGES DU PAYS NATAL EN TERRE D'AUTRUI

*Où que je sois et à jamais,
Le Viet Nam sera ma Patrie bien aimée.*

J'ai cru avoir la malchance de naître photographe et d'avoir passé des décennies à pratiquer mon art dans un environnement exclusivement vietnamien. Le jour de l'exil devait marquer pour moi la fin de ma carrière créatrice au service de la Terre de mes Ancêtres. S'il en restait encore quelque chose pour nourrir ma création, ce ne serait que quelques miettes du passé, confiés à un petit nombre de négatifs emportés au péril de ma vie.

Dans mon esprit, en effet, mes amis exerçant dans d'autres domaines de l'art, n'auraient aucune peine, où qu'ils puissent se retrouver, à chanter et à glorifier à nouveau notre patrie. Ainsi, le compositeur ayant gravé les mélodies de la Terre natale au fond de son coeur, quel chant nouveau ne peut-il pas en tirer à présent ? L'écrivain ne disposant que d'une plume et d'un bloc de papier - fût-il de qualité médiocre - combien de pages ne peut-il remplir de son vieil amour du pays ? Il n'est pas jusqu'au peintre qui ne puisse mettre sa mémoire au service de ses toiles. Pour le photographe que je suis, combien plus complexe est la situation ! Ecartons ces considérations techniques sur les appareils et la chimie des couleurs ; mais où sont donc ces sujets destinés à impressionner mes négatifs pour me permettre d'en tirer des images ? Jusqu'à présent mon coeur et mon objectif n'ont connu rien d'autre que le Viet Nam. Et dorénavant ? ...

Cela devint une obsession lancinante. Elle me poursuivait en Mer de Chine, errait avec moi sur le sol de l'Angleterre et n'en finissait pas de me tourmenter dans un camp de transit à quelque quatre cent cinquante kilomètres de Londres. Fort heureusement, nous étions au coeur de l'été, et je pouvais traîner ce fardeau avec moi dans mes vagabondages à travers champs, sur cette terre d'autrui. Pour musarder à l'orée d'un chemin. Pour

m'arrêter en haut d'une colline, par une matinée brumeuse, à jeter un regard vide sur un troupeau en train de paître. Je me suis retrouvé au pied d'une meule de foin, le coeur lourd de nostalgie, jusqu'à ce que le soleil fut monté très haut au-dessus de l'horizon.

... Et ce fut le miracle. Devant moi, sur le fond de ciel limpide, une bande d'oiseaux, en formation bien ordonnée, survola posément les champs de blé, de leur battement d'ailes gracieusement rythmé. Exactement comme le survol des aigrettes au-dessus de l'étendue sans fin de nos rizières. Similitude frappante ! Jusqu'à vous faire monter des larmes aux yeux. Immédiatement, une nouvelle perception me découvrit ces images qui m'étaient devenues familières au cours de mes randonnées sans attirer toutefois mon attention. Et soudain je vis :

"Le Banian à l'Entrée du Village" dans cet arbre séculaire se dressant au bout du chemin qui mène au camp en longeant les champs,

"Les Collines de Da Lat dans la Brume" avec ce troupeau de vaches en pâture, se détachant sur le village lointain situé au creux de la vallée où des volutes de fumée s'échappaient de quelque chaumière,

"Rassasiés au Bord d'un Sillon" avec cette bande d'étourneaux au bec jaune et aux pattes gris plomb, sautillant à la recherche de leur nourriture exactement comme dans les champs et les prés de chez nous,

"L'Etang du Village" avec ces canards blancs barbotant dans l'eau toute proche.

Ainsi, les paysages que nous offre la nature, que ce soit à l'Ouest ou à l'Est, présentent bien des similitudes. Il suffit de "savoir regarder". C'est un peu comme ces ondes radio-électriques qui s'entrecroisent dans l'espace, apparemment semblables, mais possédant, en réalité, chacune sa fréquence propre : pour les capter il faut se mettre à la bonne fréquence. Ici, notre fréquence-clé, c'est ce fonds d'images de notre Terre Natale gravées dans notre subconscient.

Riches de ces souvenirs, nous saurons reconnaître en un clin d'oeil ces scènes et ces paysages où que nous soyons, pour les saisir sur le vif. Ce sera alors à notre expérience de trouver la formule adéquate pour opérer découpages et sélections nécessaires et en porter la quintessence dans nos oeuvres.

Plus tard, au cours de mes pérégrinations ici ou là, des visites rendues à mes compatriotes, des réunions avec mes amis, j'ai eu maintes occasions de prendre des photographies. De paysages célèbres, de constructions originales, des tours les plus hautes aux ponts les plus longs. De palais et de remparts antiques ou modernes aux noms illustres. Je m'émerveillais de tant de choses nouvelles et ma curiosité avait tout lieu d'être satisfaite, car je n'avais connu la plupart d'entre elles qu'à travers les livres, les films ou les photographies. Elles méritent d'être les symboles de notre civilisation, nous surprenant souvent et forçant notre admiration devant tant d'audace créatrice de la part de l'être humain, apparemment si petit face à l'univers. Je les ai souvent photographiées, mais, à vrai dire, je n'agissais surtout qu'en touriste, désireux de compléter ma collection de souvenirs, avec le souci de la valeur artistique en plus. Mais c'était tout. Ces merveilles m'inspiraient certes du respect ; cependant, à aucun moment, je n'ai retrouvé ce bouleversement, cette ivresse ou cet attachement tant de fois ressentis dans mes moments de créativité devant des silhouettes et des paysages de chez nous.

A présent, sur les terres d'autrui, seules les découvertes des paysages proches de ceux de mon pays m'ont procuré ces émotions profondes. Parfois, il me semblait même, en appuyant sur le déclencheur, éprouver une griserie plus grande encore qu'auparavant. Peut-être était-ce le sentiment que ces images retrouvées étaient devenues plus rares et précieuses, alors qu'elles avaient été si communes et familières.

Ainsi, un de ces derniers printemps, dans l'immense et magnifique parc de Kew Gardens à Londres, la splendeur des milliers de fleurs parfumées et de plantes exotiques ne m'avait pas remué autant que la découverte d'un bosquet de

bambous réveillant en moi, avec une étrange acuité, la "Nostalgie de la Haie de Bambous de Jadis".

Dans un autre grand parc, quelques tiges de bambou, se détachant avec leurs feuilles sur le fond de ciel limpide comme le jade, dissimulaient en partie, tout en en soulignant le pur ovale, le visage d'une jeune modèle en bleu. Et me revint à l'esprit ce poème de Han Mac Tu, "Ici, le Hameau de Vy Da" :

*... Vert comme le jade était son jardin,
Quelques feuilles de bambou barraient son visage;
D'un côté s'en allait le vent, de l'autre les nuages ...*

Au Viet Nam, je prenais plaisir à mettre en photos les poèmes les plus renommés. C'était bien agréable. Mais jamais je n'avais été aussi excité qu'en ce jour où je renonçai à photographier un château célèbre pour me retrouver avec un couple de jeunes artistes amis afin de chercher à illustrer ces quelques vers de Nguyen Nhuoc Phap :

*... Je n'osais me hâter,
De peur d'attirer ses reproches :
Femme pressée, dure existence mènera,
Jamais riche ne sera ...*

"Elle" portait ce jour-là une tunique en soie légère de Hà Đông, et "lui" un turban et une tunique de soie noire, bravant une température de 2°C au-dessus de zéro en ce début d'hiver parisien.

La ville de Toronto, au Canada, est fière de sa tour, la plus haute du monde. J'ai dû pointer comme tout le monde mon appareil vers le ciel pour en prendre quelques vues en souvenir. Mais, peu après, j'ai "grillé" le reste de la pellicule sur un terrain vague, au bord du lac Ontario. Là, j'ai pu réaliser "L'Attente Fidèle de la Mer" quand j'aperçus, devant quelques pins nouveaux et chétifs, une jeune femme : en "ao ba ba", costume court de travail traditionnel, un foulard à carreaux sur la tête, une sacoche passée sur l'épaule, elle scrutait le grand large tout en retenant son jeune enfant remuant. Cette oeuvre s'est ainsi chargée

du désarroi de ces jeunes femmes de la légende, condamnées à une attente interminable jusqu'à se figer en pierre, à Lang Son, à Thanh Hoa, mais aussi de toutes les femmes qui, à l'heure actuelle, dans notre pays attendent, qui un fils, qui un mari.

Il existe de par le monde bien des choses uniques en leur genre. Si nous sommes dans leur région, elles méritent certainement un détour, tel ce pont flottant de Louisiane, le plus long du monde. C'était un début d'après-midi, et on me le fit traverser en voiture. Bientôt j'eus grand-peine à secouer ma somnolence tant le paysage était désolant de monotonie : des deux côtés, l'immensité plate de l'eau, au milieu une route interminable. Par contre, ce même après-midi, je me suis senti ensuite parfaitement frais et dispos lorsque je rendis visite à des amis pêcheurs vietnamiens : il y avait un fourré de bananiers derrière leur demeure et la jeune fille de mes hôtes, dans sa fuite récente du Viet Nam, a pu garder le costume traditionnel des gens de la campagne ... A mon départ, je pus emporter ainsi l'un de ces précieux négatifs que je destinais à mon album d'illustrations de chansons populaires :

*.. Derrière notre maison, le vent berce les
feuilles des bananiers,*

*Depuis votre départ, me voici avec notre
vieille mère et notre enfant en bas âge ...*

Dans mes errances, j'ai eu l'occasion de rendre visite à des familles apparemment déracinées. En réalité, si nous avons la chance de partager leur vie quotidienne, nous serons émus de voir combien elles sont restées attachées à nos plus belles traditions. Mon oeuvre "Légende Racontée aux Enfants" pourrait presque figurer dans un reportage sur une famille de ma connaissance, où trois générations se partagent le

bonheur paisible d'une vie commune sous le même toit.

Depuis que mon objectif s'est ouvert sur le monde pour y découvrir les "images du pays natal en terres d'autrui", je me suis senti le coeur plus léger et le mal du pays s'est quelque peu calmé.

Ce travail m'a rapporté aussi un certain réconfort, car dans toutes mes expositions dans les pays d'Europe et d'Amérique, que ce soit à Londres, à Paris, à Washington ou au Canada, ces images ont reçu un accueil chaleureux des visiteurs. Peut-être ont-ils découvert dans mes oeuvres modestes une vision nouvelle des beautés de leur pays ? Peut-être ce public exigeant a-t-il senti que telle scène, tel paysage n'avaient pu être saisis que grâce à un fond d'expérience, à un regard tout vietnamiens, filtrés et sélectionnés qu'ils sont par les sens d'un artiste au coeur encore lourd de la nostalgie de son pays.

Depuis lors, j'ai souvent manié mon objectif avec le désir égoïste d'apaiser cette nostalgie, mais aussi avec l'humble souhait de faire découvrir à nos jeunes exilés quelques-unes des merveilleuses facettes du pays de nos Ancêtres. Puissent-ils se familiariser avec elles, les rechercher et les analyser avec confiance pour être en mesure de les identifier un jour avec quelque fierté au gré de leurs pas sur des terres étrangères. Puissent mes humbles créations contribuer quelque peu à leur frayer le chemin vers l'Amour de la Patrie. A nos amis étrangers, aux populations locales, ces oeuvres offriront en même temps une vision vietnamienne de la nature et du monde. Car il est aussi de notre devoir d'apporter notre part à la culture et à l'art de notre temps.

*Début de l'automne
de ma cinquième année
en Terre d'autrui.*



MY COUNTRY AND THE WORLD

I had thought it was my sad luck to have become a photographer, one that for many decades has only been living and doing creative work in a purely Vietnamese environment. That is why when I left Vietnam I thought that was also the end of my creative life in the service of my homeland. The most that I could expect to do was to cling on to portions of the past which have been confined in a few negatives which I have brought along at the cost of my life.

I had thought that my friends in other fields of artistic endeavor would have had no trouble wherever they went to continue singing about and glorifying the fatherland. For instance, the musical composer would feel totally at ease when he tries to recall melodies of Vietnam. A writer would need only a pen and a paper pad, even one not too fancy, to be able to write page after page of lyrical expression glorifying his homeland. Even an artist could remember scenes and sights from the past to create on a canvas. But photography ? It is so very complex a medium. Leaving aside all such considerations as our dependence on chemicals and machinery, the very need for real scenes and sights to imprint latent images on film is something almost unsolvable. Yet my whole heart and mind and lens had known nothing but Vietnam. What could I do now ?

This became an obsession with me, an overwhelming concern. It followed me to the South China Sea, got lost with me on the many byways of England, and kept gnawing me in a refugee camp some 300 miles from London. It was fortunate that it was during the summer, which allowed me to drag along my burden in my wandering in the fields of England. I found myself on a pathway cutting through rows of trees, or standing on a knoll one misty morning looking down at a grazing herd of cows. And I have found myself sitting against a haystack with memories of Vietnam

that weighed down until the sun rose high above the horizon.

Miraculously a V-shaped flight of birds materialized in front of my very eyes, flying through the crystal clear sky and above the fields. They flew in formation, in leisurely fashion and with such a deliberate rhythm that it looked exactly like a flight of herons, one of these many white heron flights that used to fly over the so-called "straight herons flight span fields" ("thang canh co bay"). O, how evocative they were ! In fact, they were so reminiscent of home that I could find tears in my eyes. Suddenly, a totally new viewpoint occurred to me that applied to even familiar, all too familiar, things that I had wandered past for several days without noticing. I suddenly saw, among other things :

- "*A Banyan tree at the Village Gate*" in the shape of a centennial tree that stood in imposing fashion right on the way going into the refugee camp, by the side of the road, in the middle of a field.

- "*Dalat in the Mist*" with cows grazing and in the distance, way down at the foothill, thatch huts with their wisps of smoke.

- "*Satiated on the Flagrant Field*" with the yellow-billed and black-footed magpies sauntering across the field looking for worms, exactly as they are found in Vietnam.

- "*A Village Pond*" with white-feathered ducks wading nearby...

I realized that in the natural environment that surrounds us there is much that is similar whether one is in the West or in the East. All it takes was "how to look at the thing" . It must be a kind of vibration in space; normally it is all a jumble of different wavelengths but it takes someone with the right frequency to catch the right wa-

velengths. And in the universe the key frequency in our mind is precisely the right combination of images from the homeland that fill our subconscious. When the homeland is written all over us, then no matter where one stands one can catch at once the feeling of home, even in a most transient of moments. Then it is our experience which gives us the formula for cropping the image, for selecting the essence that needs to go into the picture.

In recent years, in my wanderings here and there, in my visits to Vietnamese communities and friends all over the U.S., I have had many occasions to take pictures. I have run into famous sites, seen unusual architecture, towers and bridges famed for their record height and length, palaces and fortresses, old and new, whose names sound like legends. In other words there is no end to their extraordinary features. All they succeeded in evoking in me was to satisfy my curiosity since I have heard of them or seen them in publications and movies in the past. They are all representative of whole epochs of civilization and they are apt at times to fill us with wonder and admiration for the creativeness of man who in normal circumstances seems so small in the face of the universe. I have taken many pictures of such wonders but in truth, it was merely to do what other tourists have done, which was to fill my collection of souvenir pictures even if they are done with a little more art. That was all. I have to admit, however, that standing in front of such wonderful sights, though my mind was inclined towards admiration, for some reason I could not find myself moved or drawn to them as during the best moments of creativity which I had had while still working in Vietnam.

I may be thought parochial but I have not felt such deep emotion since coming out of Vietnam except when I find scenes and sights that are reminiscent of my homeland. Sometimes as I click my camera I even feel a shudder of excitement that was not there before. It may be that the images that I have managed to capture have become so much more difficult to find here abroad whereas they could be the most common and familiar sight

back in Vietnam.

Indeed, a whole park as immense and well-kept as Kew Gardens in London, which was filled with a thousand different varieties of fragrant flowers and unusual plants during the spring I spent there, could not make me feel the excitement that overwhelmed me when I found therein a small bamboo grove which recalled an "old bamboo hedge" to an unspeakable degree.

Also at another large park in Europe, a few bamboo twigs that shone in the pearl-like brilliance of that afternoon have helped to frame, to round out the face of the blue áo dài -d model I had that day. Immediately the scene made me feel the appropriateness of Han Mac Tu's descriptions in "Dây thôn Vi Da" ("Here's Vi Da, my hamlet") :

*Whose garden so green as to shine like pearl
The winds go with the winds, the clouds follow
the clouds ...*

While in Vietnam I used to have great fun in creating photographs to illustrate poems. It was a fascinating challenge. But at no time did I have as much fun as the time when we abandoned the project of going to and photographing a famous palace to go and flee with a young couple of artist friends into the Bois de Vincennes in Paris and seek to put on film a few verses by Nguyen Nhuoc Phap :

*I did not dare go fast,
Fearing he would think me impatient
Sign of hardship and poverty later in life ...*

She was wearing a thin Ha Dong silk áo dài and he, a black tunic and turban in the 35°F of early winter in Paris.

Toronto, Canada, prides itself on its having the tallest tower in the world. And so I also had to turn up my camera to get a few souvenir shots. But right after that, I had to use up the roll of film on a most common-looking erosion-eaten part of the Lake Ontario. It was here that I took "The Sea Still Waits", which shows a young Vietnamese woman in bà ba and checkered headdress,

having a tied up bundle slung across her shoulder and waiting with her innocent looking child against the background of some stunted sand pines. The picture has come to symbolize the will to wait of the Stone Woman With Child found in Lang Son, Thanh Hoa, or any other woman with child waiting for her husband to come back from reeducation camp or exile in Vietnam today.

In our world there are many things reputed to hold the world record in this or that respect. And once you get a chance to go and see these things, who would refuse to take that chance ? Such was the case with the Pontchartrain Bridge in New Orleans, Louisiana, in my case. It was early afternoon when I was driven across it. I felt sleepy after a while for it was quite monotonous : nothing but water on the two sides and an interminable highway cutting through it all. That same afternoon, however, I felt thoroughly awake and wonderful as we visited a Vietnamese fisherman in his home and found a big clump of banana trees by the side of the lake behind his house. A daughter of his, a recent "boat person", still had a *bà ba* suit with her. By the time I left I had quite a few negatives for a lovely picture that will appear later in the "folksong illustration" collection :

The breeze sways the banana-trees behind our home :

On your wanderings you leave behind an old mother and your young ones...

In my wanderings I have had occasions to visit many Vietnamese families that outwardly seem to have lost all signs of tradition. But when one mingles with them, one is very touched by the fact that they have kept many beautiful customs from the old country. The picture "Telling Old Stories" in the present chapter can be seen as a photo-journalist's work of a familiar home where three

generations are sharing a harmonious life together under one roof.

Ever since the lens of my camera has been focused on "Images of my Homeland from Abroad" I have found myself at ease and my homesickness has seen some very definite improvement.

In doing this I have found some consolation since in all my exhibitions abroad, in Europe as in America, whether it is London, New York, Paris, Washington, or Canada, my "*Images of my Homeland from Abroad*" have found a ready response in many viewers. They have, in fact, found in these works of mine new ways of looking at their own homeland, new aspects of it. It may be that even these difficult viewers have found communion with these photos, that they have instinctively felt that the photos' subjects could only be seen in this way with a Vietnamese eye, especially through the eyes of a Vietnamese artist still burdened with homesickness.

Ever since then my lenses have constantly been opened and closed with the selfish idea of taking pictures first of all to relieve my feeling of homesickness and then with the small ambition of reliving for our uprooted youth abroad some scenes and sights and smells from home, from Vietnam. Let us wish that they will get used to, will seek, and analyze in a confident manner what can be seen as aspects of Vietnam abroad, and that they do it all with some pride. With my modest images I wish to contribute in a small way to opening up a whole vista for our youth abroad to see their way to loving Vietnam. At the same time these images will provide an opportunity to our foreign friends and to the local populations our way of looking at things "with a Vietnamese eye". This, I believe strongly, is also an artist's duty to contribute to world art and culture.





BIỂN VẮN ĐỢI CHỜ
(Toronto, Canada)
L'attente fidèle de la mer
The Ocean's awaiting

GIÓ ĐƯA BỤI CHUỐI SAU HÈ ►
(Louisiana)
Derrière chez nous, le vent berce
les feuilles de bananiers
Farewell Reminiscence





LẠCH CHẢY QUA NHẢ
Au fil de l'eau
Waterside scene

VÍ DẤU CẦU VÁN ĐÓNG ĐÀN
A pas hésitant sur le petit p
Hesitant step over the bridg





NHỎ DẬU TRE XỨA (Kew Garden, London)
Nostalgie de la haie de bambous de jadis
Nostalgia of the Native Bamboo

VÀNG LIỄU CALI ▶
Les saules dorées de Californie
Golden willows of California







◀ **NẮNG LỘT SÂN TRƯỜNG**
Rayon de soleil dans la cour de l'école
Sunshine on the garden

EM KHÔNG DÁM ĐI MAU (Paris)
Je n'osais hâter le pas...
Mincing Gait



Y PHỤC CỔ TRUYỀN

Costume traditionnel du Nord Vietnam
Traditional costume of North Viet Nam

NGHE CHUYỆN CỔ TÍCH (California) ►

Légende racontée aux enfants
Avid folklore listeners







◀ MỪNG TUỔI ĐẦU NĂM
Voeux de longévité du Nouvel An
New Year longevity wish

CÙNG MỘT HƯỚNG VỀ (London)
Vers un même idéal
Toward a common goal

MỤC - LỤC

TABLE DES MATIÈRES

TABLE OF CONTENTS

I. DẤU XỬA TÍCH CŨ	17
<i>Vestiges du passé</i>	
Vestiges of the past	
II. BIỂN RỘNG QUÊ CHA	37
<i>L'océan au pays de nos pères</i>	
Seas of my fatherland	
III. NÚI ĐÔI ĐẤT MẸ	57
<i>Montagnes et collines de la mère patrie</i>	
Tormented motherland	
IV. HƯƠNG QUÊ	73
<i>Senteurs de nos campagnes</i>	
Country flavors	
V. CAO NGUYÊN MIỀN NAM	97
THÔNG XANH SUỐI BẠC	
<i>Hauts plateaux du Sud</i>	
<i>Vertes pinèdes et sources d'argent</i>	
Highlands of the South	
Evergreens of sparkling streams	
VI. VÓC DÁNG NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM	119
<i>Silhouettes féminines</i>	
The beauty of Vietnamese womanhood	
VII. HÌNH BÓNG CON THUYỀN VIỆT NAM	133
<i>Barques et sampans</i>	
Sampan silhouettes	
VIII. NÉT ĐỊA PHƯƠNG MÀU DÂN TỘC	155
<i>Particularités locales et couleurs nationales</i>	
Ethnic touches and local colors	
IX. QUÊ MÌNH QUÊ NGƯỜI	179
<i>Images du pays natal en Terre d'autrui</i>	
My country and the world	

HINH-ANH / PHOTOGRAPHIES / PHOTOGRAPHS

I. DÂU XỬA TÍCH CŨ

Vestiges du passé
Vestiges of the past

CHÙA MỘT CỘT (HÀ NỘI)
La Pagode au Pilier Unique
The Single-pillared pagoda

MỘ TỔ HÙNG VƯƠNG (Vinh Phúc Yên)
Le Mausolée des rois Hung
Mausoleum of the Hung Kings

THÁP RÙA TRONG SƯƠNG (HÀ NỘI)
La Tour de la Tortue dans la brume
The Tower of the Tortoise in the morning mist

VĂN MIẾU (HÀ NỘI)
Temple de la littérature
The Temple of literature

TƯỢNG PHẬT TRONG LÒNG NÚI NON NƯỚC
(Đà Nẵng)
Statue de Bouddha dans la grotte de NON NUOC
Solitary Workship (NON NUOC) Grotto Temple

HOÀNG THÀNH (HUẾ)
Le Palais Impérial
Imperial Palace

LĂNG TỰ ĐỨC (HUẾ)
Le Tombeau de l'Empereur TU DUC
Imperial Tomb of King TU DUC

LĂNG KHẢI ĐỊNH (HUẾ)
Le Tombeau de l'Empereur KHAI DINH
Imperial Tomb of King KHAI DINH

THÁP CHÀM (Miền Trung Việt Nam)
Tours CHAM (Centre Vietnam)
CHAM Towers (Central Viet nam)

HỒN PHỤ TỬ (Hà Tiên)
Rocher "Père et Fils"
"Father and Son" Rock

SÀI GÒN NĂM XƯA
Saigon de jadis
Saigon, the Old Glory Capital

II. BIỂN RỘNG QUÊ CHA

L'Océan au pays de nos Pères
Seas of my fatherland

BÌNH MINH (PHƯỚC HẢI)
Pêcheurs au point du jour
Fishermen at Dawn

ÔNG GIÀ BIỂN
Le vieux compagnon de la mer
The Old Man and the Sea

ĐÁ NHỒN NHỞ VUI (Cà Ná Miền Trung)
"Roches enjouées" (CA NA, Centre Vietnam)
"Frolicking Rocks" (CA NA, Central Viet nam)

BIỂN BẠC (PHÁ TAM GIANG)
Océan d'argent (Centre Vietnam)
Ocean of Silver (Central Viet nam)

VỮNG TAY CHÈO
Prise toujours ferme sur la rame
The Firm Grip

MỒ HÔI BIỂN MẶN
Le sel de l'effort
Salt and Sweat

NGƯỜI CHÀI TRONG LƯỚI (HÀ TIÊN)
Le pêcheur et son filet
Man and His Net

RẠT RÀO
Murmure des vagues
Murmuring Waves

BUỔI CÂU CHIỀU (Phú Quốc)
La pêche au crépuscule
Evening-time Fishing

XÓM CHÀI NGHỈ LƯỚI (Miền Trung Việt Nam)
Repos au village de pêcheurs
Fishing village in Respite

VÁ LƯỚI CHỖ CHỖNG
Attente du mari, réparation du filet
Mending the Fishnet

PHẤN ĐẤU (Phước Hải)

La lutte

Man vs. Nature

NGÓNG RA BIỂN RỘNG (Phan Thiết)

L'attente face au Grand Large

The Long Wait at Sea

TRÊN BẾN DƯỚI THUYỀN (Phan Thiết)

Sampan et débarcadère

Fishermen's Bustling Wharf

III. NÚI ĐÔI ĐẤT MẸ

Montagnes et collines de la Mère Patrie

Tormented motherland

NGŨ HÀNH SƠN (Đà Nẵng)

Les "Cinq Montagnes" (Centre Vietnam)

The "Five Mountains" (Central Viet nam)

NHỬ CÁNH CHIM BAY (Phan Rang)

Comme un envol d'oiseau (Centre Vietnam)

Sand Dune journey (Central Viet nam)

VẾT TÍCH HOANG SỞ

(Núi lửa củ ở quần đảo Ly Sơn)

Vestige volcanique (Archipel de Ly-Son,

Centre Vietnam)

Extinct volcano (Ly-Son Archipelago, Central Viet nam)

MỜ BÓNG HOÀNH SƠN

(Quảng Bình Miền Trung Việt Nam)

La Chaîne transversale dans la brume,

(Centre Vietnam)

Misty Mountains (Hoanh-Son Range, Central Viet nam)

SÓNG CÁT (Vân cát trên đồi Phan Thiết, miền Trung Việt Nam)

Ondes de sable (Phan Thiết, Centre Vietnam)

Sandy Arabesque (Phan Thiết, Central Viet nam)

NỖN NÀ (Đồi cát Mũi Né, Miền Trung Việt Nam)

Volupté (Dunes de sable de MUI NE, Centre Vietnam)

Voluptuous (Sand dunes of MUI NE, Central Viet nam)

NHÌN VỀ LANG BIANG (Cao Nguyên Tuyên Đức)

Les Pics du plateau Lang-Biang (Centre Vietnam)

Lang-Biang Peaks (Central Viet nam)

IV. HUỞNG QUÊ

Senteurs de nos campagnes

Country Flavor

NGỘP BÓNG TRE (Gia Định, Miền Nam Việt Nam)

A l'ombre des bambous

Bamboo-shaded Path

ĐỒNG RUỘNG QUÊ TA (Miền Trung Việt Nam)

Rizières de notre pays (Centre Vietnam)

Ricefields of Our Homeland (Central Viet nam)

NGƯỜI TA ĐÌ CẤY

Les repiqueuses

Transplanting rice seedlings

NƯỚC BẠC

Flots d'argent

Silvery Water

BÀ CHÁU

La grand-mère et l'enfant

Grandma and Child

NGÓNG MẸ VỀ CHỢ (Bà Điểm)

En attendant Maman

Waiting for Mom

LẠCH NƯỚC BÊN NHÀ (Miền Tây)

L'arroyo près de la maison

Reflection

MẬT ĐẬM MIỀN TRUNG (Mía ở Phan Rang)

Champ de cannes à sucre

Sugarcane Field

QUÁN GIỮA VƯỜN (Lái Thiêu)

Etalage en plein verger

Tropical Fruit Stand

EM TẬP ĐỌC

La lecture

The lesson goes on...

NHÀ EM CÓ MỘT GIÀN DỪA

Devant chez moi, il y a une tonnelle

Rustic Porch

VỀ CHUỒNG

Retour a l'étable

Back to the Stable

CHẤT NGỌT

Grappes sucrées
Sweetness

VỊ CHUA

Saveur acidulée
Tangy Fruits

CHIẾC CẦU AO

La petite jetée sur l'étang
On the Pond Deck

VÓ NGỰA ĐƯỜNG QUÊ (Gia Định)

Cabriolet sur le chemin de campagne
Country road Buggy

MÙA GẶT

Le temps de la moisson
Harvest time

LẠC BẦY

L'égarée
Astray from the Flock

SONG ĐÔI

Ensemble
The couple

SAU LỮY TRE THỪA

Derrière la lisière de Bambous clairsemés
Behind the Sparse Bamboo Grove

V. CAO-NGUYỄN MIỀN NAM THÔNG XANH SUỐI BẠC

Hauts plateaux du Sud, vertes pinèdes
et sources d'argent
*Highlands of South Viet nam, evergreens
and sparkling streams*

SƯƠNG KHÓI CAO NGUYỄN

Hauts Plateaux embrumés
Misty highlands

ĐÀ LẠT THÀNH PHỐ MIỀN CAO

Dalat, la cité des collines
Dalat, the Hilly City

NẮNG VÀO THUNG Lũng (Đà Lạt)

Soleil dans la Vallée
Sun-filled Valley

HỒ THAN THỎ (Đà Lạt)

Le Lac des Soupirs
The "Lake of Sorrows"

LẶNG LẼ (Hồ Nước Suối Vàng Đà Lạt)

Quiétude (Lac d'Angkroet)
Tranquility (Angkroet Lake)

ĐỒI HOANG

Collines désertes
Desolate Hills

ĐƯỜNG VỀ BẢN THƯỢNG

Le retour au hameau dans les collines
Trail to the Highland Hamlet

THÁC PONGOUR (Đà Lạt)

Les chutes de Pongour
Pongour falls

KHÓI VÀ MEN

Fumées et liqueurs enivrantes
Joy of smoking and drinking

DU MỤC

Vie de nomades
Nomad

HOA NỎ BÊN ĐƯỜNG

Fleurs au bord du chemin
Roadside flowers

DẶM VỀ CÒN XA

Le chemin de retour est encore long
A long way home

BUỔI HỌC SỚM (Đà Lạt)

Sur le chemin de l'école
Going to school

TRONG NGỌC TRẮNG NGÀ (Đà Lạt)

Pureté de jade et blancheur d'ivoire
Translucent jade and pure ivory

VI. VÓC DÁNG NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM

Silhouettes féminines
The beauty of Vietnamese womanhood

MỘT NGÀY HAI SƯƠNG

Sous le soleil ou dans la brume
Toiling for life

MÙA THI

Préparation à l'examen
Exam preparation

CHÁ NGỌT XẺ BÙI

Vendeuses de cannes à sucre
Sugarcane vendor

QUẠT NỒNG

Amour maternel
Motherly gesture

TẬP VÁ MAY

La petite couturière
The young seamstress

HẢI THÊ HỆ

Deux générations
Two generations

CÔ PHỤ

La veuve de guerre
The war widow

GIẤY PHÚT BÀNG HOÀNG

La minute de panique
Stark terror

VII. HÌNH BÓNG CON THUYỀN VIỆT NAM

Barques et Sampons
Sampan silhouettes

NHẬT KHOAN (Hương Giang Huế)

Rythme
Rhythm

NGHỈ CHẢI

Après la pêche
Fishing break

VỀ BẾN

Vers le débarcadère
Return to the harbor

XÓM VEN SÔNG CỬU LONG

Hameau au bord du Mékong
Hamlet by the Mekong River

NẾP BÔNG BẾN

Vie flottante
The floating life

BÊN MẠN THUYỀN

Au bord du sampan
Along the starboard

XUÔI GIỒNG ĐỒNG NAI

Descente du Dong Nai
Downstream (Dong Nai River)

SỚM NGÀY PHIÊN CHỢ

Vers le marché du matin
Morning market rush

KINH RẠCH MIỀN TÂY

Les canaux de l'ouest
Mekong Delta Canals

TRƯỚC CUỘC HẢI HÀNH

Préparatifs de traversée
Set Sail

BÊN HẰNG DỪA NƯỚC

Palmiers aquatiques
Toddy-palm Frond

BẮC MỘT NHỊP CẦU

Le pont de l'amitié
Bridge of friendship

CỬA BẾ CHIỀU HỒM (Đồ Sơn, Miền Bắc)

Solitude crépusculaire (Nord Vietnam)
Sunset solitude (North Vietnam)

MẺ LUỐI ĐÀU

La première pêche
First Catch

VIII. NÉT ĐỊA-PHƯƠNG MÀU DÂN-TỘC

Particularités locales et couleur nationales
Ethnic touches and local colours

TÌNH BẮNG CÓ CÁI TRỐNG CỜM

Prélude à la danse du tambour
Drummer's Dance

THÂN EM NHƯ TẮM LỤA ĐÀO

Pièce de soie rose, je suis...
(en quelles mains, je serai ?)
Tough Choice

ÂM BA

Résonances
Resonance

TỬ BÌNH BÁT ÂM :

Huit instruments en quatre tableaux :

The Vietnamese traditional musical instruments :

1 - ĐÀN TRANH VÀ ĐÀN TAM

Cithare et luth à trois cordes

Cithare and three silk string lute

2 - TỶ BÀ VÀ SÁO TRÚC

Luth à quatre cordes et flûte

Four string lute and flute

3 - ĐỘC HUYỀN NHỊ HỖ

Monocorde et vièle à deux cordes

Monochord Steel-string and Dual silk-string Violins

4 - PHÁCH VÀ DÀN NGUYỆT

Cliquettes et luth en forme de lune

Castanets and four-silk-string Vietnamese Guitar

LỰA BÌNH

La vendeuse de poterie

The buyer's choice

LÀM DÁNG

Coquetterie

Coquetry

KHẤN NGUYỄN

La prière

Praying

BÓNG HUỐNG VỒNG

Ombre portée des spirales d'encens

Spiral incense shadow

ÔNG THẦY TƯỚNG

Le chiromancien

The palm reader

CHỢ NINH KIỂU (Cần Thơ)

Marché à ciel ouvert de Ninh-Kiêu

Open Market of Ninh-Kiêu

BÀ GIÀ TRẦU

Vieille dame chiquant du bétel

Betel-chewing character

ĐỘC HÀNH

Marche solitaire

Solitary walk

CHỢ CHUỐI (Tân Định, Sài Gòn)

Marché aux bananes

Banana market

VANG BÓNG XUÂN XỬA

Echo du passé

Echo of the past

IX. QUÊ MÌNH QUÊ NGƯỜI

Images du pays natal en terres d'autrui

My country and the world

GIÓ LIỄU XANH (London)

Vent à travers les saules

Harmony in green

BIỂN VẮN ĐỘI CHỜ (Toronto, Canada)

L'attente fidèle de la mer

The Ocean's awaiting

GIÓ ĐUÁ BỤI CHUỐI SAU HÈ (Louisiana)

Derrière chez nous, le vent berce les feuilles
de bananiers

Farewell Reminiscence

LẠCH CHẢY QUA NHÀ

L'arroyo près de la maison

Waterside scene

VÍ DẤU CẦU VÁN ĐÓNG ĐANH

A pas hésitant sur le petit pont

Hesitant step over the bridge

NHỚ DẬU TRE XỬA (Kew Garden, London)

Nostalgie de la haie de bambous de jadis

Nostalgia of the Native Bamboo

VĂNG LIỄU CALI

Saules dorées de Californie

Golden willows of California

NẮNG LỘT SÂN TRƯỜNG

Rayon de soleil dans la cour de l'école

Sunshine on the garden

EM KHÔNG DÁM ĐI MAU (Paris)

Je n'osais hâter le pas...

Mincing Gait

Y PHỤC CỔ TRUYỀN

Costume traditionnel du Nord Vietnam

Traditional costume of North Viet Nam

NGHE CHUYỆN CỔ TÍCH (California)

Légende racontée aux enfants

Avid folklore listeners

MỪNG TUỔI ĐẦU NĂM

Voeux de longévité du Nouvel An

New Year longevity wish

CÙNG MỘT HƯỚNG VỀ (London)

Vers un même idéal

Toward a common goal

Dépôt légal : 4^e trimestre 1988
Editeur : Aide à l'Enfance du Vietnam
Imprimé à Singapour

